

20
215
247

Do Võ Phi Hùng Chu HS Huỳnh Kỳ (197-74) tặng Huỳnh Chiêu Đăng Chu cho sách của Chu Văn Bường

116

Trời ngọc

AN BAO CỦA YÊU THƯƠNG



Trời ngọc 1973



CHỦ NHIỆM CHỦ BỐT :

QUẢN LÝ :

THƯ KÝ :

BỘ BIÊN TẬP : DUYÊN ANH, TỪ KẾ TƯỜNG
PHẠM ĐÌNH THỐNG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

Tòa soạn và trị sự : 286 Công Lý — Saigon 3

Hộp thư 1146 Saigon — ĐT : 25809

VĂN

nói chuyện với nhà thơ huy tưởng
như bóng chiều qua
nơi nào để tới
con mưa rồi chợt đến
trắng chiếu một mình
từ một lối về
chỉ còn lại cỏ xanh

TỪ KẾ TƯỜNG

VÀNH KHUYỀN

KIỀU GIANG

HUYỀN HOA

ĐAN HOANG

NGUYỄN THANH CHI

PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG

THƠ

huy tưởng. ng cầm. trần anh. phan nhã nguyên uyên. nguyên
ngọc nghĩa. cao nhật quỳên. thủy dao

TRUYỆN DÀI

cây leo hạnh phúc
mưa nguyệt cầm
một chút mưa thơm
người con gái mắt nai

DUYÊN ANH

TỪ KẾ TƯỜNG

MUỜNG MÃN

KIẾN VÀNG

MỤC THƯỜNG XUYÊN

nhìn xuống cuộc đời
sinh hoạt văn nghệ
bệnh mới lớn
chạp phở
ngọc thân ái
tuổi ngọc và bạn ngọc

TÒA SOẠN VÀ BẠN NGỌC

NHIỀU NGƯỜI

NGUYỄN TUẤN ANH

TỜ HỢP KIẾN

NGỌC

TÒA SOẠN

BIÊN LAI SỐ

597/BTT/NCB

NGÀY

24-4-1973

tuần lễ từ 30-8-73

đến ngày 6-9-73

| số 116 |

năm
thứ ba

giá 120 đ.



TUỔI NGỌC

NGỖ NẠN

Tuần lễ trước, Tuổi Ngọc đã không thể tới tay bạn ngọc vào ngày thứ năm. Đó là nỗi buồn. Còn là cơn phần nộ nữa. Chẳng phải Tuổi Ngọc kiệt quệ vốn liếng. Cũng chẳng phải Tuổi Ngọc mệt mỏi, muốn tạm nghỉ. Như bạn đọc đã rõ, giấy leo thang, công ăn loát tăng giá không làm Tuổi Ngọc dừng bước, dẫu chỉ dừng bước một tuần. Rồi những ngày chiến trận sôi nổi, khốc liệt nhất, Tuổi Ngọc in ít đi, nhưng vẫn có mặt. Có mặt đều đều Thứ năm mỗi tuần. Từ hai năm nay. Vậy mà một cái gai nhỏ đã làm buốt chân Tuổi Ngọc. Mối hay vĩ nhân thường đã chết bởi những thằng điên. Lincoln đã chết thế. Gandhi đã chết thế. Ván ván. Tuần báo Tuổi Ngọc bị vắng mặt bảy ngày trên sạp báo là do linh mục Chân Tín, nhà tu hành đang hát những bản nhạc tẻ hại và, theo phát ngôn viên chính phủ là ông Bùi Bảo Trúc, đang được dám cử tọa tẻ hại vô tay khen hay. Ông Chân Tín, đề «trả thù» Tuổi Ngọc số 115 đã công kích cái sự làm đáng khuyên Cộng và phản chiến một chiều của ông ta, bèn nhờ nhà in in thuê cho Tuổi Ngọc để in lậu Đối Diện. Chủ nhà in ngu dốt bị «cha» Chân Tín bỏ bùa. Chủ chiến đã dẫn con chiến vô tù. Tội thay ! Chính quyền bắt quả tang. Nhà in tạm đóng cửa. Tuổi Ngọc kẹt cứng. Chạy nhà in mới không kịp. Đành nghỉ một tuần. Nghỉ một tuần là lao đao. Nhà phát hành trì hoãn ứng tiền. Nhà bán giấy tưởng báo «đi đứt», đòi nợ như đòi .. cơm áo ! Tuổi Ngọc, phần chán nản, phần thù hận ông Chân Tín, muốn nhân cơ hội này nghỉ luôn. Nhưng vì ông Chân Tín mà nghỉ thì đâu có được. Thì phụ lòng tru ai của nhà nước đã miễn ký quỹ mười triệu và phụ lòng tin cậy của bạn ngọc. Vậy phải tiếp tục. Đề Chân Tín và đồng bọn biết rằng cái sự nhĩ nhố của ông ta không thể giết chết nổi ai, dù là giết chết tuần báo hiền khô :

TUỔI NGỌC



tuổi ngọc,

tuần lễ lâu bền

Anh Duyên Anh trách khê tôi: Tại cậu, ai bảo tự nhiên lại nổi hứng đòi kiêu chữ Tuổi Ngọc đi làm chi. Người ta kiêu lắm. Tôi cười nhỏ. Các ông chủ nhiệm hình như có một niềm tin tưởng nào đó, sự gắn bó tên mình và tên tờ báo. Một tờ báo «khởi sắc» đợt 1 đợt 2. thay đổi loạn cả lên là dấu hiệu của một sự dấy chết. Tờ báo đang đông độc giả, đang sống yên ổn không bao giờ người ta muốn thay đổi, nhất là ở phần «măng-sét». Ông chủ nhiệm báo Văn già nua như kiêu chữ Văn già nua, nhất định giữ lấy sự già nua đó đã sống tình nghĩa 9, 10 năm trôi với mình. Anh Duyên Anh cũng đưa ra thí dụ đó. Nhưng tôi không có được cái tin tưởng ở chỗ của một chủ nhiệm, thấy nó «đề mỗi đề» là ngưng, phải nghĩ tới chuyện đổi. Đã nhiều lần, nhân liên vào dịp Tuổi Ngọc tăng trang «vùng lên» mới thử... qua mặt chủ nhiệm. Và thử đưa

với thời vận chơi. Nhưng đã phải đứng khựng lại. Tuổi Ngọc 115 vừa vùng lên thì 116 đã bị lao đao, lênh đênh những tai bay vạ gió sau đó. Cái hier đầu chưa in dứt thì anh em tòa soạn đã phải cuốn gói bỏ nhà in mà đi. Cái cảnh dọn nhà mới thật là thê thảm. Chẳng ai dọn đồ ai, thấy mang theo được cái gì là mang. Y hết cái tâm trạng của một kẻ chạy loạn. Tuần báo của yêu thương «chạy loạn». Nhà in bị đóng cửa. Buổi trưa hôm đó ghé tòa soạn tôi bị kẹt cứng trong đó. Thử năm, đứng vào ngày sinh nhật của chủ nhiệm có cuộc «hội thảo văn nghệ» khi điện thoại về báo tin nhà in gặp nạn, chủ nhiệm còn mặc kệ, có tới «hội thảo» thì tôi. Hôm sau thì phải cầu cứu tới cả Dân biểu Bắc sĩ Bệnh Mới Lớn tới ôm giấy vác cliché và bắt đầu một cuộc dọn nhà thê thảm nhất trong làng báo. Bài vở thơ văn truyện ngắn truyện dài còn đang chia năm xẻ bảy nằm trên các kệ chữ cũng được vơ vê đi hết. Cả những cliché còn đang nằm trên máy. Nhưng có một tấm bảng hiệu Tuổi Ngọc thì không. Tấm bảng nhỏ một bề 8 tấc một bề 1 mét nhiều màu xanh lá vẫn còn dựa ở một xó xỉnh tòa soạn bụi bặm (nó đã chứng kiến một lần dọn nhà trước) không biết đến bao giờ mới được chủ nhiệm chúc lành cho nó một nơi chốn lập nghiệp vững bền.

Tôi có nói với anh Duyên Anh lần chúng tôi đi tìm nhà in cũ

thời cho số 116 là, đáng lẽ sống tới tuổi này tuần báo mình phải có nhà in riêng rồi. Một tờ báo có nhà in rất khó chết. Nhưng có lẽ ngài chủ nhiệm thấy mình còn đầy ắp cả mười ngón tay chữ nghĩa nên nhường nghề cho thiên hạ, bao giờ tính tới chuyện lập nhà in cũng gạt đi, không thích. Bây giờ Tuổi Ngọc phải tạm trú nơi nhà in của nhật báo Hòa Bình, một trong những nhà in «tối tân» nhất nước. Anh em tòa soạn được chia cho một cái bàn chia cho cả những hạt cơm rơi, hơi nước mắm thừa mà ngài Giám đốc ăn quán mỗi trưa mỗi chiều dọn dẹp vội vã để lại. Thống nói với tôi, tủi ghê gớm. Tường bị lạc bạn mới mới kiếm được nhau, ngồi nơi làm việc mới ngó quanh ngán ngẫm không viết được một chữ. Tuy thế cũng còn may mắn, vì dù sao cũng là một chỗ ngồi. Một chỗ ngồi trong lúc «chạy loạn» như thế này là quý hóa. Gia tài sản nghiệp Tuổi Ngọc có bao nhiêu anh em chia nhau mà giữ. Giấy chất ở nhà chủ nhiệm. Thư từ ôm từ Bưu Điện về nhà Phạm Đình Thống. Bài vở tôi giữ một mớ và Từ Kế Tường giữ một mớ. Xe của bốn báo quản lý Đặng Xuân Côn được xung công chở giấy tới nhà in. Như thế là làm báo Tuổi Ngọc. Có một chút cơ cực nhưng «lấy làm vui». Như buổi sáng «lập» tòa soạn dưới gốc khế trong vườn nhà, chủ nhiệm tâm sự: Tờ báo chẳng lời lãi gì

CHÚC MỪNG

ĐẶNG VĂN MÃO

(Đặng Trầm Tư)

NGUYỄN NGỌC SƯƠNG

Ba vạn sáu ngàn ngày hạnh phúc.

TỪ KẾ TƯỜNG

nhưng tưởng tượng nó chết chắc là buồn không chịu nổi. Như thế là làm báo Tuổi Ngọc. Cũng đứng vào tuần lễ tôi nghỉ phép thường niên. Từ lâu không quen được thanh thoi tôi có cái cảm tưởng mình đang lang thang, đến tội nghiệp.

ĐÌNH TIẾN LUYỆN

một cuộc

biến dâu

Chiều thứ Năm 23-8, phát hành xong số báo 115, đang nằm nhà đọc sách. Chợt có Đình Tiến Luyện phóng xe tới, nói: Báo ta bị tai bay vạ gió, rồi. Bèn biết là nhà in đã in lên án loạt phẩm không giấy phép sao đó nên bị «ốp». Thế là Tuổi Ngọc đành ngậm ngùi một tuần lễ lâu bền. Kéo nhau đến nhà chủ nhiệm, cũng ngồi «nhìn nhau mà không nói». Mấy hôm sau nhờ Bắc sĩ Dân biểu Nguyễn Tuấn Anh can thiệp, nên Tuổi Ngọc mới chớ được ít bài vở và... phụ tùng về (xảy ra có một cảnh thật... biến dâu: Chủ nhiệm, Bắc sĩ Bệnh mới lớn cùng vị Quản lý ít khi xuất hiện đã phải vác giấy, vác cliché đi chu yển khỏi 9B/15 Thánh Mẫu Chí

Hòa). Và chạy ngược xuôi tìm nhà in. Dầu sao cũng đã phải trễ một số báo. Đành chịu. (Bạn ngọc chắc cũng thông cảm với cảnh... «chạy loạn» ngậm ngùi này với Tuổi Ngọc). Bây giờ thì di cư đến Hòa Bình, một cơ sở anh em với Xây Dựng. Nếu có bạn ngọc nào vô tình mà lạc bước đến Tòa soạn Tuổi Ngọc bây giờ chắc sẽ khóc thét lên. Tòa soạn ta gồm một cái bàn... 4 cạnh, làm thân chum gửi trong đại án quán Hòa Bình. Với một miếng các-tông gấp khối tam giác để «Tuần báo Tuổi Ngọc!» Dầu sao, tuần này Tuổi Ngọc vẫn anh dũng tái kiến bạn ngọc với một tranh bia thật xuất sắc của người bạn họa sĩ tài hoa Lê Vĩnh Ngọc sau một thời gian vắng mặt. Và nội dung cũng hách không kém gì lúc chưa «chạy loạn». Một điều quan trọng cần lưu ý bạn ngọc : Dầu... chạy loạn nhưng tất cả những thư từ gửi về tòa soạn đều được ưu tiên bảo vệ rất kỹ lưỡng. Bạn ngọc, nhất là các bạn gửi bài vở, thư từ, cứ yên chí. Địa chỉ vẫn là hộp thư 1146 Saigon.

PHẠM ĐÌNH THỐNG

sinh viên quốc nội — hải ngoại: nói vòng tay lớn

Nhằm tạo một sự thông cảm và liên lạc mật thiết hơn giữa người sinh viên quốc nội và hải ngoại, Văn phòng Liên lạc Sinh viên Quốc nội và Hải ngoại phối hợp với Phủ Tổng Ủy Dân Vận tổ chức một trại

hè sinh viên mùa 1973 với danh xưng là «Nổi vòng tay lớn» dành cho các du học sinh cũng như anh em sinh viên tại quốc nội. Trại gồm có 3 giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất đi từ Sài Gòn ra Huế, Quảng Trị, Đà Nẵng và về Đà Lạt. Giai đoạn 2 là phái đoàn ở giai đoạn 1 hiệp cùng các phái đoàn vừa lên đi Sài Gòn, An Giang, Cần Thơ, Tây Ninh và anh chị em VPLL ở Đà Lạt. Trại khởi đi từ Sài Gòn vào ngày 14-8 và chấm dứt giai đoạn 2 cũng tại Sài Gòn vào ngày 20-8. Các du học sinh và kiều bào đã được đưa đi thăm các thắng tích của Huế, Đà Nẵng, đi thăm cổ thành Quảng Trị và bách bộ trên đại lộ kinh hoàng. Ở Đà Nẵng họ được đi thăm Ngũ Hành Sơn, bãi biển Tiên Sa, các công trường của chương trình khuyếch trương vùng Đà Nẵng và phụ cận. Rồi Đà Nẵng, họ gặp các sinh viên quốc nội lên xư lạnh để tham dự trại hội thảo «Nổi Vòng Tay Lớn». Sau hơn 3 ngày hội thảo, toàn thể hội nghị đã đưa đến những ý kiến chung quyết và một vài vấn đề liên quan đến việc sử dụng du sinh viên tốt nghiệp và làm thế nào để kêu gọi người sinh viên trở về nước. Ông Hoàng Đức Nhã, Tổng Ủy Trưởng Dân Vận đã dành một buổi sáng ngày 19-8 để nói chuyện với anh chị em sinh viên quốc nội và hải ngoại về hiện tình đất nước. Trong thời gian hội thảo này, các trại sinh

được đi thăm thác Prenn, Trại hè, trường Võ Bị Quốc Gia, Đại Học Chiến Tranh Chính Trị và sinh hoạt tại Đại Học Đà Lạt. Sáng ngày 21-8 toàn thể trại sinh được di chuyển về Saigon bằng đường bộ, chấm dứt giai đoạn 2 của trại hè sinh viên 1973. Ngày 24 và 25, 3 phái đoàn sinh viên phải về miền Tây để tiếp tục giai đoạn 3, giai đoạn cuối cùng của trại hè sinh viên «Nổi vòng tay lớn» mùa 1973.

XUÂN SƠN

roméo và juliette việt nam 1973

Một chuyện tình với đoạn kết bị thăm kiêu Roméo và Juliette vừa xảy ra nóng hổi ở Saigon. Một cặp nhân tình tuổi vừa mười lăm ôm nhau nhảy xuống sông tự vận để bảo vệ tình yêu (?) đã được các báo nói đến khá nhiều. Ở thời kỳ nào cũng có những chuyện tình đẹp và bị thăm. Nhưng người ta có quyền đặt vấn đề: Phải chăng do ảnh hưởng phim ảnh, tiểu thuyết lãng mạn cổ điển, đại diện là loại phim Roméo và Juliette vừa chiếu lần thứ 3 tại Saigon (chiếu lần thứ 3 vẫn đông nghẹt người xem và phim được chiếu đến 2 tuần 1) Thế kỷ này, phim ảnh đã ảnh hưởng khá nặng đến đời sống con người, nhất là đối với vấn đề giáo dục thanh thiếu niên. Do đó, vấn đề kiểm soát và cho phổ biến phim ảnh được đặt cho một tầm mức quan trọng. Những loại phim ảnh chuyên môn

khai thác về sex của Tây và chém giết của Tàu đã là một lo lắng cho những người lưu tâm tới thế hệ trẻ Việt Nam ngày nay, về sự bành trướng và ảnh hưởng đáng ngại của nó. Nhưng rồi khai thác riết đề tài đó cũng chán, người ta lại quay về cái - không - bao - giờ - cũ là tình yêu. Đặc biệt tình yêu lãng mạn, mà người ta tưởng đã lỗi thời. Nhưng, thời đại cơ khí con người đã chán máy móc quá — cả thứ «tình yêu máy móc» nên tình yêu thơ mộng vẫn được hấp dẫn như thường. Bèn có những «Roméo và Juliette thời đại». Vụ «Roméo và Juliette Việt Nam 73» vừa rồi đã gây xúc động mọi người — xúc động về nhiều ý nghĩa — dầu rằng giữa thời buổi sinh hoạt đất đỏ, chuyện cơm áo đề nặng hai vai. Viva Tình Yêu!

QUỲNH-HƯƠNG NG

tủ sách TRĂNG MƯỜI SÁU
đã phát hành :

YÊU MỘT NGƯỜI VIẾT VĂN

truyện dài của NHÃ CA
một truyện tình thơ mộng
tuyệt vời viết riêng cho
lứa tuổi vừa lớn của một
nhà văn nữ hàng đầu hiện
nay.



lên hương

Các nhà xuất bản ở đây đang tranh nhau «đấu thầu độc quyền» các nhà văn. Ít ra đã có hai nhà ký giao kèo vô thời hạn với hai nhà văn. Người thứ nhất «được» cái «diễm phúc» ký giao kèo là văn hào Viên Linh. Ông Viên Linh, bây giờ, năm nhà hai tháng đưa cho nhà xuất bản một cuốn sách, ăm một triệu bạc. Nhà xuất bản «thầu» văn hào Viên Linh rất anh dũng. Khi văn hào Viên Linh, sau thời gian nghiên cứu tác phẩm của Duyên Anh, Mai Thảo tuyên bố với tập san Văn Tuyển rằng ông nhất định sẽ không làm «homme de lettres» nữa, không thêm làm văn hào nữa mà chỉ làm «romancier» thôi, làm tiểu thuyết gia làng nhàng và sẽ đẩy văn của mình đến mức bán chạy ngang với Lê Hằng, Quỳnh Dao thì nhà xuất bản của ông bèn tung tiền ra vĩa hè, mua hết các sách mang tên Viên Linh bán «xon» vài chục một cuốn, đem về đốt đi (tin

đồn văn nghệ) để tạo hào quang quanh ông Viên Linh. Lên hương rồi nhé! Người thứ hai được chiếu cố là Mai Thảo. Kể từ nay, sách của Mai Thảo chỉ do một nhà xuất bản, không có nhà thứ hai, dù là nhà... Nguyễn Đình Vượng. Bởi «nap» mỗi tháng một cuốn thi Mai Thảo viết nhanh như phản lực cơ cũng khó mà dư sách cho hai nhà xuất bản, dẫu Mai Thảo không cho ai độc quyền văn mình. Vẫn lên hương. Ai dám bảo «văn chương hạ giới rẻ như bèo» sau Tản Đà? Vậy thi cái sáng kiến bỏ văn vào thùng bưng đến gõ cửa từng nhà rao bán của mấy nữ sĩ Văn Bát không thể áp dụng cho trường hợp Viên Linh. (Kiến Gió).

vĩnh biệt phượng

Nhà văn Dương Hùng Cường (cựu lính tàu bay, tối nghiệp trường Cơ Khí Hàng Không Rochefort) đang hoàng chứ không phải nhà văn lính tàu bay không biết gì về tàu bay) vừa cho nhà xuất bản Hành Trình phát hành cuốn tiểu thuyết thứ ba sau *Buồn vui phi trường*, *Linh thành phố* «đầy chất thơ và trăng sao hoa bướm» và «được coi như một tác phẩm lớn» là cuốn *Vĩnh biệt Phượng*. Đây là một chuyện tình của những người lính tàu bay chiến đấu mà, ở một số Tuổi Ngọc sắp tới, sẽ có bài phê bình của Huỳnh Phan Anh, riêng mục này chỉ giới thiệu sơ sơ Dương Hùng Cường, ngót năm trước đã viết một bài già từ không

quân, già từ binh chủng anh phục vụ ròng rã 20 năm, rất buồn. Anh đau khổ già từ không không quân để sang... bộ binh. *Vĩnh biệt Phượng*, Dương (anh lính tàu bay) nhắc câu đó trong niềm xúc động dạt dào, như các chiến hữu của anh đã bay, đã chiến đấu, đã già từ vùng trời để xuống vùng đất thâm, và, có thể, như Dương Hùng Cường vĩnh biệt không quân. Một truyện dài thật nhất, sâu sắc nhất, sống nhất, cuộc đời nhất viết về một binh chủng hào hoa nhất. (Văn Hữu)

đại hội các vì sao

Chủ Nhật, 2 tháng 9 tới, nghệ sĩ tài hoa Thái Tuấn và ông Henning Becker (dường như người Đức) sẽ tổ chức một đêm «văn học nghệ thuật» rất... Âu Châu. Nghĩa là sang lắm. Ăn nhậu tư bù. Cơm Tây rượu Bồ. Uống bất cứ thứ gì bạn khoái. Vừa ăn uống vừa nghe Trịnh Công Sơn kể «đời tôi và nhạc của tôi» bằng những ca khúc tiêu biểu Trịnh Công Sơn. Lại đấu nữa. Tức là hội thảo. Thêm mục nhảy đầm. Ai thích nhảy cả đêm cũng được. Sáng sau ăn điểm tâm rồi về. Khách được mời đồng đủ các chức sắc... có khuynh hướng về xã hội, y tế, sắc tộc và bảo vệ nhi đồng quốc nội, quốc ngoại. Văn nghệ sĩ được mời có Trịnh Công Sơn, Lê Uyên và Phương, Đình Cường, Ngọc Dũng, Nghiêu Đê, Trịnh Cung, Mai Chử, và

PHÂN ƯU

Hay tin trẻ:

Cụ bà TRẦN VĂN CHI
Thân mẫu của thi sĩ
NGUYỄN SA đã từ trần.
Chúng tôi thành thật chia
buồn cùng anh chị Nguyễn
Sa và tang quyến, và cầu
chúc hương hồn Cụ bà
sớm siêu thoát.

— Tuần báo TUỔI NGỌC
— Ý ĐỨC học trò cũ

Trần Lê Nguyên, Mai Thảo, Thanh Tâm Tuyên, Đỗ Văn Quốc Sỹ, Vũ Khắc Khoan. Bốn báo phái viên sẽ tới tham dự đêm văn nghệ ăn nhậu này, và sẽ có bài tường thuật.

(Phạm Định)

vùng lên

Ông già dễ thương Nguyễn Đình Vượng nằm dưỡng bệnh kể từ thuở tập chí Văn biến thành giai phẩm Văn. Mới đây ông đã khỏe. Ông vùng lên thoát khỏi giường bệnh, chạy qua nhà in và cho nhà xuất bản của ông vùng lên luôn. Bia sách của nhà Nguyễn Đình Vượng quyết in ộp xết để hợp ý... «làng». Ông già tung vào thị trường loại «livre de poche», mỗi tháng một cuốn, in khổ nhỏ y hệt sách bỏ túi của Tây. Sáng kiến này chắc độc giả lính hoan hô rồi. Hoan hô ông già gần Nguyễn Đình Vượng một nghìn lần. (Kiến Cao Càng)



NÓI CHUYỆN VỚI NHÀ THƠ HUY TƯỜNG

TỪ KẾ TƯỜNG

TỪ KẾ TƯỜNG : Ông có thể nói gì về mình với bạn ngọc chăng?

HUY TƯỜNG : Nói gì, và làm sao? Tôi, hẳn nhiên có quá nhiều điều nhưng không thể nói, và nói một đôi điều có thể không..

T.K.T. Nghĩa là..

H.T : Có thể không nghĩa là gì cả. Nghĩa là gì khi cầm tay một người (yêu) trong buổi hẹn mà đã thấy khôn xiết biệt ly? Nghĩa là gì khi muôn đời mây vẫn trắng tan nát ngoài kia?

T.K.T : Nhưng.. chẳng hạn như năm nay ông bao nhiêu tuổi, đã lập gia đình chưa, sống với ai, và ..?

H.T : Tôi rất ít đề ý đến tuổi tác. Đôi khi tôi tự hỏi và không thể phân biệt được sự khác nhau giữa tuổi già và tuổi trẻ. Có những tuổi không định được tháng năm, ông có thấy gì chăng? Nhưng tựu trung tôi có thể trả lời : Tôi sống không có tuổi.

Tôi không có ý định và cũng chưa gia đình.

Hiện tôi sống với một bầy em trai—Như sống giữa một bầy chim hư ăn, liu lo và dễ thương — và nữa, ông nhìn kia tôi sống với những cành sung và nhánh ổi sa trái, (đêm đêm nằm nghe chúng rụng hao hụt trên mái cũng đủ bồi hồi và vui đến chảy nước mắt, cảm tưởng như có ai đến gõ cửa (đi đâu?). Tôi rùng mình nhớ nhung xa xăm. Mây tan tã, xương rồng cũng là bạn thiết. Ông cười gì?

T.K.T : Và đá?

H.T : cảm ơn ông đã nhắc cho. Đá tảng. Mấy người bạn «câu giờ» nữa.

HUY TƯỜNG, gốc người Quảng Trị, nhưng sinh ở Kon Tum, và lớn lên ở Tam Kỳ. Thuở nhỏ theo cha về Hà Nội và Nam Định, sau cùng mẹ chạy giặc và thất lạc trên khắp núi rừng chiến khu. Theo ông, đây là thời kỳ vô cùng quan trọng đối với đời ông : hết sức cơ khổ và đảo điên nhưng quá thơ mộng và kỳ diệu và tuyệt vời chẳng có gì sánh kịp.

Tốt nghiệp Đại học ban Văn chương và Triết lý. Dạy học rất ít nhưng cũng đủ ngán đề bỏ về làm rầy.

Làm thơ từ năm 1960 (?) nhưng ký dưới những bút hiệu khác. Cộng tác hầu hết các tạp chí ở Saigon, Tác phẩm gồm có : Mưa trong vườn chiêm bao (thơ, 1969), Mộng mùa tóc mọc (thơ, 1970), Càng trẻ tuổi gan dạ trên chiếc đu bay (truyện dịch, 1972).

T.K.T : Ông làm thơ từ bao giờ?

H.T : Làm sao nhớ rõ được? Nhưng từ thuở còn là học trò. Tôi thấy mình là thi sĩ trước khi biết làm thơ. Tôi không mặc cảm hay tự tôn thái quá khi nhận như thế. Như một người sinh ra để đau rằng vậy.

T.K.T : Hình như ông là người có nhiều dịp đi xa. Những thành phố mà ông tới đó có gì kích thích, quyến rũ, khơi dậy nơi ông nguồn sáng tác dồi dào nào hay không?

H.T : Những ngoại ô thành phố thì đúng hơn. Nhưng cứ gọi như thế : thành phố. Năm nào cũng vậy, tôi đều đi xa và đi nhiều, từ Bến Hải đến Cà Mau. Ở đâu mà không có những quyến rũ, và quyến rũ nào lại không kích thích và khơi dậy trong ta những cảm hoài mới lạ và riêng biệt thơ mộng? chẳng hạn như mùa Hè ở Huế, đi bên Thành Nội, những bông phượng đỏ hực hờ bay tủa ra, ta cảm tưởng như có bàn tay ai đó, bên kia Thành, nắm từng nắm phượng vãi ra vãi ra.. phượng đỏ muốn đứt gân máu ; Và rêu xanh cũ dầy đặc bám mịt mịt trên tường khuyến khích ta sống : hãy rán sống cho hết đời người, đừng sợ ! Chẳng hạn như những tảng đá ở Định Quán, chúng im lặng như một nụ cười thông minh của người yêu. Nhưng những tảng đá ở đèo Cả thì nhứt nhối và ghê rợn quá im lặng như một tiếng thét từ thiên cổ. Chẳng hạn... Và thôi, đừng chẳng hạn nữa. Nhưng sau những chuyến đi như thế, tôi thấy mình đứng một chỗ, trơ trọi. Cảm thấy mặt đất là

nơi chốn bất trắc nhất, tôi khó đứng vững, đồng thời hoang vu thối dần từ bốn hướng, ngùn ngụt, làm sao?

Ông Cao Huy Khanh đọc và chỉ cho tôi thấy là thơ tôi có quá nhiều chữ «nằm». Từ đó tôi yêu tranh của Chagall, nhất là bức *Le poète allongé*. Đó, ông xem này, xanh ngợp thở, xanh đứt tóc, xanh cô xiết.

T.K.T : Thời gian gần đây ông không sống ở Saigon. Nghe nói ông tới ở một thành phố miền biển. Ông tìm thấy gì ở đó ? Ông sống thế nào và có phải ông vừa từ đó trở về Saigon không ?

H.T. : Có vậy tôi xa Sài-gòn gần 2 năm nay—Tôi cũng muốn vĩnh viễn xa luôn nhưng chưa được—có gì ở Sài-gòn mà sống? Sài-gòn chỉ soi rọi cho ta thấy đời sống là một cái gì quá cùng thảm thiết nghèo nàn.

Thật ra năm rồi tôi sống ở 2 nơi : Tam Kỳ và Nha Trang. Ở Tam Kỳ với ba mẹ tôi. Ở Nha Trang với người em. Dạy học và làm rẫy. Những ngày rảnh, hoặc tôi về ở trong những hốc đá xa thành phố, hoặc về Đại Lãnh, Ninh Chữ, Sông Cầu hoặc về ở nhờ một ngôi chùa ở Vạn Giã. Ngoài ra làm rẫy là cái thú lớn. Và tìm thấy gì ư ? Mỗi lần đào lên một gốc cây là tôi ớn lạnh nghe càn khôn rung xuống, tràn lan trái tim mình.

T.K.T : Ông có viết về.

H.T : Vâng, có.

H.K.T : Chẳng hạn ?

H.T : Đào lên một gốc hoa vàng.

Ồi ta nghe động trăng ngàn suốt Thu.

Con giun con dế sa mù.

Ngày mai thôi nhé thân phù ảo bay ..

Ngày mai cô độc nơi này

Bóng ta cuộc đất vai trầy hư không

T.X.T Ông có dạy học ?

H.T : Vâng, trước thì có. Nhưng giờ thì sợ. Tôi có tin những gì tôi dạy ?

T.K.T : Trong những lần đi xa, như ông có mở những buổi nói chuyện ?

H.T : Thỉnh thoảng. Tôi thường nói chuyện ở các Viện Đại học. Nói về thơ ca, về những ý niệm giữa đời sống và văn chương, đủ cả. Và đọc thơ.

T.K.T : Ông thấy đọc thơ có trở ngại gì không ?

H.T : Hẳn là có. Gửi một bài thơ tới trước đám đông là một việc quá dễ dàng nhưng cũng khó, vì công việc đọc thơ như thế vừa nguy hiểm vừa thơ mộng—Xin phép để cho một lần khác tôi trình bày rõ hơn—Như một thi sĩ Nga chẳng hạn, tôi quen tên, ông ta hằng hái bó

hoa đọc thơ trước đám đông (lao động), nhưng một số thi sĩ Hoa Kỳ hẳn đối. Tôi đứng giữa. Nhưng phải nhận rằng giá trị thực của một bài thơ đôi khi trái ngược lại, ông có thấy vậy chứ ?

T.K.T : Vâng, có. Nhưng ông quên chưa trả lời tôi câu trước : ông ở Nha trang về lại Saigon ?

H.T : Ồi dà, bậy quá. Không ở Nha trang nhưng về từ Đà Lạt.

T.K.T : À, Đà Lạt. Thành phố được gọi là thành phố mộng tưởng. Không ít thì nhiều cũng là đề tài của các nhà văn nhà thơ. Ông có thích và có lần nào viết về Đà Lạt ?

H.T : Rất nhiều Đà Lạt trong thơ tôi. Nhưng không được gọi chính danh. Đà Lạt được gọi bằng nhiều tên khác nhau như lá cỏ, trắc bá, sương mù... nhưng, Đà Lạt chính là nơi ngàn năm vinh diệu của cô đơn,

T.K.T : Đà Lạt đã nói với ông những gì ?

H.T : Như những nơi chốn khác. Lá cỏ, rừng núi ca vang và huân hu. Tôi say ngất vì thiên nhiên. Như ngài Bồ Đề Đạt Ma, như thánh Francois.. tôi muốn sống như một bài thơ, trọn đời là một bài thơ được viết bằng hành động. Để lòng trần tiếp cảm với vẻ đẹp thế giới. Đôi lần tôi nằm chết ngất trên đồi, hay ở rừng Lạc Dương, hay trên đường tàu lạnh ngắt ga Tùng Lâm, Đan Thọ. Trong Attente de Dieu, nữ văn hào Simone weil đã viết, đại khái, «vẻ đẹp của thế giới là nụ cười âu yếm của đấng Ky Tô gửi tới chúng ta qua hình ảnh vật chất». Tuyệt quá. Ước gì Simone Weil sống dậy và qua đây đề về thăm Đà Lạt chơi, ông thấy không, thiên nhiên là một cái gì gần như là thánh lễ vậy.

T.K.T : Từ đó ông thấy gì nơi chính mình ?

H.T : Cám ơn ông đã hỏi câu đó. Ông đúng là thi sĩ. Tôi thấy gì ? — Bất lực.

T.K.T : Bất Lực ?

H.T : Chứ gì nữa ? Một nghệ sĩ, hay thi sĩ nói riêng, hẳn ta gắng và quyết rà sát mọi cảm quan đến vạn vật, bấu chặt xuống đất đen. Ở đó hẳn choáng ngợp trước vẻ đẹp cao ngạo, uy nghi, phong phú và sâu thẳm của Trời và Đất. Hẳn hút nhụy trần gian đến muốn ngất chết, tràn vỡ ra ngoài cơ thể như thế, và hẳn cầm bút lên, và hẳn viết được gì ? Đúng hơn, hẳn mức cạn được bao nhiêu trong cái mạch nguồn vi diệu đó ? Không thắm vào đầu cả ! Hẳn ngã lún ra nằm bất lực. Ông đã hiểu vì sao Lý Bạch đắm đầu xuống sông tự vẫn (đầu có chuyện mò trắng) vì đầu Rimbaud bỏ đi buồn lậu, và Milarépa lội lên rừng, nửa khuya cất tiếng hát lạnh buốt xé rách càn khôn (?) Nhưng hãy vui mừng vì thế bởi chỉ những kẻ có đầy thiên tư mới đủ sức cảm thấy bất lực. Những thi sĩ phải bất lực cũng như những triết gia sau khi chết đi đều mang

theo niềm thất vọng lớn lao. Ai người mở hết mọi trang trọng cõi người ta?

T.K.T: *Hình như ông về lại Saigon với một dự định nào đó? In một tập thơ nữa chăng? Nếu đúng, ông cho biết sơ qua tập thơ đó. Cái tựa đề?*

H.T: Dự định? thì cũng phải dự định để mà sống, dù sao. Tôi về với một lô bản thảo. Bốn tập thơ, 2 truyện dài viết chưa xong, 2 tập tiểu luận triết học, và một ít truyện ngắn, quá ngắn.

Cũng muốn in một đôi tập thơ cho vui, nhưng nản quá. Tôi định cho in 2 tập là *Áo nguyệt ca* và *Hồi động*. Tập đầu tôi viết hoàn toàn ở Đà Lạt năm 1971, tập sau viết cách đây 10 năm hơn, của «một thời lãng mạn xa xăm». Một nhà xuất bản ở Paris có liên lạc với tôi, họ muốn in và phát hành bên đó một tập khác: *Hỏi đường cùng mây trắng*. Tất cả vẫn còn trong phân vân. Thơ in cũng vui (cũng buồn), còn những thứ khác tôi chưa muốn.

T.K.T: Vì sao?

H.T: Lo gì? Sợ gì? Tôi chỉ lo và sợ mình thiếu tài. Tôi muốn học thêm. Như buổi sáng cần chút mặt trời, theo nghĩa rộng và mạnh nhất.

T.K.T: Học thêm gì?

H.T: Thiếu gì. Ra Đại học để biết là mình dốt quá. Tôi mơ mộng đến một căn nhà vắng vẻ, tôi ở với một đứa bé, và chúng tôi cùng học, cùng làm việc với nhau. Tôi muốn bỏ ra sống như thế, trong âm thầm 30 năm, nếu còn sống, để đuổi theo ý nguyện của mình. To lớn quá.

T.K.T: Ông lo gì?

H.T: Tôi lo mình thiếu phương tiện để sống khốc liệt với tịch mịch. Thiếu sức khỏe để độ mặt với cô đơn. Lo hơn nữa, là lỡ phải có chút tiếng tăm. Ông cười? Đành rằng nổi tiếng đôi chút cũng thích chứ. Nhưng tiếng tăm đôi khi nguy hiểm cho ta không ít, nó như một sợi dây kéo ngược ta. Cây bút có thể bò chạy ngoài rung cảm và chân thực. Nhiều nữa. Và cuối cùng nằm rũ liệt, và ngọn roi đập ngược lưng ta. Tôi... mà thôi.

T.K.T: *Vậy ra ông hết muốn đi rồi?*

H.T: Đâu có nghĩa như vậy. Hết đi là chết. Nhưng, ví dụ như nằm trong phòng này tôi cũng có thể đi xa lắm rồi. Tôi muốn đi Ấn Độ rồi Ai Cập.

T.K.T: Sao không đi Pháp hay Hoa Kỳ...?

H.T: Sao không đứng trước Kim Tự Tháp, tượng thần Sphinx mà là Tour Eiffel? Tượng tượng được đứng trong nhiều an tĩnh của thánh địa Abydos, có lẽ thiên nhiên sẽ chồm lên vỗ chụp lấy tôi bằng những móng vuốt bí nhiệm và kích thích đến đau đớn. Tôi biết vì đâu

loài chó, cứ nửa khuya lại ngưỡng cổ tru trăng. Đẹp bạo liệt.

T.K.T: *Nếu không làm, lúc trước ông cũng đã từng làm xuất bản? Nhà xuất bản hiện còn đang hoạt động và khá uy tín, nhưng ông không còn hợp tác nữa có phải là do những bất đồng?*

H.T: Bất đồng, nếu có, đại gì tôi phải nói với ông, phải không? Nhưng thực ra chẳng đến nỗi nào, tình bằng hữu thật tốt đẹp, hiềm vì hơn năm rồi tôi bận nhiều việc nhà ở ngoài rung nên không cùng coi sóc và hợp với các bạn được.

Đúng ra, tôi từng coi 2 nhà xuất bản. Nhưng ý ông muốn nói đến nhà Kinh hi? Đó là những anh em dễ thương và làm việc đứng đắn, cần mẫn.

T.K.T: Ông thường sáng tác vào lúc nào? Có một vài thói quen trong lúc sáng tác? Ngồi quán? cà phê? hút thuốc? uống rượu?

H.T: Đủ và dư những thói xấu. Tôi là người thiếu điều độ. Các thứ ông hỏi trên tôi ném đủ. Tôi có thể hút thuốc và uống rượu suốt cả ngày đêm, nhưng cũng dễ dàng suốt cả năm không dùng đến. Tôi thích có một người nào đó cấm kỵ tôi này nọ. Tôi viết bất cứ lúc nào, miễn là yên tĩnh, trong và ngoài, nhưng thường là từ khuya đến sáng. Khi viết, tôi thường hoặc chồm ngược lên trời, trừng sững hoặc thu tay dấm mạnh vào một cái gì. Tự nhiên chữ bung ra, chữ này bật ra, đôi khi tới trước cái nghĩa (lý) của nó nữa. Tôi viết trong những lúc cảm thấy quá bất hạnh. Có được chút hạnh phúc, viết làm gì nữa? Tôi đọc ông nghe câu này: «trong thi ca, âm điệu có một vai trò tương tự như vai trò của bất hạnh trong đời sống».

T.K.T: *Một dạo người ta thấy ông mặc áo tu, đi chơi với mấy ông thầy chùa làm văn nghệ. Đó có phải khoảng thời gian ông bị điều đứng bới đời sống, bới sáng tác, bới tình yêu?*

H.T: Có tất cả không tất cả. Nói với ông làm sao bây giờ?

Hỏi vậy cũng tội nghiệp cho một vài ông bạn tôi lúc ấy.

Đó là thời gian tôi viết «Một mùa tóc mộ». Một hôm tôi bỗng không thể ăn mặn được. Tôi ói những gì «mặn» ra. Rồi trái ngô đồng nổ vang. Tôi bị một cái gì, một tiếng nói một bàn tay từ trên không kéo gọi. Tôi không ngủ suốt cả tháng, mỗi lần nhắm mắt là thấy xương thấy máu, có lần tôi thấy đáy huyết chỗ mình sẽ nằm xuống. Tôi đọc kinh và mê kinh từ đó. Tâm thần sáng suốt một cách kỳ lạ. Mặc áo tu tôi thấy dễ chịu. Tôi cứ mặc và râu và tóc cứ mọc dài thêm ra. Tôi viết như giông bão. Tôi gọi đó là thời kỳ thánh mộng và *Một mùa tóc mộ* ảnh hưởng

(Xem tiếp trang 68)



THƠ HUY TƯỜNG THƠ HUY TƯỜNG người yêu

1

Đá rặng tà dương
Máu biếc xanh trên vai người em nhỏ
Trườn cánh chim,
Ôi còn mãi miết chiều phai
Mãi miết chiều phai em có hai bàn tay đầm đìa hối tiếc
Tôi hôn em môi cực cùng ly biệt
Không dậy kín hồn dĩ vãng quy dưới trăng ngàn
Lòng đẹp đã man.

2

Tử hình tôi trong ngực tôi
Đợi chờ gì ngoài nguyệt lạnh
Nhân loại còn ai
Kẻ lãng mạn cuối cùng có xiết đá xanh
Rũ trắng
Rũ máu
Rũ cánh rừng vùng vẫy tà dương
Hỡi em,
Còn đợi chờ gì bóng người ngực tôi
Loáng ngời khuya
Đâm suốt hư không
Máu biếc xanh trên vai người em nhỏ...
Ôi đợi đời nhức nhối yêu nhau.

giàn mây trắng trên rừng

Chiều kia anh đứng trên rừng lớn
Anh hỏi sao lòng anh đứng đưng
Nhưng khi anh chạm giàn mây trắng
Anh biết sao trời quá mê lung
Anh đi xuống suối tìm nhan sắc
Một cụm, trời ơi trăng thênh thênh
Hai tay anh chụm hương vào áo
Anh chợt nghe rừng cất tiếng rên
Anh về nằm ngủ mơ trăng biếc
Đội xuống đời anh nổi tan hoang
Nửa đêm anh dậy như cơn bão
Bước xuống quê xưa sâu mang mang
Và anh một buổi cùng mây trắng
Vĩnh viễn ra đi giữa dặm ngàn
Mây bay tan tác không kim cở
Mây lấp bia xanh chút bụi vàng
Mai sau anh đứng trên rừng lớn
Đừng hỏi sao lòng anh đứng đưng
Nhưng khi thoáng chạm giàn mây trắng
Trời sẽ âm vang hồn mê lung...

đêm sốt rét ở Ba Lòng

kính dâng mẹ và núi rừng Trung Việt
Vì đêm đó lần đầu con sốt rét
Chút xương da thấm lạnh những âm hàn
Con run rẩy vì đất trời bỗng rưng
Vào tim con lời thiên cổ mang mang
Con chết ngất trong bàn tay của mẹ
Bồng con lên như bồng nổi mê oan
Và con biết, mẹ ơi rừng đêm đó
Đất con đi vĩnh viễn với trăng ngàn.

VÀNH
KHUYÊN



NHƯ BÓNG CHIỀU QUA

Sao nghe có chút ngậm ngùi đắm thắm trong tim. Lời ai nói bổng vang vang nổi tưởng tiếc không rời : Ngày cuối cùng đó nhỏ ! Ở ngày cuối của những bàn ghế thân yêu, chỗ ngồi quen thuộc. Rồi cũng qua đi chút tình thơ dại mong manh. Bạn bè với mắt môi cười nồng hương của gió, cánh cửa mở ra một đời sống êm đềm thôi đã khép, buồn phiền. Hình như bóng chiều đã phủ xuống, hình như những hành lang đã phủ đầy bóng tối. Còn mình em thôi trong sân trường lộng gió. Ừ, còn mỗi mình em. Như những con chim, bạn bè ngày dần xa tổ cũ. Nhớ những đêm sao trong rừng xa với bạn, tiếng cười nồng ấm đã mờ hồ rơi xuống khoáng đời nào đó đời đời thình lạng.

Về một nơi chốn bình yên, em ngần ngại hỏi mình, còn nơi nào cho ta về ? Có nỗi kiêu hãnh nào đó bắt buộc ta giữ kín nỗi buồn, Có đời sống nào đó, ta sống cho ta, cho những điều rất vui mà cũng rất buồn của tâm hồn. Còn gì để nói.

Thật ra, đây cũng chỉ là những lời thăm hỏi ngậm ngùi cuối cùng em dành cho một người bạn đã xa mà thôi. Khi đã có gì xa lạ đó khiến bạn nhỏ cắt đứt mọi thâm tình bằng hữu chung quanh. Nhóm bạn xưa giờ đã thật sự tách xa dần. Như hôm nào, giờ Pháp văn vô tình học lại lớp cũ, em với Th, nhìn nhau cười vui mà lòng thấy ngùi thương tiếc. Dù sao thì cũng đã có một thời gian quá đẹp để nhớ nên còn trách móc chi ai. Trong chiếc ngăn hồi tưởng, trí nhớ em vẫn còn đầy ắp hình của một thời quá vắng những chiếc bánh chia nhau rất vội vàng và bất hợp pháp, những ly chè bỏ dở khi chuông vào lớp từng hồi thúc hối, những tiếng cười khúc khích khi chạm đầu cần chung một viên kẹo hay những viên ô mai chua chua mà cả bọn đã chia nhau ngậm lén trong lớp học.

Lớp học cũ, với những chiếc cửa sổ quen thuộc đã mở ra khoảng trời xanh lồng lộng thân ai biết bao. Những niềm vui, nỗi buồn của em rất dịu dàng mà rơi xuống nền xi măng yêu dấu đó. Cái cửa sổ quái ác mở ra hàng chè, hàng bánh mì thì luôn luôn được xử dụng. Những trò

đùa nghịch rất dễ thương cùng với nhóm bạn hồn nhiên. Ôi một thời thơ dại của em đã bỏ lại đây hành lang lẻ loi hiu quạnh Lớp năm xa phòng giám thị nên những thần dân trong cái tiểu quốc vô cùng nhỏ nhoi mà tung hoành. Một năm học em trôi qua như thế, đậm đà, đầy đủ. Vậy mà, như một viên sỏi rơi xuống mặt hồ đã lặng tằm dấu tích, giang sơn xưa của em thật sự không còn. Nhớ hôm nào theo bác cai vào lấy vài món đồ cần thiết, cánh cửa mở ra thoảng nghe mùi gỗ thông cũ mốc ngùi ngùi. Lòng thấy lạnh lẽo khi nhìn những chỗ ngồi trống trải. Thật là em đang «ngồi ở một thời mà nuôi tiếc một thời».

Bây giờ là đêm, em ngồi thật yên với quyền vờ trên tay, trong nỗi an ấm êm đêm. Đôi khi em nghĩ, giá có thể chết được với sự âm thầm bình lặng này thì cũng là một điều thú vị, nhưng cùng lúc với cảm giác đó là nỗi xót xa. Thật tình là em bỏ quên nhiều thứ quá. Nhái giọng trầm trầm của anh Ngụy khi thấy dạo này con bé hay bỏ bê bài vở : «Rồi đến một tuổi dễ thương bây giờ.» Vâng, em sẽ nhớ !

Mùa hè năm nay, em định sẽ ở lại trong cái thành phố nắng nhiều mưa ít này : Bỗng dưng mà cảm thấy chán hết những chuyến đi chơi xa. Dù sao thì gia đình, bạn bè cũng là chiếc tổ vững chắc nhất cho em. Nhiều khi em thấy mình có những ý nghĩ thật lạ lùng. Chẳng hạn như nếu bỗng nhiên em biến mất trong đời sống và bay lang thang giữa không gian, lúc đó hẳn không còn gì để phải suy nghĩ phiền phức như bây giờ. Em vẫn thích những đời sống nhẹ nhàng như chính nó không còn là đời sống nữa. Phải nói em là con bé mê nhiều thứ nhất nhà. Mẹ vẫn thường bảo : «Cái cô này, con gái mà nhạc cũng mê, sách cũng mê, thi thơ gì ôm hết vào mình rồi đến khổ thân thôi con ạ.» Chẳng biết đó có phải là một lời mắng yêu hay không nhưng dù sao thì em cũng không thể bỏ những điều đã quá quen thuộc, vậy thôi.

Nơi chốn em ở bây giờ, bỗng cảm thấy quạnh hiu như bóng. Những bông hoa trong vườn ngày mỗi gầy guộc, héo khô. Không làm sao mà đổi thay được, cả đời sống của em. Alissa đã chẳng là cái bóng rất đối tội nghiệp bên hình ảnh cao đẹp tinh khiết đó sao. Ôi, có ngày em cũng nhận ra, nổi quạnh hiu cũng là một hạnh phúc tuyệt vời. Chẳng làm sao mà hiểu được mình.

Những ngày thi mệt mỏi rồi cũng qua đi. Hôm thi xong môn cuối cùng, thật tình là em muốn vắt hết sách vở lên trời mà hét. Những tên bạn thi đã rồi rít với ngày nghỉ sắp tới. Tên rủ lên núi, tên rủ xuống biển. Quả thật là chúng em đã chán rồi cái phẳng lặng của thành phố.

VÀNH KHUYÊN



NGUYỄN TUẤN ANH

LÊ PHÚC (Huế)

Muốn trị các mụn trứng cá dậy thì ta có rất nhiều thuốc: PH 22, SACNEL, DENISOLINE v.v... Nhớ tránh táo bón. Kiêng thịt, mỡ, ăn nhiều rau.

LÊ THUY (Duy Tân—Huế)

1—Loại ký sinh trùng TRICHO-CEPHALES quấy rầy cháu từ lâu dài chừng 3-4cm. Cháu hãy uống thuốc HUILE DE RICIN CHÉNOPO-DÉE hay THYMOL để tổng chúng ra khỏi cơ thể.

2—Chú đang nghi là cháu bị trĩ nội. Tạm dùng POMMADE MIDY bơm vào hậu môn. Đồng thời phải uống VAREMOID.

3—Nguyên nhân chứng gầy còm của cháu là những chú TRICHO-CEPHALES quái ác. Chúng hút hết dưỡng trấp (chất bổ) của thức ăn. Hãy chích ERMA LONE B-2 và uống BIOTONE.

UYÊN TÂM (Saigon)

1—Bệnh viện Bình Dân ở đường Phan Thanh Giản Saigon có 1 khu ngoài da. Nếu nghèo cháu nên đến đó điều trị.

2—Hay bị ngộp thở có thể do sự hô hấp kém hay tim yếu. Nên chụp 1 hình quang tuyến X cả tim lẫn phổi. Tạm uống THEOPHYLLINE và CAMPHOPHYLINE.

3—Muốn trị dứt quảng đen chung quanh miệng cháu hãy kiên nhẫn chích ACETATE DE TESTOSTERONE và thoa LOTION-SOUFFRÉE 40% và ALCOOLIODÉ.

TIẾN (Diên Khánh)

15, 16 chưa phải là tuổi tập tạ nặng. Thế mà cháu lại say mê môn thể dục đó từ hơn 1 năm nay. Chẳng trách cháu hay bị ngộp thở và tim đập rộn ràng hoài. Phải ngưng ngay. Hãy chích HEPTAMYL, uống CAMPHOPHYLINE và PASSIFLORINE. vũ cầu, bơi lội, đá banh là những môn thể thao rất thích hợp với tuổi cháu.

THIÊN THU (Cần Thơ)

1—Bệnh bướu độc trước cổ chính là 1 bệnh rất khó trị và nguy hiểm do sự trục trặc trong hoạt động của 1 tuyến nội tiết rất quan trọng trong cơ thể gây ra. Tuyến đó là tuyến giáp trạng (Thyroïde) và bệnh đó là bệnh Basedow. Phải đi khám bác sĩ ngay.

2—Dùng Crème Fongéryl thoa sẽ hết ngứa.

3—Không nên dùng thuốc để

cản trở đường kinh trừ trường hợp quá kéo dài.

4—Uống thuốc bổ sao lại có hại hở cháu? Cháu lần thần mất rồi.

5—Giải phẫu lớn là phải đánh thuốc mê. Đánh thuốc mê không hại sức khỏe người bệnh là cả 1 nghệ thuật của người thầy thuốc. Muốn thạo phải học tốn công phu.

VŨ LINH

Lính xa nhà, thanh niên mới lớn thường hay mắc tật xấu như cháu vì thiếu ý chí, vì đua bạn bè, vì hay xem tranh ảnh sa đọa, vì mê đọc tiểu thuyết nhảm... Một hai tháng mới nằm mơ 1 lần để đạt tới khoái cảm thì không có gì đáng ngại kể cả vấn đề có con nối dõi tông đường khi lập gia đình. Nên chích STRYCHNINE và uống an thần PERTRANQUIL.

TRẦN TÂN VĂN (Đà Nẵng) và THỤY HOÀNG (xin xem câu 1)

1—Râu hay lông mọc nhiều hay ít tùy người, tùy giống. Chỉ có cách cạo. Nhưng càng năng cạo râu lại càng mọc nhanh. Cháu thử mua mỹ phẩm CRÈME DÉPILATOIRE dùng xem sao. Tuy nhiên chú nghĩ cũng ít kết quả.

2—TIGRINAN, CERVOTONIC, GLUTALAM là những thuốc bổ óc rất tốt cho những kẻ «dài lưng tốn vải».

NGUYỄN HÙNG (Saigon)

1—Theo như ông tả chứng khô khè, hay «cò cừ» mỗi khi trời trở

gló chính là bệnh «hen» hay «suyễn» rất khó chữa. Ông nên đi chụp 1 hình phổi xem có mắc bệnh lao nữa không. Có thể chích Serum Anti-asthmatic de Heckel, Théophylline và uống Iminasthme. Những thuốc như Cortisone rất công hiệu nhưng không thể dùng quá lâu vì rất có hại.

2—Ông cũng nên đi khám bác sĩ chuyên trị Tai, Mũi, Họng vì có thể chứng sổ mũi kinh niên của ông là nguyên do bệnh suyễn. Tạm nhỏ Biphédrine Huileuse, uống sinh tố C và Néo-Synéphrine.

THƯƠNG TRẦM

1—Bệnh hắc lao là 1 bệnh ngoài da rất hay lây và không phải là 1 bệnh di truyền cháu ạ. Cháu mua 1 ống POMMADE ANTIDARTREUSE bôi vào chỗ ngứa là khỏi ngay. Nhưng sẽ để lại 1 vết thâm đen rất lâu mất.

2—Dầu cá thu chứa nhiều sinh tố A rất tốt cho mắt. Cháu có thể tìm mua MAYOCOD, SEVENSEA v.v. .

TRẦN THỤY THY HƯƠNG

(Ninh Hòa)

1—Cháu là gái mới 18 tuổi đã nặng 44kg quả là có hơi mập. Nên uống SATIÉTYL cho khỏi đói và LIPOLYSINE để tiêu mỡ thừa.

2—Khi uống 2 thứ thuốc trên thì tự nhiên bụng sẽ bé bớt. Nên năng bơi lội cho có eo.

3—Có kinh đều mà không kéo dài quá 1 ngày chẳng phải lo lắng gì cả cháu ạ.



truyện dài TỪ KỂ TƯỜNG

— Có lẽ phải coi xuất sau rồi.

Trầm Hương hỏi một câu vô duyên nhất thế giới:

— Ông cũng đi xem phim này à?

Nghiệp đáp:

— Ngày rảnh tôi chẳng biết phải làm gì hơn là chui vào ciné.

— Ông đi một mình sao?

Nghiệp cười:

— Tôi vẫn đi một mình.

— Tưởng ông có nhiều bạn lắm chứ.

Nhuệ Giang thả cho Trầm Hương hai cái đuôi mắt thật dài đầy ý nghĩa:

— Vừa vừa thôi nhỏ ơi.

— Chị phải đứng tới phía trước Hương chứ. Sao lại núp trốn như một con thỏ vậy?

Nhuệ Giang lúng túng với cái đầy chúi mũi của Trầm Hương. Bất buột Huệ Giang phải đứng đối diện với Nghiệp. Ba người bị bao vây bởi đám đông trước rạp chiếu bóng. Huệ Giang đứng quay lưng ra đường. Nàng không có việc gì phải làm để tránh đôi mắt của Nghiệp nên phải dòm lên tấm bảng kẻ chữ màu đỏ, tên của cuốn phim đang chiếu: Twinky. Huệ Giang e ngại phải chen lấn vào đám đông đang lóng ngóng kia. Họ đang chờ mãi xuất hát sẽ vào với một vẻ nôn nóng. Những gương mặt vui tươi rạng rỡ. Những gương mặt u buồn đắm chiêu đã vượt hướng ra phía công viên vàng ánh nắng. Lần đầu tiên Huệ Giang tới đây. Rạp chiếu bóng nổi tiếng và lớn nhất thành phố mà nàng muốn biết từ ngày còn ở cao nguyên. Nó lớn lao sang trọng thật. Từ

lúc bước xuống xích lô nàng đã thấy ngờ ngàng lúng túng. Huệ Giang giao phó cho Trầm Hương việc mua vé. Nàng chỉ theo Trầm Hương thôi. Bất ngờ lại gặp Nghiệp, Huệ Giang càng giống như đuối hơi.

— Chỉ có hai chị em đi thôi sao?

Trầm Hương cười:

— Hai cô Mán về thành phố đó.

Nghiệp cũng cười:

— Trong nhà tôi còn thấy nhiều người nữa mà.

— Đó là mấy đứa em.

— Bây giờ đành phải xem xuất sau nhé. Tôi đi mua vé. Đứng chờ

đây.

Nghiệp quay đi. Huệ Giang bấm vào cổ tay Trầm Hương nhắc nhở Trầm Hương bỗng nhớ, gọi lớn theo:

— Ông Nghiệp.

Trầm Hương chạy theo cầm mấy tờ giấy bạc, tiền mua vé. Nhưng Nghiệp đã nhẵn mặt cười. Chàng xua tay rồi biến mất vào đám đông. Trầm Hương quay lại nói:

Ông ta không chịu. Thôi đành để chị nợ ông vậy.

— Sao lại chị?

— Hai người quen nhau tui đâu có quen.

— Không quen mà nói chuyện như điên, tía lia cái miệng.

Trầm Hương cười dòn:

— Hương quen khác. Chị quen... một cách khác. Quen nhau kiểu..

hai người cùng nhìn về một hướng.

— Không có nợ nần gì ai hết à.

— Không nợ cách này thì nợ cách khác. Trời sinh ra để nợ nhau mà. Yên chí, có một sự xếp đặt sẵn. Nhìn vào mắt anh chị là em biết ngay mà.

Nhuệ Giang lườm:

— Biết cái gì?

Trầm Hương ồm ờ:

— Biết cái chị biết ấy.

Sẵn sàng mấy cái móng tay nhọn. Nhưng Trầm Hương đã thuộc lòng ngón đòn của Huệ Giang rồi nên tránh ra xa. Huệ Giang phải làm lành gọi Trầm Hương lại.

Nhuệ Giang hỏi:

— Twinky là gì?

— Là tên của một đứa con gái đóng vai chính trong phim này.

— Vậy cái ông tài tử kia đóng vai phụ sao ?
— Ông cũng đóng vai chính. Vai của ông là vai một nhà văn lớn tuổi.

— Hai người yêu nhau ?
— Dĩ nhiên.
— Vui nhỉ.
—Ừ, vui lắm. Nhưng chị phải có sẵn chiếc khăn mù-soa để lau nước mắt.
— Sao vui mà khóc ?
—Ừ, vui cũng khóc như thường.

Trầm Hương luôn luôn tinh nghịch trong câu chuyện. Nhuệ Giang lại dễ tin. Chuyện gì nàng cũng tin là có thật, kể cả những chuyện khó tin nhất. Nàng thật thà như đếm. Đó là một cái tên do Ba nàng đặt. Phải ma lạnh một chút chứ con, phải xạo một chút chứ con, không sau này bị chồng nó bắt nạt bị đời ăn hiếp. Má nàng cũng nói con em lần lượt con chị. phải sang xẻ mỗi đứa một nửa. Và bà đùa lúc có mang là ra Trầm Hương nhào ra trước nhưng vì Nhuệ Giang khóc lóc thảm não quá nên Trầm Hương đành nhường. Bây giờ hai đứa khác hẳn tánh tình nhưng vẫn thương nhau là do ở sự nhường nhịn ấy.

Nghiep trở lại, Chàng nói :
— Mua vé xong rồi. Nhưng hãy còn quá sớm, những gần một tiếng đồng hồ nữa mới tới xuất. Minh đi đâu ?
Trầm Hương nhanh miệng :
— Không đi đâu hết, Đứng đây nói chuyện, nhìn thiên hạ đi qua đi lại.

Nghiep tươi cười :
— Đi một vòng cho đỡ nôn nóng.
— Nôn nóng gì ông ?
— Coi phim, Tôi biết cô bé đang sốt ruột xem mặt cô Twinky lắm.
— Không. Trầm Hương chỉ muốn xem mặt ông nhà văn già mờ ấy thôi.

Nghiep cười :
— Tôi đề nghị. Chúng ta đi dạo một vòng rồi vào quán nước ngồi chờ xuất hát. Đồng ý chứ ?
Trầm Hương đưa mắt cho Nhuệ Giang. Nàng bối rối đỏ mặt chỉ nói sau vai áo của Trầm Hương :
— Kỳ chết.
Trầm Hương cũng quay lại khúc khích nói :

— Kỳ chết nhưng muốn lết theo anh.

Nghiep bỗng hỏi Nhuệ Giang :

— Thế nào, Nhuệ Giang ?

— Dạ...!

Trầm Hương cười với cả hai người :

— Tui đi theo rồi có bị cho rơi dọc đường dọc chợ không ?

Nghiep cũng đùa :

— Cô bé mà rơi lo gì không có người lượm. Nhiều người tranh nhau nữa là khác.

Ba người băng qua đường đi vào công viên. Nhuệ Giang vẫn đầy Trầm Hương đi phía trước làm một khoảng cách giữa Nghiep và nàng. Nhuệ Giang nhìn buổi chiều vui tươi trên bãi cỏ, trên màu hoa, trên những ngọn cây cao đầy lá xanh. Lũ chim sẻ ríu rít trên những ô cửa phía dãy phố vàng ánh nắng. Thành phố này náo nhiệt quá, những con đường đầy tiếng động, những hè phố đầy tiếng cười. Ba người đi và có cảm tưởng như bị bao vây bởi đám đông không bao giờ vượt thoát ra được. Thành phố của nàng ngày xưa, những con đường vắng ngắt, chỉ có bọn học trò về hai buổi nô đùa làm át đi tiếng sóng biển, tiếng gió gọi từ đồi núi. Sau đó là một khoảng trời êm ả, thanh vắng, những con đường nằm im dưới cây như cũng chìm đắm ngàn đời trong tiếng sóng biển.

Hai chị em đi chậm nên thỉnh thoảng Nghiep phải dừng lại đợi. Thấy thế Nhuệ Giang cũng ngừng ngược. Nàng thúc Trầm Hương :

— Đi nhanh hơn chút nữa nhỏ.

— Em vẫn đi nhanh này giờ đây.

— Để người ta phải dừng lại đợi mình.

— Tội chưa. Thương nhau dữ.

Ba người đã qua khỏi công viên để sang một khu phố khác. Con đường nằm phía trước trơn bóng, thẳng tắp. Có tiếng gió lạ ồn ào rung chuyển trên những đỉnh cây. Nhuệ Giang lần hồi nhớ lại, con đường có cái vẻ quen thuộc với nàng, hình như nàng đã đi qua một lần..

Và nàng đã nhớ thật. Nhuệ Giang vui tươi hơn, hờn nắm tay Trầm Hương nói :

— Đi ngược hết con đường này sẽ gặp khu bến tàu, Trầm

Hương có nghe tiếng gió lớn không. Gió từ bến tàu thổi về đây.

— Sao chị giỏi thế ?

— Nhưng đi một mình chắc là lạc. Không nhớ hết được.

Vừa lúc Nghiep quay lại hỏi Nhuệ Giang :

— Nhớ con đường, và khu phố này không ?

Nhuệ Giang lung túng gật đầu. Nàng bắt gặp đôi mắt tinh nghịch của Nghiệp nhìn nàng.

— Chúng ta có thể đi dạo suốt buổi chiều ở khu phố này mà không chán. Buổi tối còn đẹp hơn nữa.

Trầm Hương phê bình :

— Nhưng nào động quá.

— Thế mới gọi là Sài Gòn chứ.

— Trầm Hương thích thành phố nào yên tĩnh hơn cơ.

— Cô bé đã chán thành phố này rồi sao ?

— Không phải vậy. Chỉ thích phải chi nó khác, nó giống như mơ ước của mình.

— Mơ ước chỉ là ảo ảnh. Không bao giờ mình chịu dừng lại đâu.

Nhuệ Giang yên lặng đi bên cạnh hai người. Nghe Nghiệp và Trầm Hương nói chuyện cũng hay đáo để. Nhưng như Nghiệp cũng không có vẻ gì quan tâm đến chuyện Nhuệ Giang chỉ đi lùi thúi phía sau. Chẳng gần như không quan tâm đến người khác. Nhưng thực sự có đúng như vậy không ? Nghiệp tăng tăng làm sao, cái dáng tăng tăng ấy làm Nhuệ Giang thấy chàng khó hiểu, kiêu kỳ, và... ghét ghét.

Nhưng Nghiệp bỗng cười nói :

— Nhuệ Giang đi lên trên này chứ. Lùi thúi như con cóc phía sau coi chừng đi lạc.

Hai vành tai Nhuệ Giang chắc là đỏ lắm. Hai má nàng đỏ ửng rồi Nhuệ Giang đành phải đi nhanh lên cùng hàng với Nghiệp. Khu phố này mát rượi, nắng không thể xuống khỏi những tán lá hay nắng đã không còn nữa trong buổi chiều sắp hết ? Hôm trước đi qua đây dưới cơn mưa khu phố đẹp một cách khác. Chiều nay khu phố đẹp một cách khác. Ba người đi qua những quán nước có cửa kiếng, Nhuệ Giang chỉ dám liếc vào thôi, nàng thoáng thấy có nhiều người ngồi nơi những chiếc bàn rất đẹp. Gió từ hướng sông thổi tung mái tóc, nàng đưa tay giữ lại.

Trầm Hương nói :

— Khu phố này toàn quán nước và những cửa hàng bán vải.

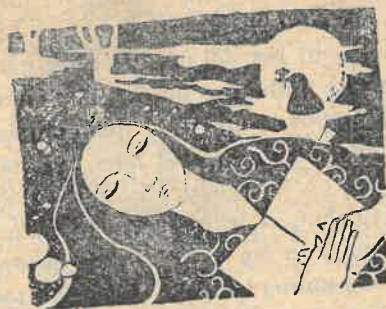
— Nhiều thứ khác nữa cô bé. Một vài con đường hẻm sức nức mũi thức ăn.

— Tuyệt vời quá. Trầm Hương thích như vậy.

— Đi ciné xong chúng ta có thể ra đây ăn nếu hai người không ngại.

— Chỉ sợ ông ngại thôi. Ăn là nghề của con gái. Càng hẻm học càng thích.

(còn tiếp)



KIEU GIANG ● NƠI NÀO ĐỂ TỚI

Tôi ngồi co người trong chiếc ghế bành rộng. Trời lạnh, tôi thu cả hai chân xếp vào lòng ghế. Căn phòng nhỏ tối om nhưng tôi không thích bật đèn. Bữa nay tôi dậy thật sớm, rửa mặt thay quần áo, cử động trong một màu đen, rồi ngồi lặng như thế này. Bởi vì còn gì phải làm nữa đâu, mà giờ đi chưa tới. Cái va-ly để sẵn gần cửa ra vào. Trái với dự đoán của tôi từ trước, nó nhẹ tênh, vài cuốn sách, vật dụng cần thiết và quần áo. Phòng tôi vẫn đầy đủ các thứ như thường ngày. Con búp bê mặc áo nhung đỏ trên tủ sách, bình hoa nhỏ mà thỉnh thoảng tôi vẫn ghé chợ mua một cành hồng về cắm lẻ loi, khung hình đề trên bàn học có lồng hình tôi cười tươi, cái đèn học, hộp nền sinh nhật chị Nguyễn cho, hộp màu nước, tấm lịch nhỏ... những đồ vật thân quen làm tôi luyến tiếc quá thôi. Hôm qua tôi mở tung va-ly định dồn hết đồ lật vật ấy vào nhưng mẹ tôi tinh cở đi qua thấy và bảo :

— Để những «của quý» đó lại, Nhã ạ. Bộ con tưởng đi luôn không về sao ?

Chẳng là tuần trước cô Minh trên Đà Lạt gửi thư về ngỏ ý muốn bố mẹ cho tôi lên ở với cô một thời gian. Nhà vắng, con cô đi học xa. Sự tôi không chịu, cô «dụ dỗ» trong thư viết cho tôi, nào là vườn mận, vườn dâu, hoa qui vàng... Bố mẹ tôi xiêu lòng, thôi thì lên ở với cô nhé, cô có cháu cho vui. Tôi nhớ nhà cô Minh ngày lên chơi cách đây hai năm. Nhà nằm ở dốc đồi, cỏ xanh, đằng sau là rừng thông, gốc này tiếp gốc kia chập chùng. Tôi nghĩ đến mùa đông đốt lò sưởi trong phòng

rồi đứng bên cửa sổ nghe gió bắc đập vào cửa kính,瑟瑟. Vườn mận và dâu của cô chắc bây giờ khá lắm, nhưng tôi mê dây hoa quỳ vàng trước nhà nhất. Mà cô Minh chẳng biết được, cô không cần dụ dỗ chi cả thì tôi cũng đi, tôi nghĩ lên đồi cúi cao chắc nỗi buồn nặng trĩu của tôi sẽ rơi lại, vỡ nát tan tành. Cho dù dạo này mùa mưa, mùa mưa ở Đà Lạt buồn đến nẫu người, suốt ngày quanh quẩn hai cô cháu nhìn nhau trong nhà. Mặc tất cả, tôi đi. Một năm, hai năm, thời gian không được nêu ra nhất định, cô Minh bảo, *tùy cháu*. Xa Saigon với lũ bạn dễ yêu che chở nhau từng chút, xa trường yêu dấu, xa con phố kỷ niệm dây hoa giấy tím, xa bố mẹ, anh em đầy ấp tình thương. Tôi chẳng muốn rời xa mọi sự chút nào nhưng lý lẽ bắt tôi đi, bắt tôi nhớ cô Minh đang cô đơn chờ đợi (không, quan trọng hơn là lý lẽ của chính quả tim nhỏ bé tôi chứ).

Nhớ Đông Thi đây này khi nghe tôi nói sắp đi xa, tại sao mi đại đột như vậy? Đông Thi là đứa ngoài mặt thì tưởng như xa cách nhưng thật ra hai đứa hiểu nhau hơn cả. Tôi hứa gửi thư cho nó luôn, và cả quà nữa. Bỗng con bé vụt hỏi, còn Lãng thì sao? Tôi cau mặt, nói chi chuyện ấy nhỉ, tao về à. Đông Thi vội đổi chuyện nhưng đã chậm, quả tim tôi bắt đầu co thắt, nỗi héo rầu từ bao giờ của tôi đó chẳng? Hai đứa ngồi nghe nhạc với nhau và ôn bao mẫu kỷ niệm suốt ba năm học chung. Lúc từ giã Đông Thi ra về, trời mưa nhẹ nhẹ, trước đó đã có một cơn mưa lớn. Giàn ti-gôn trên cổng xanh ngắt lá non và hồng nhạt từng chùm hoa bé bỏng, ướt lướt thướt, những đuôi lá nhẹ rung vẩy nước xuống tóc, Đông Thi nắm chặt tay tôi, nhờ thư cho ta ngay nhé Nhã, đừng buồn, đời mình còn dài và tình mình vẫn đẹp... Tôi thơ thẩn cười, con bé lùi lại tựa người vào cánh cổng gỗ. Tôi đi bộ chậm chậm, cây hoa hoàng hậu bươm bên đường nở hoa tím ngắt buồn rầu.

Nhớ Đông Thi, nhớ câu hỏi của nó, tôi nhớ đến Lãng. A! Lãng, Lãng chính là lý do mạnh mẽ bảo tôi đi. Tôi hay gọi anh là Sóng, anh Lãng ghét lắm, cốc đầu tôi và kêu, đừng «diễn nôm» tên anh quái gở vậy chứ. Bởi vì anh là sóng nên anh lang bạt, hững hờ lắm phải không Lãng? Anh dễ dàng quá, anh là Lãng của mọi người. Còn tôi, con bé ích kỷ chỉ muốn anh luôn là Sóng bên cạnh đời mình mà thôi. Có lần tôi trách Lãng về việc có nhiều bạn gái quá (sao lúc ấy tôi bạo ghê) và cô nào với Lãng cũng thân tình. Lãng cười lớn, ơ kìa, thì Nhã gọi anh là Sóng mà, sóng vào bờ rồi sóng xa bờ là chuyện thường. Tôi lặng người nhìn Lãng, anh vô tình thế ư? Hình như Lãng thương tôi như thương đứa em gái nhỏ. Vì tình thương đó, hôm nay tôi lặng lẽ bỏ đi. Chiều qua

Lãng có ghé qua nhà trả cuốn sách cho anh Kha, và gõ đầu tôi, bây giờ anh phải đi gấp, tối đợi anh, anh dẫn đi ăn kem. Khi ngồi đối diện với Lãng, xúc từng muỗng kem lạnh cho vào miệng, tôi hơi run. Nỗi run bắt nguồn từ cơn bồi hồi ngiệt ngã. Nhưng tôi không nói cho Lãng biết gì cả, sợ anh buồn. Chẳng thà đặt nhau trước một sự đã rồi, đỡ hơn là ngồi xót xa nhớ và thương hại nhau. Lãng đưa tôi về, gió khuya phớt lạnh. Tôi cắn môi khóc nhẹ, Lãng không hay vẫn hút thuốc phì phèo vào mành mòng, hương khói Capstan quen thuộc. Đến nhà anh tôi, Nhã ngủ ngon và ngoan nhé, vài hôm nữa anh đưa đi ăn mì vịt, làm như em tham ăn lắm vậy. Lãng nháy mắt cười quay về. Tôi vào phòng nhìn va-li xếp sẵn mà muốn khóc oà.

Đồng hồ gõ sáu tiếng ngoài phòng khách, mỗi tiếng gõ là một nhịp tim đập hụt. Tôi chột sợ hãi ghê. Có tiếng giầy anh Kha đến trước phòng rồi anh đẩy cửa nhìn vào. Ơ hay, sao tối thế này, con bé Nhã chưa dậy à? Tôi chột muốn bỏ tất cả mọi dự định để được ở lại, được ngày ngày theo chân Lãng đi cùng khắp. Nhưng việc phải làm luôn đúng đường của nó. Tôi đáp lời anh Kha và xỏ chân vào đôi giầy nâu. Cái quai của nó tự nhiên dờ chừng khiến tôi phải loay hoay một lúc. Theo anh Kha ra đến sân tôi mới nhớ mình bỏ quên cuốn truyện. Cuốn truyện mòng anh Lãng tặng cho tôi tháng trước, nó nằm đặc biệt trong ngăn tủ có khóa làm tôi quên khuấy. Đợi em chút nữa anh Kha ơi. Trở lại phòng, tôi luống cuống làm rơi chìa khóa tủ xuống đất nghe «keng» một tiếng và phải quỳ gối xuống tìm. Lúc ôm được cuốn sách nhỏ trong tay, tôi tủi thân ghê. Chao ơi, cũng là kỷ niệm anh gửi tôi đấy chứ, nhớ Lãng!

Xe chạy qua các đường phố còn vắng tanh để đến phi trường. Tôi thích đi xe đồ nhưng mẹ không cho, bảo rằng con gái một mình ngồi xe cả ngày đường mẹ chẳng yên tâm. Gió thổi lạnh se da mặt, thổi tóc tôi bay tung lộng ra phía sau chúng. Bộ định níu kéo một phần đời như thơ xưa xa của tôi sao? Ngồi trường thân yêu Đông Thi, Thục Huyền và rồi là anh Hình ảnh một Sóng ăn cần đậm nét. Anh Sóng, bây giờ Nhã mới nói từ giã Sóng đây, Sóng có hay gì không. Tôi nói vào không khí buổi như vậy. Vì gió thổi mạnh (ơ, gió hay cái gì khác?, làm nước mắt lấp ló ở hai bờ mi. Thành phố ồn ào ời, sẽ không còn Nhã hay lang thang dưới hai hàng cây của Nguyễn Du hay Phan đình Phùng. Xin chào con đường dây hoa giấy tím một thời che chở, đùm bọc, mùa mưa hoa giấy nở nhiều lắm, một màu tím rầu rầu có khiến Lãng gọi nhớ mỗi

(xem tiếp trang 82)



HUYỀN HOA

CƠN MƯA RỒI CHỢT ĐẾN

RỒI GIẬT MÌNH VỚI NHỮNG GIỌT MƯA RƠI TRÊN từng phiến lá ngoài song cửa. Những cơn mưa đầu mùa thường rả rích và dai dẳng, hình như cơn mưa đã bắt đầu từ khuya thì phải?

Đến bây giờ cũng vẫn còn. Trời vẫn còn mưa. Nước mưa của đầu ngày, không kịp để cho những giọt sương mai ngấm sâu vào từng thớ cây kè lá. Cũng như em, hiện tại không làm cho mình thấy được những gì hằng mơ ước. Lá cây xanh mơn mớn vài giọt nước rơi nhanh, âm thanh tan loãng, khi cuộc sống thường nhật bắt đầu.

Những cơn lốc kỷ niệm trong một ngày, một giờ nào đó cũng kéo về và bao phủ như một người bạn trung thành nhất.

Kỷ niệm đến rồi đi, không một lần báo trước, khiến cho ngăn tim hồng bé nhỏ đã đôi lúc phải nhường bước cho những nhịp đập khác thường. Mùa hạ, vài cánh phượng, vài cơn mưa cũng đủ làm cho tâm hồn có xáo trộn, đôi khi

Hình ảnh của ngày hôm qua, hôm nay cũng chỉ là dĩ vãng. Ngồi trường thương mến, lớp học thân yêu. Nào thầy cô, nào bè bạn, những khuôn mặt dễ thương, những tiếng cười thủy tinh vỡ, rạn vỡ như những đóa hoa, con đường dẫn đến trường chạy dài, có những đám cỏ xanh ngút mắt, những chiếc lá vàng nhẹ bay theo chiều gió quẩn quít, từng gót chân. Những giờ Việt văn yêu quý, lúc ra về, giờ ra chơi. Bây giờ, dù đã xa ngút ngàn đi nữa em cũng vẫn hình dung được, và tất cả đã thoáng ra trước

mắt rõ ràng như một lần nào đó xa rồi đã thoáng qua và mất hút dần để lại cho em những nỗi sâu sâu đậm.

Bạn bè thật nhiều, nhưng có mấy đứa hiểu được nhau đâu. Nhỏ Như Hoa, hình như là đứa bạn thân nhất của em, ngồi chung một bàn, ở chung một xóm. Thế mà nhỏ vẫn không hiểu được lòng em.

Mà ghét thật! em ghét mình ghê cơ. Lúc nào cũng cười, lúc nào cũng giận. Vào lớp nhỏ Như Hoa cứ bảo rằng: «Mi như con đười ươi không bằng đó Huỳnh Hoa». Mỗi lần nhỏ nói em không thêm cãi lại, cũng vẫn một nụ cười, mà chính nụ cười đó của em đã nhiều lần làm cho nhỏ Như Hoa giận em ghê lắm.

Nhưng người bạn nhỏ của em ơi! bạn nào đâu hiểu được, những người hay cười là những người hay khóc. Nỗi buồn thật nhiều và thật đậm đến nỗi không còn một giọt nước mắt để rơi. Nhiều khi vui để quên đi cái buồn trong giây phút. Rồi thì, vẫn trở về với nỗi buồn của mình đó Như Hoa. Hình ảnh nào đâu có phai tàn đi nữa, ít nhất cũng còn lại một «vết hằn» phải không Như Hoa?

Đã bao mùa hạ qua đi một cách buồn bã, em được những gì đây T nhỉ? Ơi T, em giờ đây cũng chỉ còn là kỷ niệm, và kỷ niệm chỉ còn là ảo ảnh khi một lúc nào đó, tình thương đã thực sự phiêu lưu, vượt khỏi tâm tư và bay xa với mọi.

Em, với hình hài bé nhỏ cũng vẫn chỉ là một vì sao cô độc trong muôn ngàn vì sao.

Nhớ lại hồi nào, còn nhỏ. Tâm hồn phẳng lặng như mặt nước hồ thu trong sáng hồn nhiên và dễ thương khôn tả. Nhưng mỗi năm học đi lên, lại cho em một tuổi lớn, một tuổi đời và nhất là một tuổi để suy tư.

Tưởng tượng rồi một hôm, viên sỏi vàng nào đó do một anh chàng kính nể vô tình đi lạc vào vườn và oái oăm thay, gót giày của anh ta đã làm cho viên sỏi trở mình, cắm đầu lao thẳng vào mặt hồ. «Bôm»! Mặt hồ giao động và rồi đã bắt đầu cho một sự xáo trộn, phức tạp nhiều hơn. Mặt hồ phẳng lặng bên cỏ cây hoa lá giờ đây nhường chỗ cho những gợn sóng lăn tăn. Không biết rồi đây sóng sẽ vỗ mạnh lúc nào không ai biết. Chỉ biết rằng giờ này trời đang mưa và trong em cũng bắt đầu có những hạt mưa nhỏ.

HUYỀN HOA

CỐI NÀO

khí về trên phố quanh hin
thấy trong xác lá những chiều tàn
phai

người như giọt nắng cuối ngày
đã hin hắt rụng đôi tấy hững hờ
người đi quên mấy vần thơ
quên tôi áo trắng bên bờ trăm năm
quên gương lược quên chỗ nằm
quên tà áo nhỏ quên khăn lụa hồng
quên chiều nắng rớt trên sông
quên đêm rục rở nã nùng chiêm
bao

ôi trong nhạc gió rì rào
tên người đã lạc âm hao cổ nào
PHAN NHÃ UYÊN UYÊN

THÁNG TÁM TỰU TRƯỜNG

Tháng tám, tựu trường, em trở lại
Quàng ngang vai một chút gio đầu
mùa
Trời vừa chớm xanh màu xanh lá
mới
Đường chân quen khua động chút
hơi mưa
Anh về đó, trước cổng trường đón
đợi
Và em đi nghiêng cánh áo màng non
Quen nhau nhé, tình vương lòng
chân thật
Em quá hiền, như một nụ hôn ngon
Quen nhau nhé, ngày hừng đông
cửa trước
Đã trăm năm hồn đốt lửa tìm nhau
Hồi có bé trong tim đời ngưỡng
vọng

Em thiên thu xanh muốt những
bóng sâu
Em mười sáu, tình trong như nước
giếng

Mà lòng anh sao quá dỗi bao la
Tìm nhau đi tay vớ hương cỏ dại
Mỗi trăm năm đã ủ những thật thà
Trần gian chắc sẽ vô cùng rạn rã
Và đường về sỏi đá sẽ reo vui
Ngày tháng tám, tựu trường, em
trở lại

Cần trong nắng với một chút bồi hồi
NGUYỄN NGỌC NGHĨA

LÚC XA NGƯỜI

tháng bảy vô về đôi nhánh tay
mình em từng giọt lệ với đầy
bảy giờ mưa vỡ trong rượu uống
anh thấy anh và tháng bảy say
tháng bảy cũng buồn như bước chân
đột nắng vàng giăng như tơ chung
gió động bên vườn chim hát nhỏ
anh sợ mây chiều che nhớ mong
Em vui guốc mới bỏ vườn cau
bỏ phố chênh vênh những mái lợp
bỏ con đường cũ chiều mưa bụi
sông cạn buồn sơ mấy nhịp cầu
một chút tình len thom tóc bay
anh với anh vui cốc rượu này
chờ trăng rụng xuống vàng châu thổ
xua mộng lên và theo khói bay
một ngày tháng bảy của đời em
và của đời anh nấn nệ mềm
một ngày gương vỡ khi soi lại
tình lạnh lùng như khi mới quen
CAO NHẬT NGUYỄN

QUÊN MẮT THỜI LẺ LOI

Buồn ơi xưa thăm thăm
Em đứng khóc một mình
Đêm vô cùng vô tận
Người xa người lặng thinh
Nhớ thành phố trắng soi
Nhớ thành phố sương mờ
Một góc đời bé mọn
Hẹn sẽ về mai sau
Anh hiền như đất quê
Em hiền như cỏ dại
Giòng sông xanh bình lặng
Ngước nhìn trời chứa chan
Anh sẽ về phải không ?
Sao trời long lanh khóc
Lá đường đêm rã mục
Gót nhỏ nhẹ thăm thì
Thương anh và thương em

Anh về từ phiêu bạt
Anh về như từ mơ
Em nửa đời ngóng chờ
Em nửa hồn xiêu lạc
Nhìn nhau vui chắt ngất
Vỡ tung bờ chia phối
Tóc huyền xưa có bạc
Quên mất tuổi lẻ loi
Khờ như đôi bạn nhỏ
Chưa hề nói yêu thương
Thanh thanh lưng ngựa bạch
Sầu mỏng hơn tơ vương
Tay ngỡ ngang dụi mắt
Tay giữ lấy thiên đường
Mặt trời hồng chiếu rọi.

NG. CẨM



CÒN MỘT CHÚT TÌNH THÂN

mưa dầm nặng quanh thêm đá cũ
dầu chân về thom ngát tình ai
xin hãy phủ tôi vài hơi thở
dầu mưa tuôn giọt vẫn giọt dài
dầu người đến xô nghiêng làn sóng
và người đi thôi rất không ngờ
cành phượng ép vàng khô huyển
mộng

vẫn dạt dào như phút ban sơ
đêm thì sâu lòng tôi thì rộng
người tiêu dao dăm bảy ngày buồn
tôi cố mộng cho đầy cuộc sống
rằng nụ cười tôi gương vai bước
cũng là lần vui châu nhịp bước
con trăng nằm ngoan với áo bay
tay với gió tung làn tóc rối
và nghe mây mở hội tình say...
ôi ! có phải người quên chẳng nhớ
mà quên ư — chắc thế thì buồn
buồn nặng quá len cùng hơi thở
tôi mang buồn trĩu xuống đôi chân
đêm tuyệt mù tôi nghe tình réo
người vẫn qua cùng bóng mặt trời
cùng áo đỏ miệng cười hát khế
cùng tôi về, trời thoáng mưa rơi...

TRẦN ANH



CHỈ CÒN LẠI CỎ XANH

PHẠM THỊ KIM PHUƠNG

Khu xóm tạm yên lặng vào buổi trưa. Nắng như đổ lửa xuống mái tôn nóng hừng hực. Trên một balcon, người thanh niên đang thảnh thơi hút thuốc, khói thuốc như ừ động mãi trong không khí ban trưa, nặc nùng. Sát bên balcon mấy cánh phượng xanh lá vật vờ, cây phượng lấm tấm nụ mộng tròn. Có lẽ ngày mai nó bung hoa đỏ chói. Người thanh niên búng mẩu thuốc xuống đất, đứng dậy tựa vào balcon ngắt một lá phượng gập nhăm. Chàng nhìn bao quát khu xóm, dưới căn nhà gỗ xa xa có dáng mấy chú bé nghịch cát dưới nắng gắt, chàng thanh niên một mình nhìn sang một ngôi nhà màu trắng bao bọc tường rào cẩn thận. Dưới mấy rặng lá xanh cửa cây măng cầu bên ấy. Người thanh niên chăm chú nhìn cô bé đang học bài. Trưa trưa cái dáng bé nhỏ hiện ra cằm cúi ở cái bàn con con đặt dưới cây ngọc lan. Người thanh niên tha hồ theo dõi mỗi ngày cách học bài của cô bé, trông hay hay. Hôm nào không thấy cái dáng xinh xinh ấy trong vườn, chàng nghe nhớ mông lung. Dưới kia, cô bé chắc đang làm luận, chàng thanh niên mỉm cười một mình: Tha hồ cho cô bé vung vít văn chương. Chàng thanh niên chăm chú nhìn tất cả mọi động tác của cô bé như thu mãi một nét đậm đà vào tâm não. Chàng thấy cô bé đứng dậy, ôm cuốn sách màu xanh vào nhà. Cái dáng thật gầy của nàng khuất sau cánh cửa màu xanh. Chàng mỉm cười nhẹ, cô bé lúc nào cũng làm cho chàng thanh niên bận tâm.

Chàng thanh niên ra tận ngõ, trên môi vẫn lập lờ điệu thuốc cháy dở. Dáng cô bé ôm cặp đội nón lá đang chậm chậm đi ra. Đến giờ cô bé đi học rồi đấy. 1g30 thời gian ừ động quanh người thanh niên. Khi

cô bé đi ngang ánh mắt tròn lên ngạc nhiên, cái ngạc nhiên khi gặp người biết mặt mà chưa quen. Người thanh niên cười bằng mắt với cô bé, cô bé không nhìn thấy được vẫn vô tình đi ngang. Tà áo trắng kiêu sa trong gió, cô bé ác lăm, làm một người chột buồn trong tim đó biết không. Chàng thanh niên lủi thủi vào nhà, nắn gắt gao chiếu len vào các nóc nhà đồ loang lổ theo mỗi bước chân, chàng thanh niên đứng trước cổng nhà cô bé tần ngần. Căn nhà đóng cửa im ỉm chờ vợ. Trong sân, trên chiếc bàn con con của cô bé ngồi học còn sót mấy tờ giấy trắng học trò. Chàng thanh niên chú ý đến tờ giấy bôi bẩn mực lung tung nằm ngoan ngoãn dưới mép cổng. Chàng nghĩ thầm: cô bé xả rác đầy nhà, giấy vấy lung tung, đáng đánh đòn thật. Chàng cúi xuống nhặt lên xem. Một đề luận luân lý. Người thanh niên khẽ đọc:

«Yêu nhau nước đục cũng trong,

Ghét nhau nước chảy giữa dòng cũng dơ».

Chàng thanh niên cười, với cái đề ngộ nghĩnh này hẳn làm cho cô bé mơ mộng thêm tí nữa. Chàng đọc thêm phía dưới hai chữ viết tắt TD, Người thanh niên nhíu mày lăm lăm: có lẽ tên cô bé, xem nào: Thu Dung, Thúy Diễm, Thanh Duyên hay Thiên Dao? Chàng mỉm cười gập mảnh giấy làm tư bỏ vào túi. Bây giờ người thanh niên mới hay mình như một kẻ điên, đứng trước nhà cô bé mà cười mà nhăn mặt nhíu mày một mình. Chàng điên vì mơ, vì nhớ...

Cô bé vào nhà sách quen thuộc hàng ngày. Trên một cái kệ cao bày đầy sách đủ tên đủ hiệu. Đôi mắt cô bé tinh ranh đảo đi, vừa nghịch vừa nghiêm, nhìn vào đôi mắt ấy, khó đoán nổi lòng cô bé hiện nghĩ gì. Cô bé đưa tay nâng niu mấy quyển sách dịch trưng bày thanh nhã trên cao. Nghe có một cái gì là lạ sau lưng. Ô! Cô bé đỏ bừng mặt. Chi lạ ghê, cái ông này đi đâu cũng gặp. Chàng thanh niên đoán lơ mơ trong đầu óc kia nghĩ thế. Cô bé lúng lúng lộ ra bàn tay khiến rơi một cuốn sách xuống đất. Dịp may đưa đến, chàng thanh niên cúi xuống nhặt lên để vào giá. Cô bé hơi bĩu môi:

— Cám ơn.

A à! Cô bé chanh chua ghê, trong cái câu nói chanh chua ấy pha lẫn nét dễ thương của một giọng nói hay hay. Chàng thanh niên cười như chế giễu, và hơi vờ giọng kẻ cả:

— Đi đâu đó cô bé?

Cô bé quay lại ngúng nguẩy:

— Đi đâu kệ người ta, thấy người ta vô đây còn hỏi đi đâu.

Chàng thanh niên cười cười, cô bé ăn nói có vẻ bạo dạn ghê đi. Cô bé lẩn vào bên trong và chọn vài cuốn tự điển. Chàng ra trước cửa nhà sách chờ đợi. Trời vào tháng năm có mưa đầu mùa làm ướt áo học trò và bây giờ ngoài trời mưa đầu mùa đã nhỏ giọt. Chàng thấy cô bé lững thững tiến ra cửa nhà sách và chùng bước. Một vài người khách đi đường chạy vội vào nhà sách trú mưa. Chàng thanh niên lách mình vào trong vì có thêm vài người nữa đến trú. Chàng vờ vô tình đứng gần cô bé và gọi chuyện :

- Mua sách gì đó cô bé ?
- Không có mua sách !
- Chứ cầm cái gì đó ?
- Một tờ báo được không ?
- Khá, cô bé chắc mơ mộng lắm.
- Sao biết.

— Nhìn vô cọng mắt là biết, cần gì hỏi.

Cô bé bưng mặt, nguyệt chàng thanh niên một cái dài thậm thượt rồi cúi gằm xuống đất. Chàng thanh niên châm chọc :

- Lượm bạc cắc há cô bé.
- Sức mấy.
- Chứ kiếm cái gì dưới đất.
- Cờ vớ mấy chú kiến bò tới chích chân ông cho hổ ghét.
- Ác !

— Ác sống lâu, hiền mau chết.
— Cô bé khoái sống lâu lắm sao.
— Dĩ nhiên. Tôi thích tôi sống mãi đến khi nào còn một mình tôi trên quả đất này.

- Sẽ còn một người nữa sống với cô bé.
- Ai ?
- Tôi !
- Xí, ham lắm.
- Cô bé người gì mà nói tiếng hay quá vậy ?
- Người Việt Nam !
- Vậy mà tưởng người Nùng chứ !
- Tưởng gì kỳ vậy ?
- Ai biết, nghe cô bé nói nhanh quá như tiếng Nùng...
- Không thèm nói chuyện với ông nữa !

Cô bé giận dữ quay sang phía khác. Chàng thanh niên nghe một chút tình ấm áp len nhẹ vào hồn. Chàng gãi bầy :

- Hôm qua bị má đánh hay sao mà khóc to vậy cô bé
- O, ai khóc hồi nào.

Chàng thanh niên tủm tỉm cười, cô bé hờn dỗi.

- Ông xạo lắm.
- Xạo đâu bằng cô bé.
- Tôi mà xạo
- Chứ sao !
- Xạo chỗ nào ?
- Lúc này hỏi cô bé người Trung, Nam, Bắc, cô bé đáp Việt Nam.
- Thì người Việt Nam nói tiếng Việt Nam, ai biết ông không nói rõ.

- Ừ, thì tôi thua cô bé, hỏi thật cô bé người Trung, Nam hay Bắc.
- Hỏi chi vậy ? Tôi người Nùng.
- Thôi mà cô bé.
- Thôi sao ?
- Sao biết rồi còn hỏi.
- Chưa biết.
- Chưa biết tối về nhà ngủ suy nghĩ rồi biết.
- Mệt óc.
- Mệt thì thôi !

Cô bé phụng phịu, trong đôi mắt hình như đã có nước, chàng thanh niên xuề xòa :

- Cô bé khóc hả.
- Ai thêm phí nước mắt.
- Chớ sao không nói.
- Không thích thì không nói.

Chàng thanh niên thôi hỏi, cô bé cũng lặng im. Quen nhau thật mau, chàng bỏ bao nhiêu ngày ước mong cô bé. Cơn mưa ngoài trời vẫn tí tách rơi, nhà sách tối lại, vì số người trú mưa trước cửa đã che hết ánh sáng. Chàng nhìn sang bên cạnh, cô bé đang co ro ôm cuốn báo vào lòng như giữ hơi ấm áp. Chàng nghe thương cô bé chi lạ. Trong bóng tối, tóc cô bé xõa tung rũ trên vai. Tất cả đều yên lặng ngoại trừ đôi mắt, cô bé đang tròn to mắt để nép sát vào kệ sách nghe một đôi tình nhân trước mặt tỉ tê tâm sự. Chàng phì cười gọi khẽ :

- Này.
- Cô bé quay sang ngơ ngác, chàng thanh niên vẫn giữ tròn nụ cười trên môi :
- Xấu lắm nghe chưa,

Cô bé bĩu môi thật dễ thương :

— Sao chứ ?

Chàng thì thăm :

— Nghe chuyện thiên hạ phải không.

— Sức mấy, thèm vô nghe.

— Chớ đừng chi đó.

— Ồ ! Ông muốn tôi ra ngoài mưa đứng chắc. Không đứng đây thì đứng đâu bây giờ.

— Qua bên kia đứng với tôi đi cô bé.

— Không thèm.

— Coi kia, cái mặt gì mà .

— Mặt sao ?

— Sao soi gương thì biết.

— Không thèm soi gương.

— Tôi sợ cô bé luôn, cô bé dữ quá

— Chứ sao ?

— Dữ quá mai mốt không ai thèm rước.

— Bộ tưởng rước được dễ lắm chắc.

— Chắc chớ sao không

— Ừ, để coi.

— Chừng nào biết kết quả.

— Không biết.

Chàng thanh niên nhún vai :

— Vậy cũng bày đặt thách.

— Vài năm nữa, được không.

— Bây giờ không được hả.

— Ồ, bây giờ còn nhỏ mớ.

— Nhỏ dữ !

— Lớn dữ !

Chàng thanh niên phì cười, cô bé cười theo khoe cả chiếc răng khểnh bên mép. Tự nhiên chàng thấy chàng trẻ con theo cô bé, chàng thích cãi nhau dài dài với cô bé, thích cơn mưa ngoài kia kéo dài mãi, thích được nhìn cái dáng gầy ốm của cô bé như thèm được che chở bởi một vòng tay...

Cô bé chợt hỏi :

— Ông thích mưa không ?

— Không, mưa làm chốc cô bé về hẳn hết quần áo.

— Lạnh lùng.

— Để xem tôi tin rằng một lát trên đường về cô bé sẽ đồng ý với tôi.

— Đó là một điều không quan hệ.

— Đúng nhưng nó sẽ làm cho các cô bạn tâm nhiều.

— Ông không có một cái thích thú nào khi ngắm mưa sao ?

— Có chứ, mưa hoà đất mềm dễ trồng trọt hơn.

— Người cày có ruộng !

Cô bé cho một câu xong quay sang phía khác. Chàng thanh niên bùi ngùi, chàng cũng có những niềm mơ mộng riêng tư trong lòng nhưng chàng không thể thổ lộ cho cô bé nghe được. Cô bé ngỡ chàng lạnh lùng như mưa rơi ngoài kia cũng được, cô bé còn vô tư quá, cô bé làm sao hiểu được những gút mắc trong cuộc đời này... Chàng thanh niên cho tay vào túi lấy điều thuốc ra mời lửa, cô bé thoáng nhăn mặt, chàng hỏi với giọng trầm ấm thương yêu :

— Cô bé không bằng lòng ?

— Tôi cảm thấy hơi khó chịu.

— Dần dần cô bé quen mùi thuốc lá, thú lắm.

— Quen để làm gì ?

— Thì để khỏi khó chịu khi ai đó hút thuốc.

— Chuyện đó hậu xét.

— Còn bây giờ ?

— ...

— Đi về, cô bé không thấy trời bớt mưa rồi sao ?

Cô bé nhăn mặt, chàng thanh niên nói như vỗ về :

— Còn mưa bụi tí thôi, chiều rồi đó nghe.

Một vài người khách trú vội vã đi, cô bé cũng sóng bước chàng ra ngoài, hơi lạnh của mưa làm cô bé rùng mình. Chàng nói :

— Lạnh lắm sao ?

Cô bé ngoan ngoãn gật đầu. Trên con đường ướt át, cô bé bước thật nhẹ. Chàng thanh niên cười cười :

— Cô bé thương ai chưa ?

— Hỏi chi vậy ?

— Hỏi chơi !

— Có rồi !

— Ai đó ?

— Ba, má, anh, chị, em nè. Nhiều lắm !

— Giỏi ! còn nữa không ?

— Còn tôi nữa !

— Đường gì đây cô bé ?

— Đường nhựa !

— Nghịch ! tôi hỏi đường này tên gì.

(Xem tiếp trang 49).



NGUYỄN THANH CHI

TỪ MỘT

LỐI VỀ

Đã gặp cô ở đó. Tình cờ như nổi ngạc nhiên trên mắt cô đen thẫm buổi chiều tôi đến tìm cô lần đầu. Muốn chỉ gặp cô thế rồi thôi. Minh tôi trở về trên con đường cũ, trên ngõ thềm thang, một mình, với xe đạp, đạp mãi để tìm trong sự lặng yên đó một điều gì không rõ. Nhưng cô đã ngược lên.

— Chi đấy à. Vào đây với cô một lát xem.

Lặng yên với cô. Nhìn ngắm cô lâu mà thương cô chi lạ kỳ. Nghĩ rồi thăm hỏi hặn, lâu rồi, không hề ghé thăm cô, không hề có ý định rẽ vào con ngõ này, con ngõ với con số rõ ràng: 203. Chắc hẳn lâu nay cô mong tôi và dường như có một nỗi buồn.

— Thế nào chú nhỏ. Học hành thi cử thế nào? Tất cả đều phẳng lặng hờ em?

Tôi bỗng nghe tiếng lá lao xao, như nỗi buồn tôi đã cố che giấu, cố tìm quên, như nghĩ rằng mai này, một kia đời sống phải sẽ vào một lối khác.

Thấy tôi ngồi yên ngó đám đám ở bức ảnh ở trên tường cô cười. Dáng cô thật phở phẩn dễ thương và nụ cười cô hôm nay nghe chừng như có điều gì lạ lắm, dù tôi biết, cô đã cố tình che giấu.

— Chi này, chú nhỏ đến thăm làm cô mừng quá. Lâu nay cô cũng chỉ một mình. Cứ thế mà can đảm sống và tin tưởng. Đôi khi giạt mình.

chẳng hiểu rằng cô đã vịn vào một một nương tựa nào để tiếp tục nhìn thấy bóng mặt trời.

— Thế lâu nay những Châu, Liền, Việt không đến cô sao?

—Ừ, cũng như chú nhỏ, biệt tăm từ chiều ấy.

— Dạo này em cũng không thiết đi đến nơi nào dù em hiểu em vẫn còn có cô luôn luôn gần gũi với em.

— Sao thế?

Nhìn tôi mân mê những nụ hoa ngâu vàng cô bật cười:

— Con khỉ này đánh chết cũng không bỏ cái tật mê hoa ngâu. Và màu vàng, phải không?

Cô cúi xuống nhặt cành hoa vừa đánh rơi, rồi lại nhìn tôi dò xét:

— Có chuyện gì hèn chi hôm nay trông chú nhỏ lạ lùng. Đã có kết quả chưa nào? Hay là vừa gặp một cơn mưa.

Vâng, thưa cô mưa. Mưa buồn như đầu tháng bảy, mưa rơi từng sáng, từng chiều. Em cũng không hiểu sao lại cứ thích đắm chìm trong cơn mưa buổi tối hôm đó dù biết sẽ là vô vọng, sẽ là muộn phiền trăm nỗi ở vực cao này.

— Có phải chú nhỏ đã gặp mây lạ và cơn giông và dù hiểu rằng trời mưa to nhưng chú nhỏ vẫn tìm trong đó một hạnh phúc tuyệt diệu mà em vẫn thường nói cô nghe, phải không Chi?

Tôi đã muốn khóc trên vai cô. Thật lâu thật nhiều. Rốt cuộc cũng mỗi cô hiểu em. Hiểu em với những thoáng gió bàng bạc, hiểu Th. Chi với mọi chập chùng không thể ngủ yên ở mỗi đỉnh cây lá thấp. Thế là nỗi hạnh phúc ủa về. Trong nỗi buồn tôi lại tìm thấy một niềm vui. Điều đó, tôi hiểu rằng mâu thuẫn nhưng không hiểu sao tôi vẫn nhất quyết nghĩ như thế, không sai.

Tôi lại đạp xe trở về bỏ lại sau lưng ánh mắt cô vui buồn không tên gọi. Và tôi nghĩ rồi mình sẽ được quên như cô mong muốn. Không có ích gì nếu tôi cứ khư khư giữ lấy sự tịch liêu những sáng chiều tối ở nhà đợi chờ một kết quả mới sau những tháng ngày miệt mài trong đời sống mệt mỏi. Trời lại bắt đầu mưa. Mưa sẽ vui hay buồn. Mưa sẽ rơi lại trong trí tưởng những hình ảnh tôi muốn được vui chôn. Thì tôi xin gọi lại một lần. Cuối cùng sẽ không còn gì trong nhau. Quả thật là đời sống sẽ rẽ vào một lối khác nếu mai này xa anh, Kh ạ.

NGUYỄN THANH CHI

thúy dao em thân lá nhỏ

Em thấy rồi. Trong những chiếc lá bé xiu đã rơi rụng
một linh hồn Như linh hồn em
em biết rồi. Mùa mưa đã tới. Gió thổi lá rơi
tình yêu tới. Em buồn
em như những con đường êm mát dịu hiu, lá me trải thảm
chàng đi vào mỗi bữa
nhưng làm sao kêu lên cho chàng hay biết
nỗi hiện diện mọn hèn của em
thế rồi một sớm mai trời xanh nắng lụa
em hóa thân làm bụi cát. Vương bám theo chàng
bay lọt vào căn phòng ngập tràn âm nhạc của chàng
rồi trong một phiên khúc sâu bi, phá lên nổi sầu thăm thẳm
như một búp sen trăm cánh nở rộ mãi khai

Chàng. thắp một ngọn nến
đấy là nỗi buồn của chàng
chàng liệng một viên sỏi vào biển
đấy là nỗi buồn của chàng
chúng là ngọn nến cháy bập bùng
là những hòn sỏi chìm dưới đáy sóng lặng lẽ
chao ơi, phũn ngàn năm thiêng quý ấy
em nghe sỏi than thầm lời tình tự
và nếu sáng lóe cháy liếm hồn em
ơ cuộc đời đã làm em yêu nỗi chết
bởi chỉ có đi vào nỗi chết mới tìm gặp được thiên đường
tưởng đâu chỉ có em mới là con ốc mượn hồn
nào ngờ chàng cũng là cảnh khó vừa mục
thôi nhé! quên đi chàng ơi
hãy biết rằng từ bây giờ chàng đã đánh mất cô đơn
và bởi vì sợ dây đàn nằm bên phải chàng không chịu
rung lên

Hãy quay sang bên này, bên trái



càng em đánh tiếp khúc nhạc đời
không vì âu sầu phiền muộn
hồn nhạc mất nồng nàn
mà tình nhạc mất rộn rã
bởi em đã biết đã nghe đã thấy
có những người tuổi trẻ kháo nhau về chàng
đăm đóm bên dưới chàng đó. Thấy không
họ mang đến dây với lòng khâm phục và ngưỡng mộ
thầm lặng nhưng cao vời
họ coi chàng như mặt trời
Em sợ lắm. Mặt trời ơi cứ sáng mãi
đừng vì buồn che mây xám tối tăm
em nguyện làm con thiêu thân chết giữa ban ngày
chết giữa vinh quang của chàng
thật âm thầm và kiêu hãnh
em đã ban đi con tim của em
nhưng chẳng đòi hỏi gì
bởi vì chỉ có bàn tay của sự sống mới chứa đựng những
con tim đó
và bởi vì những thân cột của ngôi đền thường lách
rời nhau

nên em cũng không đòi được gần chàng
em chỉ ước ao làm thân lá nhỏ
và nhận rằng, chàng ơi
đâu là em héo ứa mượn phiền
cũng xin là thảm lá me bên đường chàng bước
là nhánh xanh rữ bóng mát chàng đi
là mặt em che nắng lóa trưa hè
là tàn lọng hứng mưa rơi mùa ướt...

THUY DAO



truyện dài MUỜNG MÁN

Khi Hòa Bình tới, sự phân ly sẽ bị bôi xóa mất dấu trong từ điển nhân loại, chữ gặp gỡ sẽ được viết hoa, tô đậm màu, phải không ông? Người Thanh Niên và Con Chó Nhỏ sẽ tìm thấy Ái Cơ, và tôi sẽ gặp gỡ họ như chim và sông gặp gỡ nhau.

Hòa bình. Trên những chuyến tàu, ga trạm dọc đường. Trên những cánh đồng lúa trở đồng đồng phồn thịnh. Trong nhà máy, công trường. Khắp vạn nẻo đường đầu non cuối biển. Giữa vườn trà nồng ngát hương trắng. Và cả trong quạnh hiu nghĩa trang bia mộ.

Những hình ảnh rực rỡ của hạnh phúc ấy rất đáng trang trọng bước lên ngai thờ, quàng tặng những vòng hoa lộng lẫy và ghi nhớ đời đời.

Tác giả Thiên Linh chuối, ông là ai? Quả tình tôi không giận ông được, chỉ giận mình không đủ can đảm đốt tan Thiên Linh chuối thứ nhất, để bây giờ khỏi bàng hoàng lặn độn vì Thiên Linh chuối thứ hai. Chừng như Thiên Linh chuối là bùa mê, ngải lú, lỡ nhận rồi khó thể nguôi quên. Sao ông lại chọn tôi làm lá lay ngành ngọn để Thiên Linh chuối được phiêu lưu cùng khắp, dựng dậy những hình tượng vừa đẹp để rõ ràng vừa viễn mơ không thực. Có lẽ ông nhìn rõ lòng tôi là con thú đang đói, những miếng ước mơ, hay ông chẳng thấy gì cả, gửi Thiên Linh chuối tới tôi như ném chiếc lá xuống thăm dò đáy biển cả?

Có thật đi về phía mặt trời mọc sáng nay tôi sẽ gặp diêm lành Ông đang chờ đợi tôi ở phương hướng ấy chăng? Tôi cảm tưởng có đôi mắt bí mật nào rình rập thường trực đầu đây. Đôi mắt ông có nồng hương ngát trầm in mắt người thi sĩ tôi thương, hay kinh khủng

yêu ma tựa mắt chìm củ vọ? Đừng nhìn tôi van nài, buồn rầu thê, tôi sẽ lầy buồn và khóc mất. Đừng nhìn tôi với khoe mắt thách thức như thê, tôi sẽ hãi sợ cuộn hồn lại giống con sâu cuốn chiếu mất.

Hạt Tiêu. Hãy đề cao cảnh giác, lai tĩnh, lai tĩnh. Đừng đơn ca với bóng ma vô hình nữa. Ném dứt cái gọi là Thiên Linh chuối 2 và quên. Quên. Quên Quên.

Tôi nhủ thầm, mắt mở lớn trên trảo nhìn lớp lớp nắng reo ca bên ngoài. Cô nên đứng lên đưa chân lênh đêngh ra khỏi cổng nhà, trối lồn và xác về phương mặt trời mọc?

Mơ hồ có bàn tay ai ngoắc vẫy. Nơi xa xối ai cất tiếng gọi thăm? Tôi nghiêng lòng nghe ngóng:

Hạt Tiêu. Hãy thử làm kẻ mộng du giữa ban ngày. Hãy tìm, mi sẽ thấy.

Tim. Thấy Tôi bản khoản xuống đường.

Triệu chiếc lá mỏng manh phút chốt biến thành triệu bàn tay vẫy. Vạn phiến nắng ngon êm ái rụng cuốn những bước chân. Và, tôi biến thành kẻ mộng du: áo trắng, hồn trắng guốc trắng, đi như trôi trên mặt đường trơn chói ánh sáng trắng sớm mai. Phương đông rực rỡ một mặt trời trắng. Màu trắng tràn ngập hết trần gian.

Chong mắt kiểm tìm phía trước, quên cả phố đông, tiếng động, đường dài. Tôi mỉm cười với ý nghĩ mình là hoa hướng dương nhỏ nhoi, đang dần bước tới hội ngộ mặt trời. Biết đi tới mấy tỉ năm mới gặp gỡ nhau?

Nhưng dù có mơ mộng tới đâu, có lúc tôi cũng đã ngoái cổ trông lui, hơi khó chịu thấy một đôi môi hình như luôn luôn gần sẵn một nụ cười. Và những bước chân khá đều nhịp. Kể lò dò sau lưng rõ ràng đang cố tình bước rập theo những dấu chân mơ hồ tôi in dấu trên đường, tôi đọc được điều ấy trên mắt nhìn và nụ cười của hân.

Đề nhớ lại thử coi:

Cái ngoái cổ trông lui tình cờ thứ nhất: Tôi phát giác sau lưng mình chừng ba bước có một người.

Cái ngoái cổ trông lui lần thứ hai không hân tình cờ, cũng chưa phải là cố ý: Tôi thấy người ấy môi có gần nụ cười

Cái ngoái cổ trông lui lần thứ ba hoàn toàn vì tò mò: Tôi bắt đầu nghe bước chân hân đúng phóc nhịp tim trong lồng ngực mình cách khó chịu. Tôi thầm mong hân chỉ tình cờ «phiêu lưu» đồng hành với mình trên một đoạn đường ngắn.

Cái ngoài cổ trông lui lần thứ tư, lần này cách những lần kia có tới nửa giờ : Tôi giặt mình nhẹ nhẹ. Thôi, hết chối cãi. Hấn theo ta, cố tình theo ta !

Hạt Tiêu — Tôi cố đỡ dành — cứ bình thần đi về phía mặt trời mọc, mi sẽ gặp điềm lành, đừng thêm ngoài cổ trông lui làm chi. Mặc xác hấn.

Không cặp xách, hai tay thừa thãi lạ. Vừa đi, tôi vừa lẩm nhẩm đọc lại những lời nồng nàn Thiên Linh chuỗi 2 trong đầu, tưởng chừng nghe tiếng hát ngọt lòng của chim nhò Hòa Bình cùng quí lừng vang trên bốn mặt thành. Những mái rêu phong trầm lặng vẽ lên nền trời trong xanh những đường cong khả ái. Hồn tôi chừng cũng cong cong những gợn sóng diệu kỳ. Vòng tay nội thành ấm mốc đá rêu.

Đại nội âu sầu in một nắm mồ vĩ đại. Tôi đi như bơi giữa hoang vu. Chân gõ lên mặt đất mênh mông căng nằng, cơ hồ gõ lên mặt trống lớn, không tiếng dội, mất hút âm vọng ; lẫn pha hoen mù dưới từng lớp bụi, dường như có hàng loạt tiếng rên đau của trùng trùng triều đại cũ, dấu hài nghìn xưa những nàng công chúa biết có còn sầu ? Có đêm trăng nào rủ nhau về ca múa xiêm y, khóc thương trăm mùa ngọc tan bay, giận mộng đổi mơ ; rồi lê thê kéo nhau bốc hơi thành bụi khói (?) Tôi tựa con cá bơi len lách giữa đám đông âm hồn cũ và âm hồn mới. Mọi người gặp gỡ trên đường chợt trút bỏ hết trang phục bình thường, khoác vào mình lớp sương mơ hồ của xiêm y, long tàn, xa giá. Ô hay ! Mình là kẻ mộng du thật sao ?

Không dừng, tôi lảo đảo muốn té. Bàn chân phải đang trên đà bước tới, bỗng rơi lại chiếc guốc nằm u mê trên mặt đường. Làn da mỏng ở gang bàn chân chợt co rúm khi chạm xuống mặt nhựa nóng. Tôi quay lại cầm chiếc guốc u mê lên tay. Cái quái tội nghiệp bật lóc khỏi những chiếc đinh đóng, đó là lý do buộc chiếc guốc phải bỏ rơi nhịp bước của bàn chân.

Với chiếc guốc đứt quai cầm đứng lơ lửng giữa đường, có gì lạ lạ ? Nhưng có người cho đó là chuyện lạ kinh khủng. Hấn đi nhanh tới, chẳng còn giữ khoảng cách ba bước sau lưng tôi nữa !

— Ủa ! Ai mượn bước chỉ cho mau để guốc đứt ?

Giọng hấn nửa reo vui nửa chế giễu. Tôi dồn hết lửa của những miếng nắng rơi loang quanh vào đôi mắt thành tia nhìn nóng nảy, cố bấm môi để khỏi bật ra tiếng «chứ!» nhọn buốt khô khan, ngầm giận mình không mang theo cặp xách. Vải chiếc đĩnh, cái kèm nhỏ luôn luôn «tử

thủ» trong cặp sách, chực những lần guốc đứt là sẵn sàng ra tay. Lúc này, với hai bàn tay không, làm sao xoay sở ?

Rõ ràng chiếc guốc đứt đã hiến dâng cho «cái đuôi» này giờ sau lưng tôi cơ hội để lên tiếng. Chẳng lẽ đợi hấn giục mình mới chịu bước đi hay sao ? Tôi cầm luôn chiếc guốc lành bên chân trái lên tay dầm chân trần hôn mặt nhựa nóng đỏ khò khò cười tiếp tục hành trình về phía mặt trời mọc.

Kể đồng hành tự xóa bỏ khoảng cách, sóng vai ngang hàng, làm bộ như quen nhau đâu từ mấy kiếp trước.

— Hạt Tiêu, được nghỉ cả tuần lang thang mòn hết mấy đôi guốc rồi ?

Hấn biết tên tôi Trôi ả ! Thế này thì trái đất sắp nổ toang ra rồi. Trí nhớ tôi chưa hề ghi nhận nét quen thuộc nào trên khuôn mặt lạ hoắc của hấn. Tôi hăm đà bước lại. Hãy bình tĩnh, đừng bối rối. Bối rối e lệ khác chi khuyến khích hấn thêm can đảm. Hãy làm mặt nghiêm lạnh lùng in đá cục, chắc chắn cu cậu sẽ tiêu tán hết can đảm, âm thầm rút lui không lời giã biệt. Chưa kịp bấm môi lừ mắt... làm mặt nghiêm, tôi đã nếm sơ sơ mùi thất bại. Vì, giọng anh chàng càng có vẻ phẫn khích hơn :

— Chừ Hạt Tiêu đi chậm chậm rửa ngó được hơn. Khi hồi o bước mau quá anh đã nghĩ là o *hấp tấp, số gian nan không giàu*.

Cục tức là từ tâm thất phải thẩm thấu sang tâm thất trái, nhảy ra khỏi tim, di chuyển dần lên cổ. Tôi cố nuốt xuống nhưng nghẹn quá. Cố nuốt nữa e ứa nước mắt mắt. Ứa nước mắt là què ba cục, chỉ bằng khắc cục tức ra ngoài. Tôi nghiêm nghị giống các ngài quan tòa :

— Đi mau hay chậm tùy tui, ai mượn làm thầy bói đoán giàu nghèo ? Ai cho phép xưng «anh» ngon ơ rửa ? Xê ra, xê ra cho tui đi.

— Hay chưa ? Ai kẻ tử đứng trước mặt o mô mà o kêu xê ra xê ra ! Đường ấy ấy đi, đường mình mình đi.

Hấn cười trong khi mặt tôi nhăn không ra nhăn, mếu chẳng ra mếu cười cóc phải cười. Trôi ả ! Thôi cầm miệng hén cho được việc, nói nữa là tự soi gương thấy mình thua. Ước gì lúc này có Lan Khuê, Ngọc Quý, Huệ Giao... hay đưa bạn nào đó của tôi nhất loạt a thần phù vào mở máy miệng phát thanh để anh chàng ngất xỉu cho bỏ ghét. Tôi đảo mắt nhìn quanh, chỉ thấy những gốc phượng đứng ngóng mùa hè và, hấn là mặt tôi buồn rất tàn thu. Tôi ngầm nghiêng răng trêu trạo : Này tác giả Thiên Linh chuỗi, vừa thôi chứ Ông biết tôi là con nít nên bày trò xí gạt. Điềm lành đâu cóc thấy. Tôi lạc lòng nghe lời

ông phom phom về phía mặt trời mọc để bây giờ bị «con ma» này chặn đường chọc tức, nói nhăng nói càn. A! Hay «con ma» này chính là ông đây? Tôi len lén đưa một phần tư tia mắt liếc xéo kẻ đồng hành li lợm. Hẳn bắt chước tôi đi chầm chậm in rùa, mắt hướng thẳng xa xăm, môi vẫn còn nụ cười dường như từ đông ni tới xuân tê đem hơi lửa, phơi nắng cũng không chịu héo. Nụ cười hẳn tươi quá. Như hoa mười giờ nở lúc chín giờ bốn lăm phút.

— Lâu ni Hạt Tiêu tu trong nhà kỹ quá, mỗi đêm anh cóc thấy o ra sân tha thần hát: *Sao tua chín cái nằm kề, thương anh từ thuở mẹ về với cha...*?

Tôi kêu thầm trong bụng: Chết rồi! Té ra hẳn là anh chàng chùi bụi. «Con ma» tra chùi bụi ban đêm, chứ «con ma» vác giày đi chùi bụi cả ban ngày. Đứng ngay chọc anh chàng rồi, hôm học về cùng Lan Khuê, anh chàng cũng đã hỏi tôi câu ấy. Cùng với giọng nói ấy, vẻ thách thức ấy.

Phải chi hôm đó anh chàng không phú linh sớm, tôi đã chiêm ngưỡng được dung nhan. Sức nhớ chị Hải cát mỗi lần nhắc đến anh chàng thì dùng mỹ danh đại thi sĩ vô rắng để gọi, tôi không nín được bèn bật cười một nụ nhỏ. Anh chàng lạnh tay chụp lấy cơ hội:

— Cười là liều thuốc bổ. Cười rửa ngộ được hơn là cứ bí xị in bị thầy bói.

Biết được tí lai lịch anh chàng rồi, tôi cóc ngán. Tôi lên giọng dài các:

— Dễ sợ chưa. Té ra anh là người mỗi đêm thường vác giày đến chùi bụi con đường trước cổng nhà tui, bữa ni mới hân hạnh được gặp.

— Chùi bụi? nói chi lạ rứa?

— Dân chúng cư ngụ ở đường Mặt Trời thường nhắc đến anh với mỹ danh anh-chàng-chùi-bụi, hoặc hách hơn: anh-hùng-chùi-bụi.

Vé bối rối ngượng nghịu rạng trên nét mặt, vô phương che dấu. Miệng cười anh chàng hơi méo:

— Gọi tên chi ác rứa? Làm ơn về nói với thiên hạ ở đường Mặt Trời là anh chỉ chùi bụi sạch đường cho một người đi thôi, anh cóc cần đám đông.

— Người đó là ai mà .. vô phước rứa anh?

Anh chàng hơi nheron mắt kinh ngạc:

— Người đó là Hạt Tiêu, có phước lắm mới có kẻ vác giày tới chùi đường cho đi, rằng lại dám bảo là vô phước?

(Còn nữa)

CHỈ CÒN LẠI CỎ XANH ● PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG

(tiếp theo trang 39)

— Tôi không biết.

— Ở đây mà không biết tên đường, dở ẹt!

— Chớ còn ông?

— Tôi ở xa mới đến.

— Tôi cũng vậy, tôi mới về đây năm nay.

— Lúc trước cô bé ở đâu?

— Ông ở đâu?

— Đà Lạt!

— Huế!

— Huế đẹp lắm hả cô bé. Mấy cô bé Huế vừa xinh, vừa nghịch, vừa dữ như cô bé vậy.

— Ông lúc nào cũng trên tôi được.

Chàng thanh niên cười:

— Cô bé cũng đâu vừa.

— Tại ông đó.

— Ấn gian cho cố đi.

— Chứ không phải nữa à?

— Ừ, thì tại tôi.

— Ở Đà Lạt vui không ông?

— Theo tôi, buồn lắm. Mai tôi về trên ấy rồi.

Chàng thanh niên buồn bã thở dài. Cô bé lặng yên đếm bước, cả hai như có một chút buồn man mác len vào hồn thật nhẹ nhưng thật xót xa.

Con đường thu ngắn lại, cả hai sóng bước vào khu xóm quen thuộc. Cô bé ngược lên, chàng giọng:

— Tôi về trước nghe.

— Tôi đưa cô bé về.

— Không được đâu.

— Sao vậy?

— Dị chết.

— Mặc kệ, tôi đưa cô bé về lần đầu cũng như lần cuối, cô bé không bằng lòng sao?

— Nhưng nhờ người ta thấy...

— Người ta có mắt thì người ta thấy.

— Ông ngang lắm, ở đó ngang với cột điện, tôi về đây.

— Cô bé, mai tôi đi rồi.

Cô bé dừng lại nhìn chàng buồn vương trong mắt:

— Ông đi bình an.

— Cảm ơn cô bé nghe. Rán học cho chăm, ăn nhiều cho mập thêm tí nữa, dữ vậy vừa rồi, bớt đi thì càng tốt, cười suốt ngày mà coi chừng vô sở thú làm đờn ươi.

— Ông trêu tôi nữa rồi đó !

— Phải trêu cho dữ để mai mốt tôi đi cô còn nhớ tôi chứ. Thôi bây giờ cô bé về trước đi, tôi đánh ca bài «anh theo Ngộ về» vậy !

Cô bé chu môi phụng phịu ngăm nét giận hờn : Ông lại trêu tôi rồi đó !

Cô bé thoăn thoắt bước vào ngõ hẹp. Buổi chiều xuống thật chậm len nhẹ vào hồn chàng nghe xót xa vô tả.

Một năm sau. Chàng trở lại với nét ngổ ngàng. Vẫn khu xóm quen thuộc, vẫn con đường nhấp nhô hoa nắng. Tất cả mọi sự ra đi nào khi trở về không ít thì nhiều cũng thấy khung cảnh quen thuộc ngày xưa trở nên xa lạ. Chàng thanh niên trở về với sự tiếp đón nồng nhiệt của chủ nhà — người chị duy nhất của chàng — chàng vẫn nghe nhớ mong. Trên balcon ngày xưa, một uể trước đây vẫn cảnh phượng nở hoa đỏ chói một vòm trời. Chàng thêm được nhìn lại cái dáng gầy gầy, cái nụ cười răng khềnh, một cái nhìn vừa nghịch vừa tinh anh. Chàng càng nhớ, càng xót xa trong dạ, tâm tưởng chàng càng nhớ rõ rệt hơn, Cô bé đã về một xứ mù xa, về một khung cảnh thần tiên của cô bé, để chàng, chàng không thể nào tìm kiếm được, trừ phi, trừ phi chàng từ giã cõi đời này ! Cô bé đã chấp cánh bay xa, không còn nhớ lời ngang bướng với chàng : Tôi thích tôi sống mãi đến khi nào còn một mình tôi trên quả đất này. Cô bé bỏ đi bất ngờ, bây giờ chỉ còn lại một mình chàng với kỷ niệm, với xót xa đầy trong tâm tưởng. Còn lại mấy cành mimosa ép khô dành cho cô bé, còn lại một người ôm mối tình si. Chàng thù người bên nắm mộ xanh cỏ, mấy bụi hoa dại nở lặng lẽ một màu hoa tím thật buồn.

Chàng vuốt ve tấm bìa màu trắng có lồng khung ảnh ngày xưa của cô bé, cô bé không cười, cô bé buồn như muốn khóc. Chàng thanh niên thì thầm trong gió : « Ở đời làm sao con người tránh được sự chia ly phải không bé, nhưng tôi buồn vì cô bé đi quá sớm, chưa một lần cười vui với tình yêu, chưa một lần nghe tôi kể mối tình si của một người cho cô bé nghe. Bây giờ tôi về, ngỡ rằng cô bé lớn hơn năm xưa một tí, sắp sửa trở thành người lớn được. Nhưng không ngờ, tôi về đây chỉ còn lại nắm cỏ xanh, xanh như màu lá trong vườn ngày xưa và hiu quạnh như hồn tôi bây giờ... »

Không có một sự trả lời nào cả, có chăng chỉ là âm xưa...

PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG



trăng chiếu một mình

ĐAN HOÀNG

Anh đến nhà lúc hai giờ rưỡi, con chó Bibi sủa rầm rĩ lên đón tiếp anh, long trọng như đón một thượng khách. Anh chui từ phòng khách đến nhà bếp chẳng thấy An đâu, đích thị là cô nàng còn quần chân ngủ kỹ mất rồi. Con chó mắc dịch cứ sủa rầm lên ấy vậy mà không thấy lắm dạng ai, anh giận quá đã cho nó một cái rồ đầu. Suýt tí nữa đôi giày anh phải mang đi và lại.

Anh lên phòng khách dở tập nhạc ra đàn có đến ba chục bài cũng chẳng thấy gì. Anh rút đến năm ly nước, mở tủ ăn hết sáu bảy chiếc kẹo, đọc được thêm nửa quyển sách mới thấy chị Hạnh dặt một bầy nhóc con lục tục kéo về. Anh xem đồng hồ tay. Ui chà, đã hơn năm giờ rồi. Chị Hạnh chào anh :

— Kia H, đến lâu chưa ? An đâu rồi.

Anh cười :

— H cũng chẳng biết, chưa gặp chủ nhà mà.

— Trời đất đến lâu chưa ?

— Mới gần ba tiếng

Chị Hạnh kêu lên :

— Thế thì thôi, bọn mày đi ciné giao nhà cho cô nàng An coi, chắc lại lặn ra ngủ rồi mất thôi.

An của anh khá thật. Mãi gần sáu giờ anh mới thấy An lò dò ra phòng khách. Thấy anh, An cười không nói, thấy ghét chưa, Anh hỏi.

— Thế nào, công chúa ngủ ngày ?

— Gì cơ ?

— Ngủ ngon không ?

An cười, có chút bẽn lễn trong câu nói :

— Hôm qua An thức khuya.

— An mà

— An sao ?

— Thì An vậy chứ sao.

Đôi mắt An mở to nhìn anh, môi hơi mím lại :

— Khó ư.

An cười. Không hiểu tại sao anh lại yêu An, lạ thật. An lười, hán ăn, hay ngủ muộn, hay câu kính la hét rùm beng, hay khóc tỉ tê cả giờ, hay giận hờn bất tử làm anh sốt vó. An cũng chẳng đẹp, chẳng xinh, lúc nào An cũng sẵn sàng gây sự, An là hiện thân của bà La Sát. Ấy vậy mà anh yêu An, yêu An. Kỳ ghê.

— Giận anh hả ?

— Ừ.

An có cái tật hề giận là tuyên bố ngay mình giận. Ừ, tui giận đó, tui giận ông ba ngày, một tuần.v.v... Ấy vậy là An giữ đúng lời hứa kính khiếp, giận hết hạn kỳ thì thôi. Anh thuộc tính An như thuộc những con số của một bản cửu chương. Nhưng mà, đôi khi anh vẫn đọc nhầm, hay có lúc cố ý nhầm nữa. Để chọc An giận, anh thích nhìn An giận, mặt xị ra như một chiếc bánh bao.

Yên lặng một chút anh nghiêm trang hỏi An :

— Hết giận chưa ?

— Còn.

An đáp bằng giọng dấm dẩn.

Mười phút sau anh lại nghiêm trang hỏi tiếp :

— Hết giận chưa ?

An không thèm trả lời anh. Đó là dấu hiệu tuyên chiến đầu tiên. Anh hoảng :

— Giận anh thật đấy à ?

An trừng mắt nhìn. Môi An mím lại.

— Ừ đó.

— Cho anh xin lỗi đi.

— Không.

— Năn nỉ đó.

— Không.

— Anh thua rồi mà.

Giọng An lạnh lùng :

— Thua từ lâu rồi.

An xoay sang chiến thuật khác :

— Nhất định giận há.

An hơi bịu môi, mặt bơ ra.

— Cho giận, anh cóc cần.

An quay mặt đi nơi khác không thèm nghe. Anh bỏ xuống bếp nói chuyện với chị Hạnh. Lúc trở lên An vẫn còn chống tay vào cằm nghĩ ngợi, mặt An buồn xo.

An gọi :

— An.

An không nhúc nhích.

— An.

An bắt đầu thấy hơi tức tức trong lòng, người gì có người kỳ cục. Người ta chờ cả buổi chiều thì được mới nói có một câu đã hờn rồi. Anh cầu :

— An, anh.

Lần này An bỗng nhìn anh, anh định nói anh về bỗng dừng câu nói tắc tị.

— Cái gì ?

Giọng An nghe dễ giận thật, anh đứng im. An kên kên nhìn anh rồi lại ngoảnh ra nơi khác anh muốn về mà về không được, An lì ghê.

An «dụ dỗ» An :

— Cho anh ly nước.

— Anh có chân mà.

An đánh đá thật, anh cười :

— Anh lười.

— Lười thì nhịn đi.

— An đi lấy cho anh ly nước.

— Không.

— An lì quá.

— Ừ.

An đến chia thua An mất thôi. Nhưng mà An bất thường thật. Ở An những gì kiên cố nhất là những gì mau tan rã nhất. An nhượng bộ mang đến cho anh một ly nước thật nóng, anh nhìn An.

— Cảm ơn.

An nói lạnh băng :

— Lấy cảm về nuôi vịt, trả ơn lại đó.

An bật phì cười, không biết An học ai được câu nói kỳ quái ấy.

— An học ai câu nói ấy hở ?

An trả lời anh bằng một cái mỉm môi. Môi dưới của An hơi bĩu ra với về mỉm môi hướng bình đó. Có những lúc anh hiểu tại sao anh yên An, An ạ.

An không thèm nhìn anh, hai đứa cách nhau một chiếc bàn phủ khăn bề hoa xanh đỏ thật hippy. Phải nhìn nhận là An có đôi mắt thâm mỹ thật là bất bặt. Anh nghĩ, mai một cưới An chắc anh phải mệt để An trang hoàng nhà cửa. Ồi chà, mà An cũng đầu như một con lừa cái, anh sợ An quá thôi.

An tần ngần nhìn khuôn mặt An :

— Đi uống cà phê với anh không ?

Đôi mắt An mở tròn xoe.

— Đi không ?

— Dụ dỗ hả ?

— Không.

An mỉm cười. Anh biết chiến tranh đã chấm dứt.

— Đi với anh ? Anh muốn cả thành phố nhỏ này nổ tung lên hả ?

An hơi nhăn mặt.

— Em sợ dữ vậy sao ?

— Sợ.

— Vậy thì anh đi một mình.

An đứng dậy như sắp sửa bước đi. An hét nhỏ :

— Đứng đó.

An sắp sửa bắt nạt anh, anh nghĩ thế.

— Ai cho anh về ?

An buồn cười ghê đi, anh cười :

— Dữ vậy.

An bỗng nói với giọng dịu dàng :

— Ngồi xuống đó, nếu anh ngoan một chút nữa em sẽ pha cho anh một ly cà phê.

An trở lại chỗ ngồi, An giống như một là bà hoàng uy quyền quá đi.

— An có đủ các thứ để pha cà phê đấy chứ ?

— Ừ.

— Vậy thì tuyệt.

An ngược mắt nhìn anh, môi hơi cười.

— Pha cà phê phin làm sao ?

— Chưa.

— Thế từ trước đến giờ An pha bằng gì ?

— Vớ.

An bật cười :

— Thế anh toàn uống cà phê vớ của An không đấy hả ?

— Ừ.

Đột ngột, An đổi giọng nghiêm trang :

— Chừng nào anh đi ?

An hơi ngần người ra :

— Đi đâu cơ ?

Mắt An nhìn anh như thăm bảo anh ngu lắm. Anh trả lời lại :

— Một anh hết phép.

— An không hỏi phép, An hỏi bao giờ anh đi ?

— Một

— Mai anh có đến không ?

— Có.

— Một ?

An suy nghĩ một giây trước khi trả lời :

— Chắc... có.

— Trả lời chắc chắn.

— Có.

An gật đầu :

— Anh đi chuyển mấy giờ ?

— Mười hai.

— Đưa An xem vé máy bay.

Ghê quá, An làm như trình thám vậy, anh rút chiếc vé màu xanh ra trao cho An với một nụ cười, chả hiểu An định làm cái trò gì đây.

An trả vé lại cho anh :

— Lần này hiền thế.

— An muốn anh «dù» thêm ?

— Không thêm

Những ngón tay An gõ nhẹ trên mặt bàn, môi An chúm lại theo một điệu sáo miệng. Anh tròn mắt, An tiến bộ ghê, huyết sáo nữa chứ. Tiếng sáo của An còn non nớt nghe buồn cười quá, biết đâu lần sau anh về An lại không huyết giỏi hơn, anh lắc đầu. Không chừng An lại hút thuốc nữa chứ không chơi. Anh đưa cho An gói Pall Mall.

— Hút không ?

An rút một điếu bình tĩnh châm lửa, có vẻ thạo. Anh nghiêng đầu nhìn An hít hơi khói thứ nhất. An không sắc, khá lắm. Khói thuốc dày

mồm, An chu môi thổi ra một sợi mỏng dài ngo nghĩnh.

— Trông An như một bà phù thủy đang làm phép.

An bận thổi khói thuốc không trả lời anh.

Điều thuốc tàn nhanh vì An hút liên tiếp. Rõ ràng là tay mới tậ có khác. An rút điều thứ hai tiếp tục mỗi lửa. Anh sốt ruột :

— Nào, An, thôi chứ.

— Anh mời An mà.

— Chịu thua An, thôi đừng hút nữa.

An bưng bình đặt điều thuốc lên môi. Lần này An bị sặc khói, nước mắt chảy dài.

— Ai bảo không nghe anh.

An vắt điều thuốc vào gạt tàn, anh nhặt lên. An giật lại :

— Của An, ai cho phép anh lấy.

— An quăng nó rồi thôi.

— Ừ, An quăng, nhưng cấm anh nhặt

— Thôi thôi.

An lấy một điều thuốc mới bình tĩnh châm lửa. Chiếc diêm vừa cháy lóe lên chưa kịp châm An đã chu môi thổi phù. Diêm tắt. Anh nhìn An rồi đánh một chiếc diêm khác. An lại thổi. Anh hơi tức nhưng kiên nhẫn quẹt chiếc diêm thứ ba. Cũng bị thổi giữa. Anh gỡ điều thuốc khỏi đôi môi nghiêm mặt nhìn An :

— Chơi gì kỳ vậy bạn ?

An vênh mặt vẻ thách thức, mời An mím lại : trông An thật là đáng ghét. Anh lắc đầu :

— Bạn đáng phết cho mấy roi.

Giọng An đe dọa :

— Cấm anh hút thuốc.

— Ai hút hồi nào đâu ?

— Mới hồi này, không hút mà đánh diêm.

— Đánh diêm đâu có nghĩa là hút thuốc ?

An lườm anh một cái thật dài, người gì mà mặt mũi lúc nào cũng khó ưa thế không biết. An đẩy cho cây đàn :

— Hát cho An nghe một bản.

— Không.

— Hát đi, An năn nỉ đó.

— Không

An thu cả hai chân lên ghế trong thế ngồi bó gối, cầm An tì vào đầu gối tựa trên một bàn tay mà những ngón bị cắn giữa hàm răng một cách

lợi nghiệp. Anh nghĩ chắc chúng nó đau lắm. An gất lên khe khẽ, giận dữ :

— Có hát hay không thì bảo ?

— Không.

— Thật không đấy ?

— .. Không !

— Anh nói bằng một giọng thề thấm, An phì cười, hai con mắt mở tròn dưới đôi mày nhướng lên. Bao giờ thì An cũng thắng phải không An ? Anh cầm cây đàn gảy một vài nốt vu vơ, An nói anh gảy đàn lúc nào cũng buồn rười rượi.

— An vẫn thích bài Chiếc Lá Cuối Cùng đấy chứ ?

— Anh định hát bài ấy à ?

— Hình như thế.

An nhăn mặt :

— Hình như cái con khỉ gì. em vẫn thích bài đó nhưng không thích anh hát nữa.

— Không thích thì thôi

— Hát cho em nghe bản khác.

— Không hát nữa.

Mặt An xiu xuống làm anh không nở, anh lắc đầu se se dạo một đoạn nhạc của bản Nguyệt Cầm. Nhạc của Cung Tiến bao giờ cũng có vẻ kiêu sa. Và nhẹ nhàng. Anh mê nhạc Cung Tiến. Những Hoài Cầm, Hương Xưa, Thu Vàng .. làm anh rung động. Anh bắt gặp từ những giọng nhạc xưa cũ, từ những lời ca thanh thoát ấy nỗi đau và sự thương xót tuyệt vời. An ngồi gọn trong chiếc ghế rộng thênh thang, tóc An xõa ra che lấp cả mặt. An đang cúi đầu, mấy ngón tay ôm lấy đôi má. Nếu anh yêu An, có lẽ là ở những lúc nhìn An như thế. Trông An bây giờ ngoan và hiền chẳng còn tí danh đá nào. Anh hát chậm, thật nhỏ những lời ca buồn *Bên mùa trăng ủa làm vỡ hồn ta. Ngập ngừng xa xuôi thu dần lá ủa trôi qua. Sầu thu sầu cao vút mặt mũi mà e nhớ hương mùa thu...*

An nói buồn buồn :

— Anh hát gì mà buồn thế.

Vậy chứ anh biết hát gì bây giờ hở An, sao An khó tính thế. Anh buông đàn cười nhẹ :

— Hát mà đòi vui.

An thở dài.

— Buồn ghê.

— Biết thế anh chẳng hát làm gì.

An im lặng không nói, phòng khách mờ mờ tối vì không bật đèn.

Anh thích những bóng tối mờ như thế. Anh thích nhìn An trong bóng tối, trông như thế an xinh hơn. Mọi An mấp máy nhẹ, chắc An đang hát anh mỉm cười :

-- Đến lượt An.

An ngẩng lên nhìn anh, An hơi cười, An thế đấy, anh nghĩ nếu An đóng kịch chắc sẽ nổi danh rùng rợn :

— Không có chuyện đó bạn.

— Ăn gian.

— Giao hẹn hồi nào ?

— Nhưng anh muốn được nghe An hát, không được à ?

— Dĩ nhiên là không

Anh muốn cốc cho An một cái ghê gớm. An đứng lên bật đèn, anh muốn ngăn lại nhưng không kịp nữa. Ánh sáng chan hòa khắp phòng khách. Anh hơi buồn ngồi im không nói. Hình như ánh sáng làm anh như đánh vỡ điều gì. An nói giọng dịu lại :

— Thôi được, để An hát cho nghe.

Rồi không đợi anh trả lời An hát luôn. An bốc đồng ghê gớm. Và mỗi lần An hát là hát thật to. Anh vẫn gọi nhà An là đài phát thanh phụ của B. Mỗi lần An và mấy chị em xúm nhau lại mà «loạn ca» thì ở tận đầu đường còn nghe thấy tiếng. An cứ chê anh hát ri ri như con dế kêu, không bằng Am nói sẽ nữa. Sao hôm nay An chọn bài hát ngộ nghĩnh thế nhỉ. An hát với một gương mặt vui tươi, giọng An hét to và cao. *Nụ cười xuân ơ nụ cười xuân, nở ra xanh biếc. Em lấy chồng, em đi lấy chồng, anh tiếc, tiếc lắm thay. Một miếng trầu cay, hơi chàng, chàng ơ chàng nào khó, một miếng trầu cay chàng ơ chàng ơ khó gì...*

Không chừng anh thấy buồn mênh mang trong lòng, chỉ một miếng trầu thôi cũng chả dễ gì đầu An ạ. Anh vẫn có cái mặc cảm của kẻ thua sút. Có lẽ trong anh còn có chút nghệ sĩ tính nên bây giờ anh vẫn chỉ là anh nhỏ mọn. Có những lúc nào đó anh muốn bỏ cuộc. An ạ. Một ngày anh đã bắt gặp những câu thơ và vô cùng vui buồn lẫn lộn khi nghĩ vẫn còn có kẻ như mình.

*em đã đến, ngón tay chờ đeo nhẫn
mà ta chưa mua nổi để tặng em
trong một ngày bão nhỏ quá bấp bênh
ta hối hoảng khi em còn nguyên đó*

*chợt cảm thấy ta như người bại cuộc
em đừng chờ chưa chắc sẽ lâu hơn.*

(Xem tiếp trang 81)

BỔ CAO :

TRONG TUẦN
QUA VÌ TAI
BAY VÀ GIÓ
NỀN CỬA
TIỆM PHẢI
NGUNG MỌI
HOẠT ĐỘNG.
XẢY RA MỘT
CUỘC CHẠY
LOẠN GHÊ
GỚM. CHẠP
PHỎ THEO
ANH EM TÒA
SOẠN LÀM
MỘT CUỘC
DỌN NHÀ
NGOẠN MỤC.
NỒI NIÊU
XOONG CHAO
CHỒI CỤN
CHIẾU RÁCH
VÀNG BẠC



CHÂU BẦU
NAY LẠI
ĐƯỢC ĐEM
BÀY BÀN. ĐẦY
ĐỦ CẢ NHỮNG
NGẠM NGÙI
MUỘN PHIÊN.
CHÚNG TÔI
TRONG HƠI
THỞ ẤM ẤP
NHẤT, TÌM
PHỎI ANH EM
TÒA SOẠN
CÙNG ĐƯỢC
ĐEM RA
«TRIỆU LẪM»
DÀI HẠN Ở
ĐÂY. XIN MỜI
QUÝ VỊ GHÉ
QUA VÀ MANG
THEO MỘT
LỜI CHÚC
BÌNH AN.

CHỦ TIỆM : KIẾN VÀNG ● QUẢN LÝ : KIẾN CAO CĂNG

một cuộc thí nghiệm lạ lùng

Bác sĩ La Pommesais bị kết án tử hình về tội sát nhân. Trước giờ đền tội, La Pommesais đã nảy ra ý định làm một cuộc thí nghiệm như sau : Ông ta đề nghị với 1 bạn đồng nghiệp đứng sẵn cạnh máy chém khi nào đầu mình vừa rơi thì hãy nhảy lên và cất tiếng gọi. Nếu ông ta còn nghe thấy thì sẽ lần lượt nhảy mất bên phải rồi nhảy mất bên trái cho biết. Quả nhiên khi đầu tử tội vừa lia khỏi cổ, một viên y sĩ vừa nhảy lên và vừa gọi lớn :

— La Pommesais, anh có nghe thấy gì không ?

Lạ thay, tất cả mọi người đứng gần đấy đều nhìn thấy rõ ràng con mắt bên phải của kẻ đền tội tự nhiên nháy mắt một cái. Viên y sĩ cất tiếng gọi lần thứ hai thì con mắt bên trái lại nháy. Đến lần thứ ba thì không thấy gì nữa.

người khổng lồ trên thế giới

Người khổng lồ trên thế giới không phải là hiếm như Patrick O'Brien (người Á Nhĩ Lan) cao 2m63, Jan Van Albert (người Hòa Lan), cao 2m69, đi giày số 63, mũ đội số

72, một bộ quần áo may hết 8m50 vải !

Vierkelmaier (người Áo) cao 2m73, Jean Krav (người Alsace) cao 2m75, A. Kazanloff (người Tây Bá Lợi Á) cao 2m83, vòng ngực 1m42 vòng đầu 0m63; Chương Hưu Linh (người Trung Hoa) cao 2m86, Enzkan (người Thổ Nhĩ Kỳ) cao 2m87 v.v.. Tuy nhiên tất cả những ông hộ pháp này còn kém anh chàng Sia Khad (người Ba Tư). Sia Khad có thể được tôn là «người khổng lồ nhất thế giới» Anh cao tới 3m27 cân nặng trên 400 livres (cân Anh) Đầu anh ta lớn, quá nặng, nên lúc anh cũng cúi xuống để nhờ cái ngực đỡ hộ. Trừ cái đầu quá to ra các bộ phận khác trong người rất cân đối. Các bác sĩ cho biết anh có một trí thông minh phi thường.

bệnh nhân thầy thuốc

Một ông lão người Ai Cập tên Mohamed Ali El Torabi đã ăn mừng lễ thượng thọ 100 tuổi. Năm 1860 ông bị bệnh một lần, vị thầy thuốc gần đó bảo rằng ông chỉ sống được sáu tháng nữa thôi. Vậy mà ông vẫn không chết lại khỏi bệnh, sống cho tới 100 tuổi.

Trong lúc đó vị thầy thuốc kia lại chết hẳn rằng cách đây hơn 70 năm rồi.

HUỲNH THỊ NGUYỆT XƯA
(sưu tầm)

tiếng chuông

của đồng hồ big ben

Người ta nói du khách có thể

làm được bất cứ điều gì ở Anh với điều kiện là làm một cách lễ phép, chỉ trừ vài điều như nói xấu Hoàng gia, đánh mèo, đánh chó và «giỡn hớt» với đồng hồ Big Ben. Vì Big Ben là 1 cái đồng hồ lớn nhất, xưa nhất được kính nể nhất ở Anh. Đài BBC đã hiểu sự ấy khi chỉ truyền thanh có một tiếng chuông «Boong» của Big Ben thay vì 3 tiếng «Boong Boong Boong» như xưa để báo tin 10 giờ sáng. Ông giám đốc đài BBC cho biết rằng sở dĩ thay đổi như ấy là vì 3 tiếng chuông làm mất 65 giây đồng hồ — một thời gian đáng kể đối với thời đại phản lực. Nhưng 2 triệu thính giả ở Anh không bằng lòng. Đối với họ 65 giây ấy có một ý nghĩa tượng trưng cao cả, đề tưởng niệm và cầu nguyện cho quốc gia. Thâu thời gian ấy là một sự «phạm thượng», một cử chỉ «không phải là một người Anh» — ít ra cũng theo ý kiến của 15,000 bức thư hằn học gửi đến phản đối. Đài BBC nhượng bộ : từ đó vào lúc 10 giờ sáng, Big Ben sẽ được điểm một tiếng «Boong» lớn rồi hai tiếng «Boong Boong» theo sau.

NỖ PHÊ DUNG NGÃ

nhẹ nhàng hết sức

Khi một cô gái Anglais phê bình một người thanh niên : đó là một NOMK, thì có nghĩa là cô khinh anh chàng đó. Nomk là tiếng do những chữ đầu của các tiếng sau đây hợp thành : Not the Marrying Kind

(không phải là một người có thể lấy làm chồng được).

Đây là các đặc tính của một Nomk : tham lam, ghét bình tĩnh người khác trong khi anh chỉ nhưc đầu, sở mũi một chút là kêu trời, luôn gắt gỏng về mọi thứ, ruồi, muỗi, xe hư, mưa...ghét trẻ con, thích trưng diện, có thể dùng cả tiếng đồng hồ để chỉ thắt cravate, ưa tỏ ra mình là kẻ hào hoa thanh lịch ở các chốn ăn chơi.

Ghê chưa, các bạn trai của Gười Ngọc coi chừng ý nhá. Kẻo bị các cô nhẹ nhàng ban cho một chữ Nomk là ế...đào lúc nào không hay.

K.GIANG

hoa thơm cỏ lạ

— Người sống nhiều không phải là người nhiều tuổi nhất, mà chính là người để trải đời nhiều nhất.

J. J. ROUSSEAU

— Chỉ có những người phải hoạt động liên tiếp 7 ngày liền trong tuần mới nhận thấy giá trị của ngày chủ nhật.

A.BENNET

— Từ năm rồi trong đời anh có gì thay đổi chẳng ? Hay là chỉ có quyền lịch trong văn phòng anh là thay đổi.

— Chính sự giáo dục làm cho có sự phân biệt giữa loài người.

LOCKE

— Tai họa như con dao, mình có thể dùng nó để cắt hoặc bị nó cắt tùy theo mình biết nắm đằng lưỡi dao đằng chuôi.

JAMES RUSSEL



KIẾN

VÀNG

ƠI

VẤN : K.V. ơi, bỗng dưng mà em muốn trở thành Nghị Sĩ. Kiến Vàng mách em làm cách nào để được cái «bỗng dưng» ấy với. Có quá đáng lắm chẳng ?

MÍ MI (Saigon)

ĐÁP : chỉ có một cách duy nhất mà KV biết là, hãy gia nhập Tổ Hợp Kiến. Cứ «bỗng dưng» như thế không có quá đáng lắm đâu. Đừng có mơ mộng làm... Tổng Thống nước Mỹ là được.

VẤN : K.V. ơi, hôm nọ nghe KV trả lời về vấn đề «ăn chay» và «mì». Chỉ được nghe các vị cố vấn tôn giáo dạy «ăn chay thì không được ăn thịt». Nay tôi xin hỏi.. bồ túc : Vậy chứ ăn chay có được... nếm thịt không ?

ĐÁP : Vấn đề đến bây giờ kể là nan giải, KV không tìm được vị cố vấn nào bởi chính quý vị cũng lúng túng. Có lẽ một câu tạm chấp nhận được là : ăn chay thì không được ăn mặn. Nghĩa là có quyền ăn nhàn nhạt vừa đủ... hồng môi.

VẤN : KV ơi, tình yêu có cánh chẳng, sao em thấy nó không bao giờ muốn đậu lại.

HẢI ÂU (Biên Hòa)

ĐÁP : Em phải sấm sủng và nhắm bắn. Tình yêu chết cùng với sự đậu lại em ạ.

lịch sử tem thư

Một buổi chiều êm dịu vào mùa xuân 1839, ông Rowland Hill giám đốc Bưu Điện Anh Quốc, dưới triều Nữ Hoàng Victoria du lịch ở vùng quê xa kinh thành Luân Đôn một cây số ngàn để quan sát sinh hoạt quần chúng trong vùng, tình cờ ông thấy người Bưu tá trao 1 lá thư gửi từ Luân Đôn đến cho 1 thiếu nữ, cầm lá thư thiếu nữ hỏi người bưu tá phải trả bưu phiếu bao nhiêu, sau khi được người bưu tá trả lời, thiếu nữ trả lại bức thư. viện cớ rằng nàng nghèo không có tiền để trả bưu phiếu. Được mục kích việc này, ông Rowland Hill khám phá ra rằng người con gái vừa kể có vị hôn phu làm việc tại Luân Đôn, chàng thư về nhà hỏi thăm sức khỏe nàng, nhưng họ đã lậu bưu phí bằng cách làm dấu hiệu của mỗi người. Chứng kiến sự kiện trên ông Rowland Hill quyết định đệ trình chính phủ một dự án cải cách sinh hoạt của ngành bưu chính. Những con tem bưu chính ngày nay chúng ta thường thấy chính là những tác phẩm lịch sử và nghệ thuật rút gọn. Nếu các nhà sưu tập bưu hoa luôn luôn ôm ấp 1 giấc mộng là tìm những con tem hiếm để sưu tập, chúng ta cũng sẽ thấy ngay trong tập tem thư của họ 1 tổng hợp nghệ thuật và một sách giáo khoa rất ích lợi cho sự học vấn.

NỜ PHÊ DUNG NGÃ (sao lục)



♣ **MẮT CẬN** (Phú Nhuận) : Chỉ có nghĩa là con tim sẽ lầm lờ hơn, thế thôi. Hãy cứ gửi cho TN như bạn đã gửi, hy vọng thời buổi xăng nhớt đắt giá thư từ sẽ không khoái đi phiêu lưu như trước nữa.

♣ **ĐTL** (Saigon): Gắng học lên nữa chứ, nhỏ tuổi không có những việc làm «quan trọng» được đâu. KV hẳn là ai, xin bạn hãy giả bộ đánh rớt một hạt đường lên mặt bàn rồi đợi ắt biết.

♣ **KYM THANH** (Qui Nhơn) : Đến ngay Bác sĩ Bệnh Mới Nhón của chúng ta cũng chả có cách nào để chỉ vẽ cho con bệnh thấp bốt. Theo KV, cứ đội nón cả ở trong nhà lúc ra ngoài đường lẫn khi đi ngủ, biết đâu hẳn chả vì thế mà... mọc nhánh, thấp bốt.

♣ **THỤY KHÁNH** (Sedec): Hãy gửi cho hấn một phong thư có dán sẵn tem và đề tên mình.

♣ **KIẾN LỈ** (Phan Thiết) : Không để gì mà ca «To love again» đâu, nếu có ca thì cũng solo, mắc cỡ lắm đấy.

♣ **HTL** (Mỹ Tho) : Hãy nhỏ một giọt nước mắt : 1 — Tủi vì bị hiểu lầm ; 2 — Tiếc quá, chỉ có thế.

NGƯỜI CON GÁI MẮT NAI



PHÓNG SỰ TRUYỆN ★ KIẾN VÀNG

Quyên Quyên và Hải của vài năm trước thôi, bây giờ lạ hoắc. Khi lớn lên, mỗi đứa trẻ có thêm những bức tường, những khung cửa cho đời sống mình, Rồi những trái bóng vô tư bay mất, đôi mắt chập chờn khép chẳng kín. Giấc ngủ bỗng vương vào những hình ảnh của một ngày đã qua, ở đó, trong miền rồi trở thành sâu thẳm của ký ức. Khi thức dậy đem theo nó, những ý nghĩ còn tiếp nối lại của ngày hôm qua. Anh đã có một đời sống riêng. Chị đã thấy cơ thể có sự chuyển mùa, như thời tiết đang xảy ra quanh mình. Chú bé Thạch của những buổi ôm ban qua nhà rủ Hải, nay đã bỏ trò chơi cũ. Riêng có đám cỏ của khu công viên bây giờ vẫn thế, vẫn còn là một màu xanh của thơ ấu muôn đời, và những đám trẻ khác lại ra đó chơi những trò chơi của Thạch của Hải năm nào, chúng la hét, ngã lăn lộn và cười và cãi cọ nhau.

Quyên nói :

— Mưa to quá hử anh ?

Hải đá một cục vữa vào góc nhà trước khi bước ra phía cầu thang :

— Không chừng mưa cả đêm.

Quyên dặn anh : nhớ khép cửa cho người ta. Hải quay lại : để ý coi chừng nước chảy vô nhà. Câu chuyện khung cửa sổ phòng của một cô gái nhỏ bắt đầu như thế. Đêm ấy nàng ngủ với tiếng mưa rưng rưng ở ngoài. Lúc tỉnh giấc, cơ chừng quá mười hai giờ đã lâu, Quyên leo ngồi lên mặt bàn, hé tấm bìa lịch nhìn ra : Trời đêm đen mướt trên những ngọn lá bờ cỏ dẫm nước mưa. Con bé ngồi vậy lâu lắm và không nghĩ ngợi được gì cả, cho đến khi chợt tưởng tới cái vẻ mặt hoảng hốt

rồi nổi giận của anh chàng Thạch khi cô bạn gái mình bị ném gạch trúng người. Quyên khép tấm bìa rồi trở lại giường với nụ cười trên miệng và mang theo một chút lạnh ở hai bờ vai.

Tuần lễ sau đó khung cửa sổ mới đã mở ra với căn phòng được quét vôi và sửa sang lại đôi chỗ. Cũng vừa đúng bắt đầu một niên học rộn rã. Một niên học có những nồn nao của lần đầu tiên cấp sách tới trường. Quyên cảm thấy mình lớn hơn một chút, con gái hơn một chút. Hai mươi cuốn vở 100 trang được bao bìa cẩn thận xếp ngay ngắn trong chiếc cặp da mới đợi ngày khai giảng. Chiếc áo dài đầu tiên của nàng cũng là chiếc áo màu trắng đồng phục của ngôi trường nữ mà nàng sắp theo học, hôm mặc thử Quyên Quyên đã xoay qua xoay lại cả chục lần trước gương tủ.

— Nó làm sao ấy mẹ ạ.

Mẹ cười :

— Làm sao nữa, lớn rồi đấy mà.

Áo trắng quần trắng dép trắng, cô nữ sinh của ngày khai giảng buổi trưa khi vừa buông chén dĩa đã vội vã sửa soạn và tới trường hệt sớm. Sớm đến nỗi ở cổng trường mới chỉ có vài ba cánh áo trắng nhỏ bằng tuổi Quyên, chừng thế, hẳn cũng đầy ắp những rộn rã những háo hức trong cặp sách, của một niên học mới, chúng ngó nhau lạ mặt nên mỗi đứa đứng một góc. Bọn đậu đỏ bánh lọt, bọn lò bía, bò khô, bò viên..., hợp thành một đạo quân ghê gớm đang chờ phục kích sẵn những cái túi tiền nhỏ của các nữ sinh ở bên kia đường. Á à, hèn mi mai mốt, ta không... ngán mi đâu. Quyên Quyên nghĩ thầm thế và không khỏi có một sự nuốt nước bọt rất tự nhiên. Để đánh tan cái bầu không khí nghinh chiến rất là dữ dội ấy, Quyên Quyên thả bộ một vòng quanh trường, cũng là để làm quen với nơi chốn mà nàng sẽ bắt thân với bảy niên học, bảy tuổi nở ra như bảy bông hoa, một thời đẹp nhất của một thuở con gái nàng sắp tới.

Ngôi trường chiếm một diện tích hình như vuông bốn cạnh, nhìn ra bốn phía bốn con đường nhiều cây cối. Đó là một khu trường lớn và đẹp nhất của thành phố. Thoạt tiên nó là cả một thế giới nhỏ trong tầm mắt của một cô học trò mới. Những giờ chơi Quyên đứng ở cửa sổ lớp lầu hai nhìn xuống sân nhìn sang dãy nhà đối diện con bé thấy nó rộng lớn quá, kỳ bí quá. Có rất nhiều nơi trong một khu vực với bốn bức hàng rào song sắt cao này mà con bé chưa biết tới và có lẽ phải mất cả mấy tuần lễ «phiêu lưu» may ra mới ra rành. Thực đúng thế, những cánh áo dài mới được xé từ cây vải lớn có lẽ cũng là những

cánh áo dài đầu tiên mà chúng ngưng ngấp xỏ tay vào và ngó tới ngó lui trước gương thấy mình là lạ.

Lớp học của Quyên ở trên tầng hai. Từ khung cửa sổ rộng phía sau, đứng đó mỗi giờ chơi, nàng có thể nhìn thấy màu xanh của những ngọn cây con đường Ngõ Thời Nhiệm ngang tầm mắt. Với nhỏ bạn mới thân, Huyền Nga, hai đứa kháo nhau về đám chim sâu trên những ngọn cây ấy. Chúng mỏ đỏ hay đen, có bao giờ làm tổ dưới những mái hiên nhà như loài chim sẻ, tiếng chúng gọi nhau hay có bao giờ chúng hót ca tụng ngày đẹp, thời tiết và trời đất.

— Đó là những con chim bé bằng hai ngón tay, bay nhanh như gió.

— Xạo.

— Nhà ngoại Quyên có vườn dừa ở nhà bè, Quyên thấy chúng hoài.

— Chứ Quyên biết cái mỏ nó màu gì không ?

— Màu đỏ chứ màu gì.

— Xạo.

— Chứ chim nào mỏ lại không đỏ.

— Thế mà Quyên làm như rành lắm. Chim sâu mỏ quặp, đen xỉ vừa nhọn vừa dài như cây kim ấy Quyên biết chưa

— Sao Nga biết.

— Biết chứ. Hồi trước anh Nga bắn bằng ná được một con, Nga còn đã cầm nó trên tay nữa cơ.

Quyên xoay quanh câu chuyện :

— Thế nó có hót không ?

— Không. Bởi nó chết rồi mà.

— Quyên được nghe chúng hót nữa cơ.

Nga thấy thú vị khi nhắc tới tiếng hót của một loài chim :

— Chắc nó hót hay lắm hở ?

— Tuyệt vời luôn.

Quyên nói thế chứ, thực ra chim sâu chỉ có tiếng riu rít gọi nhau. Loài chim chỉ bắt sâu thì hót hay làm sao được. Tuy thế những lần xuống vườn ngoại nghe đám chim sâu gọi nhau bằng thứ ngôn ngữ riêng của nó, giọng nhỏ và nhọn hoắt như một mũi tên và cũng nhanh như một mũi tên, ít mất ai dõi kịp những bước chân của chúng. Trên những ngọn cây con đường nhỏ sau trường, bảy chim sâu thoắt chốc đã biến mất. Ở dưới cột đèn nơi góc đường chúng chỉ thấy một gã con trai, quần xanh áo sơ mi trắng, đứng ở đó nhưng ngó quanh quất nơi đâu Quyên chợt nhớ tới anh chàng Thạch và trợn cười buổi tối khi nghe anh Hải

kể lại con bé, bỗng bật cười.

— Cười chi vậy ?

Huyền Nga đập vai bạn, Quyên Quyên vẫn khúc khích cười. Cười mãi.

— Chi vậy, không kể nghe, «ông» xỏ té bây giờ.

Quyên đưa hấp dẫn câu chuyện bắt đầu bằng tiếng cười ấy Rồi nàng kể cho bạn nghe, hai đứa lại một phen cười nghiêng ngả.

Buổi chiều Quyên vừa về học tới cổng đã bị anh chàng Thạch đón sẵn ở cổng. Biết bị hặc tội, Quyên bèn nở một nụ cười xã giao :

— Chi đó anh Thạch ?

Thạch lảng lảng theo Quyên vào nhà. Quyên quay lại hỏi :

— Anh Hải có nhà hử anh Thạch ?

Thạch búng mẩu thuốc bay qua hàng rào :

— Có.

Quyên Quyên tỉnh bơ leo lên lầu và quăng cặp lên giường, một lát sau mới trở xuống.

— Trông anh Thạch sửa soạn du học rồi chứ ạ.

Thạch đờ người. Làm gì có chuyện du học mà cô bé lanh này dựng đứng được vậy nhỉ. Chưa kịp có phản ứng gì chàng ta đã bị tấn công tới tấp và suýt làm chàng ta say trong một lối nhồi chuyện rất là... nghệ thuật con gái :

— Quyên thấy mấy ông đi học ở ngoại quốc về ông nào cũng cao lớn đẹp trai ác ôn, Bao giờ anh Thạch lên đường vậy ?

— ...

— Mà anh Thạch nè, nếu có đi đừng thêm đi Tân Tây Lan. Quyên có đưa bạn ông anh đi học ở Tân Tây Lan viết thư về kể chuyện tối ngày họ cho ăn thịt cừu, ngán đến phát rét.

Câu chuyện khởi hứng có lẽ từ đó, từ chuyện một ông anh, bà chị nào đó của bạn bè mình đi du học, được đi học chốn văn minh xứ người là một điều hãnh diện, khối cô cậu học trò ước ao và người lớn mong đợi. Quyên hiểu thế khi phiêu ra một câu chuyện đề đưa «dịch» vào thể hòa bình của «bạn». Thạch thoát tiên nghe Quyên nói lấy làm ngạc nhiên, sau đó tự đứng từ một hòa khí khó có thể «sống chung» đã được hóa giải để trở thành dễ chịu hơn. Quyên đã thành công trong sự việc làm nguôi giận kẻ đối diện, Thạch đứng ngó lên những cành mạn thấp đang trổ bông trắng xóa ở trong sân, đốt tiếp một điếu thuốc khác mà mộng tưởng như đám khói xanh đang tỏa rộng bay xa, bước đường công danh của mình rồi thành thang.

Thạch bỗng quên đi chuyện hần học cũ, chàng hỏi thăm Quyên :

— Quyên bắt đầu đi học rồi hử ?

— Mới chép được cái thời khóa biểu thôi, đã mất hết cả tuần lễ.

— Quyên học trường nào nhỉ ?

— Đố anh Thạch đó.

— Chịu.

— Anh lười đoán quá.

— Đoán mò là trò chơi hèn xui, tôi không ưa.

Nói thế chứ thực ra Thạch đã biết thừa Quyên học ở trường nào và học lớp mấy. Nhà mỗi đứa chỉ cách nhau có hai mảnh vườn xéo nhau nằm ở hai con đường khác nhau trong cư xá, mọi chuyện đâu có lạ gì. Lại nữa, Thạch còn là bạn của anh Hải, một điều rõ ràng vậy Thạch thừa biết nhưng thích hỏi chơi cho có chuyện. Dù sao con nhỏ có lối nói chuyện cũng dễ thương (nhận xét mà Thạch thấy thật mới xảy ra như một sự cho nghiêng khiến tâm thần ở một cảm tưởng lạ).

Quyên lăm chuyện thấy bất nạt được kẻ đối diện con bé tưởng là mình có thể đùa trong lời nói mà cuốn hút được người khác theo bèn muốn trở lại câu chuyện chính cũng là đề chọc giận hần một phần.

— A, anh Thạch này, Quyên Quyên tùm tùm cười, tối nay anh Thạch không ra ngoài bồn hoa chơi sao ?

Thạch chau mày :

— Tôi đâu có thói quen đó.

— Thế chắc là Quyên nghe lầm.

— Nghe sao ?

— Người ta nói tối nào anh Thạch cũng bách bộ ở trong vườn bóng đèn...lâm thơ.

— Nhảm.

Buồng một tiếng cụt hần học Thạch nhớ tới chuyện hôm nào bị Quyên phá đám, ức đến nghẹn cổ. Chàng đá mạnh một lá mạn dưới gót giày nói bóng gió :

— Ở gần vườn bông có một đôi kẻ không biết điều chút nào hết.

Chuyên môn chơi trò ném đá, ném gạch vào người khác.

Quyên tỉnh khô, hỏi :

— Ai vậy anh Thạch ?

— Tôi biết thừa mấy người đó. Sao cũng có ngày tôi cho biết tay. Vẫn giọng nói làm như ta đây xa lạ. Quyên hỏi Thạch điều ngạc nhiên :

— Chi vậy anh Thạch ?

(Còn tiếp)

nói chuyện với nhà thơ huy tương 3 TỪ KẾ TƯƠNG

(tiếp theo trang 15)

kinh Kim Cương và Hoa Nghiêm. Nhưng đâu phải «thi hóa» Vì theo tôi kinh là thơ rồi.

Tất nhiên, sống như thế sẽ phải gặp nhiều ngộ nhận. Nhưng có hề gì ? Tôi cần thiết giữ và hiểu được cái đức lý tối thượng của một nghệ sĩ. Tôi mê Tô Đông Pha vì thế.

T.K.T : Những tác giả bây giờ, nói riêng những người làm thơ, một số có khuynh hướng nghiêng về thơ Thiền, ông nghĩ như thế nào. Ông có làm thơ Thiền ?

H.T : Khó quá. Đó là chưa kể cái khó của một người làm thơ nói đến những bạn thơ khác.

Không phải ông là người đầu tiên hỏi tôi câu đó. Trước đây nhiều người hỏi tôi, ông làm thơ Thiền ? Tôi trả lời : không biết. Nhưng có hay không có thơ Thiền ?

Tôi, như đã nói, có ảnh hưởng ở các kinh, kể cả kinh Thánh, và là một trong những tác giả trẻ tuổi (?) đầu tiên chịu ảnh hưởng Thiền tông. Nhưng «thơ Thiền» là do mấy ông phê bình đặt ra. Một thời người ta đem tôi ra để khen, khen bừa bãi, trừ một hai người hiểu tôi và lủ lượt một số những nhà thơ Thiền đua nhau mọc ra (và ngoài Phố sách, những cuốn tự điển Phật học bỗng nhiên bán chạy ra !), tôi biến thành một tên mở đầu một cái gì hết sức thời thượng ! Và người ta lại đua nhau công kích «thơ Thiền», Hết thấy đồn một đồng. Thảm quá ! Biết nói sao ? Tôi, bây giờ mới nhớ ra và quỳ xuống trước lời một thiền sư khi dạy môn đệ : «cốt yếu, làm gì con cũng đừng tỏ ra độc đáo quá». Tôi hiểu vì sao ở Tây phương người ta gọi Verlaine, Apollinaire... là les poète maudits.

Tôi muốn nhờ nơi kinh nghiệm Thiền, để vượt qua và lắng nghe trong và chính niềm im lặng ngắt ngắt của trời đất, thế thôi.

T.K.T : Lúc trước, ở trên tờ Khởi Hành, ông bị ông Nguyễn Hoài Quỳnh nào đó viết bài công kích, có liên quan đến việc sáng tác của ông. Sau đó trên tờ Ý Thức một vài người bạn đã lên tiếng quanh vấn đề này. Đó có phải là một cuộc «bút chiến», ông nghĩ gì. Bây giờ ông có cần lên tiếng ?

H.T : Nhớ lại thật buồn cười. Rõ ràng đời, có nhiều cái thảm thiết quá. Hỏi như vậy nhưng, chắc ông cũng biết quá rõ tên Nguyễn Hoài Quỳnh là ai rồi. Bạn tôi đó. Cả trong hai tập thơ tôi đều viết cho

y. Để ông thấy rằng chúng tôi thân nhau tới mức nào Nhưng lên tiếng để làm gì nữa, khi cả nước đều đẩy anh ta lại một góc rồi ?

Thật khó mà tưởng tượng được một thi sĩ (hồn nhiên) vừa say mê làm thơ ngợi ca trời đất, hồn người, lại cũng vừa say mê toan tính để hại người khác (!) Nói thêm e đụng chạm tới nhiều người (bạn).

T.K.T : Một số lớn các tờ báo văn nghệ đã chết. Hiện chỉ còn vài tờ, lại phải biến thành giai phẩm. Như thế có gây một ảnh hưởng nào, theo ý ông, cho những tác giả trẻ ?

H.T : Với tôi, hoàn toàn không. Nếu có, rất nhỏ.

Lâu nay tâm trí tôi bị tra tấn quá nhiều bởi lao động và lòng bội phản, nên không để ý mấy, dù có biết.

Làm sao có thể đem so sánh một cái nghề với cái nghiệp ?

Tôi viết để sống, và những gì hơn thế nữa.

T.K.T : Ông có thường nhận được thư độc giả ? Họ nói gì. Khen, chê ? Và ông có trả lời cho họ ?

H.T : Thỉnh thoảng tôi có nhận được thư độc giả, độc giả của tôi không nhiều. Hình như ông vừa chuyển cho tôi mấy bức, phải không ? Cảm ơn ông. Họ viết thật khích, khen và chê đủ cả, nhưng không giống các nhà phê bình. Họ xây dựng, góp ý một cách tự nhiên của lòng mến yêu nghệ thuật thuần phác.

Làm sao không ? Tôi vui vẻ và sốt sắng trả lời họ.

T.K.T : Ô, ông có nhiều sách quá. Ông có đọc tất cả sách đó không ? Sách dịch tung ra thị trường ào ạt, tạp nhạp chưa từng thấy. Trước hình như ông cũng có dịch một cuốn. Bây giờ không thấy ông dịch nữa. Ông nghĩ thế nào về hiện tượng sách dịch ?

H.T : Hiện tượng là cái chết. Nhưng việc gì một số nhà văn, nhà báo phải la hoảng lên thế ? Độc giả sẽ loại ra những gì chương mất và thiếu đúng đắn. Như ở Nhật, phong trào sách dịch gấp hàng trăm nghìn nước ta, nhưng có gì lẫn át được nền văn hóa đặc thù của họ ?

Không phải một mà nhiều cuốn. Nhưng chỉ một cuốn của Saroyan là được ký dưới tên tôi, rất nhỏ. Những cuốn khác, những tên khác, nhớ làm gì ? Tôi đọc những gì có, và nhớ những gì không. Đắt đen, cỏ cây là sách.

T.K.T : Câu hỏi cuối dành cho độc giả Tuổi Ngọc, khi ông làm những bài thơ đăng trên Tuổi Ngọc, ông cảm thấy sao ?

H.T : Thoải mái và yêu đời quá đi chứ. Tôi ước mong được viết hoài cho các bạn ngọc. Lại nữa, Tuổi Ngọc thật dễ thương.

T.K.T : Thay mặt tòa soạn Tuổi Ngọc, xin cảm ơn ông.



TÒA SOẠN

NHẮN TIN RIÊNG:

— CAO NHẬT QUYÊN (Ninh Hòa): Tôi đã ghé nhà anh Kia nhận xong «khoản đó». Cảm ơn anh nhiều lắm. Trong tháng 9, tôi đi NT sẽ ghé ra thăm anh. (Đ.X.C)

— MUỜNG MÁN (Huế): Vì lý do bất khả kháng, nên hơi trễ «khoản đó». Mong anh thông cảm.

— NGUYỄN NGŨ (Huế): Đã nhận được thư do MM chuyển chưa. Rất mong nhận được bài trả lời sớm. Chúc lành.

— NGUYỄN HUY VŨ (Kontum): Cảm động, dù là bức thư rất ngắn. Bài của bạn đang đọc.

— TRẦN THỊ QUYNH NHƯ (Long Khánh): Thư em làm Tòa soạn cảm động. Chủ Nhiệm gửi lời cảm ơn em. Thư em sẽ được chuyển cho anh Nguyễn Thế.

— NG. LÃNG (Mỹ Tho): Ý kiến của bạn rất lạ nhưng không thực hiện được, bởi lẽ luật báo chí bắt

buộc phải đề ngày tháng như thế. TN rất «muốn» được như ý bạn lắm chứ. Rất đồng ý với bạn.

— ĐINH HUYỀN (?) (Nha Trang): Bạn ký tên không rõ nên đoán đại vậy. Bạn thông cảm cho tình trạng tờ báo như vậy là anh em TS vui rồi. Có nghĩa là, TN vẫn là tuần báo (của yêu thương), chưa «bị» trở thành bán nguyệt san đâu. Chúc bạn vui.

— HOÀI VŨ CÔ ĐƠN (Đà Lạt): Đừng sợ vu vơ như thế. Còn đi học là vui rồi. TN đời khổ lâu rồi cũng thấy quen đi. Họ cháu cũng có lắm người «đặc biệt» đó chứ, trả lời câu hỏi chót của cháu: không dễ nhưng không khó lắm đâu.

— H.T. TUYẾT NGÀ (Thủ Đức): Đừng trách TN như thế, tội nghiệp «hắn». Thư đến SG, còn phải đến hộp thư lấy về TS rồi đợi theo thứ tự ghi bài vở nhận được chứ. Vậy thì ngày thứ Năm có thêm giờ... thứ hăm lắm nhé.

— NG. THỊ HUYỀN HOA (Đà Lạt): Tòa soạn cũng không rõ địa chỉ người em muốn gửi thư. Nên đành chịu. Em đừng buồn nhé. Có vài cây bút TN không muốn «tiết lộ» địa chỉ mình, thế thôi.

— VIỆT PHƯƠNG (Gia Định): Thơ bắt nguồn từ những xúc động như thế. Và ai cũng bắt đầu như thế. Cháu không nhỏ lắm để làm thơ đâu. Chế Lan Viên xin tiền bố in tập thơ «Điều Tàn» năm 17 tuổi đến bây giờ được đem làm «Tài liệu

tham khảo Đại Học Văn Khoa...»

NTA đã «tâm sự» lại rồi đó.

— HUỲNH VĂN NHẪN (Long Xuyên): Cháu lo thì lo vậy thôi chứ chưa đáng ngại lắm đâu. Vâng, TN sẽ vùng lên mãi. Đã nhận được 2 bài thơ đang đọc. Cứ gửi tiếp.

— KIM THƯỢNG TRUNG (Pleiku): Rất cảm động về sự lo lắng của cháu dành cho TN Trở lại khổ cũ chắc khó thực hiện được, cháu ạ. Mục cháu đề nghị không thể được vì TN là tuần báo... của yêu thương mà. Cảm ơn sự vận động của cháu cho TN.

— HOÀI AN KHÊ: Cháu cứ giữ niềm hy vọng đó. Sống là hy vọng mà. TN chưa thể chết đâu, dù đang gặp quá nhiều khó khăn. Đồng ý với cháu điều đó.

— ĐOÀN HỒNG CHINH: Kiên nhẫn là một đức tính cần thiết để thành công. Mong nhận được sáng tác mới của bạn.

— HỒ THỊ KIM THU (Quảng Ngãi): Tòa soạn cảm ơn những cảm tình nồng nàn em dành cho tờ báo. Em yên chí đi, TN vẫn còn sống đây mà.

— NGUYỄN THỊ DIỆU HẠ: Cháu tưởng tượng có phần đúng. Và cháu viết thư hay lắm. Chủ nghĩ là cha mẹ nào cũng thương yêu con cái hết, vô bờ bến là khác. Nhưng mỗi người có mỗi cách biểu lộ khác nhau thôi. Nên cháu đừng nghĩ nhảm như thế, nhé. TN không chê cháu đâu. Chú xin được miễn phê

bình, bài thơ ấy mà.

— THỦY (Rach Giá): Chắc thư trước lạc chứ nếu không đã trả lời cháu rồi. Địa chỉ cháu ghi như thế đúng rồi. Người cháu hỏi thỉnh thoảng có ghé tòa soạn chơi, cháu viết thư về tòa soạn sẽ chuyển lại. Gửi tiếp những gì viết được. Có dịp đi RG sẽ ghé thăm cháu. Câu hỏi chót của cháu: Chưa.

— NGÔ THỊ XÍ MUỘI (ĐN): Khi trả lời thư cháu thì sự việc chẳng đáng dừng kia đã thực hiện xong rồi. TN vẫn nghĩ là bạn ngọc, nhất như cháu, sẽ không quên TN đâu.

— KINH THƯỢNG (KBC 4311): Vì muốn duy trì sự hiện diện của TN nên Tòa Soạn bắt buộc phải thay đổi như vậy. Rất cảm ơn và cảm động về những lưu ý của bạn đối với tờ báo. Ta hãy nên lạc quan: Tuổi Ngọc sẽ sống lâu...

— NGUYỄN THỊ XUÂN HẠ (Bình Dương): Viết gì cũng được, miễn có thư cho TN là vui vẻ rồi. Cháu hãy viết những gì mình thích. Còn trở thành nhà văn là cả một con đường dài.

— NGUYỄN THỤY VI: Tất cả mọi báo đều ở trong tình trạng xuống dốc chứ không riêng gì TN đâu em. Đừng buồn. Chúng ta là những người thừa chịu đựng. Một ngày nào đó sẽ khác chứ. Tòa soạn cảm ơn lời chúc của em.

— TẠ VĂN SỸ (Kontum): Dù sao, ký một bút hiệu sẽ dễ dàng được theo dõi hơn Nhất là bạn lại viết

nhiều. Tòa soạn hay đánh mất địa chỉ nên phải nhắn tin cho bạn đấy, Cảm ơn lời chúc.

— VẤN EM (Sàigòn): Vì thư ở mục ấy nhiều quá nên chậm trả lời. Không ngờ vì thế mà cháu «nghỉ chơi» với TN. Cháu cứ viết bài gửi về. Lúc nào TN cũng hoan hỉ đón nhận cả.

— HỌ VŨ (KBC 6336): Tòa soạn «chạy oạn», các số báo lưu tòa soạn cũng thất lạc cả thì làm sao giữ cho bạn các số báo đó. Vẫn mong được biết những chuyện «lâm li bí ẩn» như bạn nói.

— TRẦN VŨ ANH NỜ (Đ.N): Xin lỗi cháu vì trả lời thư này quá trễ. Cháu hiểu mà, phải không? Đường vào Tuổi Ngọc dễ như vào. .quan ăn, sao cháu lại e dè quá vậy? Các cây bút TN đủ hạng tuổi và nghề nghiệp: sinh viên, học sinh, lính, công chức...

— LẠC TUỞNG (Nha Trang): Rất cảm động với những lời chúc lành và cảm nghĩ của bạn dành cho Tuổi Ngọc. Làm lính nhưng vẫn nghệ vẫn được cơ mà, Bài thơ đang đọc. Mong nhận được sáng tác mới.

— NG. THY THIÊN KHÁNH: Lâu rồi nên quên nhưng nhắc lại thì nhớ ngay. Tình trạng tờ báo bây giờ cũng không sáng sủa hơn lúc «sống dở chết dở» năm ngoái đâu, cháu ạ. Bài cháu TS đã nhận được và đang đọc.

— MỘT CHÁU Ở B D: Tâm trạng cháu cũng là tâm trạng của những

bạn ngọc thân mến của TN. Anh em tòa soạn cũng «xót xa» lắm chứ. Tuần rồi, báo không ra được cả tòa soạn không ai ăn ngủ yên cả, cháu ạ.

— DU HỒ TỬ (S.G): Em khen ngợi quá làm TN... mắc cỡ vì biết mình còn lắm sơ sót. TN hy vọng sẽ có lúc nhờ cháu. Bây giờ thì cảm ơn cháu trước.

— T L Liêm: Đã nhận đủ các bản vẽ của bạn. Trả lời vắn tắt các thắc mắc của bạn: 1—Không. 2—Được, không cần vẽ trên giấy cứng. 3—Khỏi vẽ chữ TN. Có thể, chỉ cần tranh, họa sĩ TS lo việc trình bày.

— NGUYỄN VĂN THINH (GD): Hai số báo em hỏi đã hết lâu rồi. Sẽ hoàn lại em số tem em gửi, không có gì đáng ngại cả.

— TRẦN MINH HÙNG: Đã nhận các bài Hùng gửi. Cái thiệp mời kỳ đó nhận được quá trệ. Tất cả vẫn thường. Cái địa chỉ Hùng đề ngoài bia bị lạc mất nên dù có muốn trả lời thư riêng cũng không được. Mong Hùng thông cảm.

— VÕ THỊ NGÀ (Long An): Không thấy trả lời bên biên ngay thư khác. Cháu mới là người hiểu rõ TN nhất đấy Cháu cứ lấy tên thật, bút hiệu bút tiệm mà làm gì.

— KIỀU NGUYỆT CẦM (Tân Kiên): Vui nhỉ, tự nhiên em trùng tên với một nhân vật trong truyện A, nhiều truyện chữ, Mưa Nguyệt Cầm sắp sửa in. Em phải cho địa chỉ mới gửi sách cho em được chứ.

— HOÀI THANH (Châu Đốc): Khi tăng lên 84 trang, đề giá 120 đồng Tòa soạn cầm chắc mất 1 ngàn đồng giá. Nhưng không còn cách nào khác hơn nữa. Bây giờ phải hát như thế này: Hãy cố yêu... TN mà sống. Lâu rồi đời mình cũng qua.

— SAO BIỂN VŨ THANG (Sàigòn): Thư vắn thì phải cần theo đúng niêm luật, thơ tự do cần có nhạc điệu. Rồi muốn làm mới thế nào cũng được TN cũng có thể. «cảm» được. Em có thể vẽ hình để làm cliché chữ. Gửi bài đề Tuần báo Tuổi Ngọc hộp thư 1146.

— LỮ TÌNH TANG (Tam Kỳ): Không còn cách nào hơn. TN muốn cầm cự hơn là chịu chết ngay Tòa soạn TN là tòa soạn hy vọng nhất thế giới mà. Hy vọng đề mà sống. Chỉ có một tiêu chuẩn: Hay thì sẽ đăng. Chỉ có một người đọc bài và chọn bài. TN không hề có ban tuyển đọc.

— TÍ PHI (Nha trang): Chưa gửi bài mà đã tuyệt vọng. Cháu phải tin tưởng ở tài mình chứ. Đúng, không có tài nào bị bỏ quên cả.

— JALAU (Ban Mê Thuột): TN không vì cảm tình mà đăng bài đâu. Bạn cứ yên tâm. Viết hay ngay từ bài đầu tiên, không quen biết, TN cũng chọn đăng. Đã nhận được bài mới.

— MINH TUỞNG (Quảng Ngãi): Thêm 16 trang nữa chắc em không còn chê Tuổi Ngọc gầy nữa phải không? Chỉ sợ lên một tí tiền TN

đành mất một số bạn ngọc thôi. Thư của em tòa soạn đang đọc.

— NGUYỄN HỮU HẠNH CẬN (SG) Sao lại càng ngày càng đào sâu sự buồn khổ, đó có phải là một lời chê, hay một lời khen? Nghe em tả oán việc làm sao có TN mỗi tuần mà tòa soạn cũng muốn thất ruột. Không có nơi nào bán TN cũ cả đâu em

— HOÀI ĐỔ (Long Xuyên): Không phải «chê» bài của cháu, cứ viết đi. Đừng quan trọng hóa việc đăng hay không. Bài mình viết hay không ai dìm chết tài mình được. TN là cái «thả» gì, cháu nhỉ. Cảm ơn lời chúc của cháu.

— H.C (Giồng Trôm): Cháu ở xa quá nhỉ, thế mà cháu cũng theo dõi TN thường xuyên thật là một khích lệ lớn lao cho TN. Chắc chắn phải nghe lời khuyên của cháu rồi. Lời của một bạn ngọc chân tình nhất mà.

In tại nhà in

HÒA BÌNH

397 Lý Thái Tò Saigon 10

ĐT: 25809 — 52402

Ấn hành 6.000 số mỗi kỳ

tổng phát hành:

ĐỒNG NAI

270 Đề Thám Saigon 2



thần tượng bột

Ngọc thân ái, những nữ tài tử chiếu bóng ở Việt Nam, em chỉ ái mộ có một Kiều Chinh, dù rằng Kiều Chinh đóng phim cũng chẳng xuất sắc mấy. Em thất vọng về Kiều Chinh từ dạo coi Từ Saigon đến Điện Biên Phủ, nay mới chỉ coi «a-nông» phim Chiếu bóng bên đương đã... muốn khóc! Ôi, Kiều Chinh mà đóng cặp với kếp cải lương Thành Được ư? Em buồn quá, giờ làm sao để quên nỗi buồn hử, Ngọc?

ĐẠI KIỀU (Saigon)

Ngày xưa, Ngọc rất mến mộ khuôn mặt Việt Nam và tấm áo dài thướt tha mà Kiều Chinh ưa «diện» trong các buổi tiếp tân, đại hội điện ảnh trong nước và ngoại quốc. Kiều Chinh đã đại diện phụ nữ VN. Chúng ta ái mộ Kiều Chinh là ái mộ người đại diện chúng ta. Chứ không phải vì Kiều Chinh là tài tử. Người ngoại quốc có cảm tình với

nữ tài tử Kiều Chinh vì Kiều Chinh «biểu lộ» được sự kín đáo, duyên dáng của phụ nữ Việt. Chỉ là vậy. Như em, Ngọc đã chán chương Kiều Chinh khi thấy Kiều Chinh diễn xuất... trong bốn tấm và biểu diễn «bí kị ni» ở bãi biển. Kiều Chinh, quả thật, chẳng còn gì nữa. Người phụ nữ đại diện chúng ta đã tình nguyện hủy bỏ sự mến mộ để đua đòi với những Mai Lệ Huyền Phương Uyên vân vân... Đôi khi ta cũng nên buồn bởi «thần tượng» của ta sụp đổ trong lòng ta. Nhưng đôi khi, ta cũng nên thương xót. Đây Đại Kiều, sinh hoạt bây giờ đất đỏ, Kiều Chinh hân hoan đóng vai trò người vợ của kếp cải lương Thành Được ở phim Chiếu bóng bên đường chẳng qua là tại... sinh hoạt đất đỏ. Sinh hoạt đất đỏ, ngay cả em nữa, em cũng nên... bớt lãng mạn đi. Buồn vì chuyện kiếm cơm của tài tử «xi la ma» thì buồn làm quái gì!

hoa hậu

Em là Trịnh Loan, Ngọc thân ái! Bạn bè cứ khen em đẹp và hầu em làm hoa hậu rồi lại xúi em nên ghi tên dự thi hoa hậu. Ngọc thân ái nghĩ dùm coi em có nên ghi tên dự thi hoa hậu không? Và nếu em «đắc cử» hoa hậu thì tương lai của một hoa hậu Việt Nam nó ra sao?

TRỊNH LOAN (Đà Lạt)

Hãy chỉ xin làm hoa hậu của bạn em, hoa hậu trong một vũ trụ nhỏ bé. Như vậy thích vô cùng, vì không ai nhòm em bằng ống nhòm, bằng những đôi mắt «bần thủ» để cho điếm và phê phán Ngọc thân ái «đi sơ sơ vài đường» lịch sử hoa hậu xứ ta đăng em «nghiên kiu» và suy ngẫm. Từ dạo Ngọc thân ái khôn lớn thì có Hoa hậu Lambret-la. Vì hoa hậu này bèn được mời đóng vai Kiều Nguyệt Nga trong phim Lục Vân Tiên... mặc áo giấy của một đạo diễn cóc nhái. Rồi trông bở, lấy nhà đạo diễn này. Kết quả là hoa hậu, đang từ con nhà lành, biến thành cái bị rách. Bị dư luận chê bai. Bị lừa bịp. Chẳng ai biết vương hậu của chúng ta giờ đây ra sao. Đến Hoa hậu hội chợ Quang Trung thì báo chí sản sinh ra danh từ hoa hôi! Tương lai của hoa hậu hội chợ rất buồn thảm. Xảy tới Hoa hậu xe đạp cũng bị búa rìu dư luận quật tới bởi hoa là. Xong đến Hoa hậu áo tắm thì á hậu được mời đóng «xi ca la ma» và cuộc đời sự nghiệp và ái tình

đi đôi với những anh hề này, anh hề nọ! Vụ hoa hậu do một nhật báo tổ chức mới ly kỳ. Ban giám khảo sắc đẹp toàn các bà Chung Vô Diễm và các ông... Jack Palance (tài tử Mỹ vừa xi giai vừa cô hồn nhất nước) đã bất đồng ý kiến lu bù tại buổi tuyên bố kết quả. Và kết quả là «công chúng» đòi tiến lên sân khấu đánh đập hoa hậu! Không ai nghe nói về hoa hậu này nữa. Gần đây, người ta lại tổ chức thi hoa hậu học trò. Bắt các em học trò vị thành niên mặc «bí kị ni» — tức là áo tắm biển, tắm hồ—đồng đánh trên sân khấu để quý vị lão ông giám khảo ngắm nghĩa các thứ «vòng» qua là một sự vi phạm đạo đức. Những trường Hoa hậu học đường sẽ... luân lý giáo khoa thư, đến Khổng Phu Tử trối dậy cũng khen ngợi. Ai ngờ nó vẫn trở thành một «xi căng đan» nổ mạnh. Và kẻ đáng tội nghiệp chỉ là các em học trò con gái. Em bé Phi Yến bị một hai nhà báo châm biếm lừng danh tặng một hai bài báo quá tay. Họ quên rằng em chỉ đáng là con cháu họ. Họ ví Phi Yến như tên một xóm tội! Than ôi, nên hoa hậu ở Việt Nam ta. Tương lai của nó là vậy đó, em ạ! Những kẻ đáng thương hại, luôn luôn và mãi mãi, là những người ham dự thi hoa hậu. Em nên suy nghĩ.

Hãy gửi về cho Ngọc thân ái một câu hỏi mà bạn không thích hỏi ai.



Thằng Đốm cắn môi giầy lát. Nó nhảy cồm :
 — Chị đùm ỉa !
 Con Ki ngó anh, khiêu khích :
 — Tao đùm ỉa bao giờ ? Anh Tý mới đùm ỉa. Xí, anh mang cả ký lô vàng từ trường Lasan Taberd về nhà. Bố trái mười tờ báo lên đệm xe.

Cu Tý đỏ mặt :
 — Còn mày chỉ xón ra quần thôi. Mày gói quần dính vàng về, mẹ giặt tón tám thau nước mà soeur của mày vẫn chề thối !

Bố cười tùm tùm :
 — Ngày xưa đi học bố cũng đùm ỉa vậy. A, còn bé ai chẳng có thói hư. Bố cũng mù chữ, cũng ngọng, cũng chầy ke, cũng đáí dầm, cũng hôi miệng. Bố chỉ ngoan mỗi điều thôi. Là bố to xác không tu bình sữa. Nhưng các con phải nhớ là ông bà nội nghèo lắm, tiền đâu mua sữa cho bố uống.

Thằng Đốm cảm khái :
 — Tội nghiệp bố ghê hé !
 Con Ki chia khuỷu tay :
 — Xí xón, mày mà thương bố.
 Thằng Đốm hết chịu nổi, bèn quên «luân lý». Nó hét :
 — Tao thương bố.
 Con Ki chọc thêm :
 — Mày chỉ thương kẹo của bố.

Thằng Đốm xuất chiêu. Con Ki lạ hơn, nhào tới bộp tai thằng Đốm. Bố không can thiệp kịp. Đốm ta bèn dùng «khấp chưởng» tức là đòn khốc. Cu Tý ngại tình hình bất ổn, chuồn lẹ sang nhà bác Năm Châu.

Bố bênh thằng Đốm :

— Ki hư quá. Sao con lại đánh em ?
 Bố an ủi Đốm :
 — Thôi, nín đi út ít. Chiều nay bố chỉ cho mình con đi xi nê thôi. Bố nháy mắt «xi nhan». Con Ki chưa kịp nhìn. Nó xịu mặt. Bố «xi nhan» lần thứ hai. Con Ki vẫn chưa nhận ra. Nó dờ giọng...Đieu Thuyền:
 — Con ở nhà. Bố đưa con út của bố đi xem xi nê. Bố thương nó nhất mà. Biết lắm mà.
 Bố gãi râu :
 — Con gái của bố chậm chạp quá !
 Con Ki «ngheñ ngào» hơn :
 — Con ngu mà. Con học dốt mà. Chính tả con được có...mười điểm thôi !

Bố xòe bàn tay che một bên thái dương :
 — Ê, Ki.
 Bố «xi nhan» lia lịa. Đang buồn bã, con Ki gạt phất :
 — Bố nháy mắt với con út của bố đi.
 Thằng Đốm dậm chân, la lối :
 — Bố nháy chị. Nháy là thương. Bố ghét con.
 Bố thọc tay vào túi quần, lôi một gói kẹo cao su, khéo léo dúi cho thằng Đốm đến nỗi con Ki không hề biết. Thằng Đốm bằng lòng quá. Bố dẫu chị, bố cho kẹo riêng nó là bố thương nó hơn chị rồi. Bố dùng đòn «điệu hổ ly sơn» :

— Đốm biểu diễn làm khăn nóng coi nào.
 Đốm ta chạy lẹ. Bố chia gói kẹo nữa :
 — Chiều nay con cũng được đi xi nê. Con còn được thêm kẹo. Em đâu có kẹo. Thôi, cất kỹ kẹo mau kéo em biết.
 Con Ki tươi liền. Bố vờ nạt nộ :
 — Ai bảo đánh em !

Ki cười, bước vào phòng ngủ. Chắc chắn nó thưởng thức kẹo một cách khoan khoái vì tưởng thằng Đốm hốc xít. Thằng Đốm đã mang khăn ra. Bố khen nó giỏi. Bố nói bố đánh con Ki và con Ki đang giận bố. Thằng Đốm hân hoan. Tội ngồi yên xem bố và các em chơi trò tòn ản. Khi thằng Đốm ra sân chơi, bố nhún vai :

— Mỗi ngày bố xử một trăm vụ.
 Bố thở phào :
 — Tao sẽ sặt nghiệp vì phải mua kẹo hối lộ nguyên đơn và bị đơn.
 Bố đứng dậy :

— Một nhất, Nhi ạ, vẫn là những câu hỏi bất chợt và khó trả lời của em cu Tý. Không một ông bố nào có thể thỏa mãn tất cả những câu-hỏi - chưa - nên - hỏi của nhò con. Thành thử, mình đành bịa đặt và, đôi khi, lấy quyền làm bố, cấm nhò con hỏi hoặc lắng chuyện.

Bố vuốt tóc:

— Nhưng mà vui. Về sau mi có con, mi mới thấm thía nỗi vui làm bố mẹ.

Bố vô phòng viết bài. Tòì xoay người thả mắt ra sân ngó thằng Đốm đang hí hoáy vẽ phấn đủ hình cao bồi bắn súng. Lát nữa, Ki sẽ ra. Và nếu hai đứa cùng nhai kẹo, bố sẽ xử lại vụ kiện vừa rồi. Bố có ba đứa con: hai trai, một gái. Bố bảo thương nhất cả ba đứa. Và bố giải thích: Cu Tý là con đầu lòng, bố thương nhất. Con Ki là con gái duy nhất, bố thương nhất. Thằng Đốm là con út bố thương nhất.

Nếu tòi thắc mắc, bố giải thích thêm: Khi cu Tý ra đời, bố còn lặn lội nên cu Tý chịu khổ. Con Ki thì phải thương nhất vì mai sau, nó đâu có ở với bố và làm sao biết được hạnh phúc của một người đàn bà. Thằng Đốm dễ thiếu thốn. Nó co rắp in hết con tôm lược trong nồi. Trán nó mềm nhũn. Mất sáu tháng bỗng nó phòi nằng trán nó mới rầm. Đốm nhiều bệnh tật. Nó lại xấu hơn cu Tý và con Ki. Đứa con hăm hiu là đứa con cần được thương nhiều, săn sóc kỹ. Đôi khi, tình thương chữa khỏi bệnh hoạn. Bồn phận làm cha mẹ là không để cho con cái tự cảm thấy nó bị hắt hủi hơn anh, chị, em của nó. Thương đồng đều. Mắng mỗ đồng đều. Chiều chuộng đồng đều. Rồi Nhi coi, thằng Đốm sẽ xuất sắc. Tòì không thể đoán nổi cái tương lai xuất sắc của Đốm song tòi hiểu Đốm thương bố khác hẳn Ki và Tý. Đốm có lối tỏ tình khiến người nghe kể lại chuyện cũng cảm động. À, tòi vụng về quá, chưa nói một chút gì về tòi và mối liên hệ của tòi với gia đình ông Nguyễn văn Lương, nhà văn, bút hiệu Lương Khoán, ông bố nuôi của tòi.

Tòì là Ái Nhi, hai mươi tuổi, vừa «chớp» xong cái chứng chỉ «Dự bị Văn Khoa. Cậu tòi làm thầy thuốc, mở phòng mạch ở đường Phan Thanh Giản. Phòng mạch đóng cửa từ dạo cậu tòi chuyển qua ngành ngoại giao. Mợ tòi qua đời đã được sáu năm. Như phần đông các gia đình thành thị miền Bắc, tòi gọi cha mẹ ruột của mình là cậu mợ. Tòì có nhiều anh chị em. Ông anh thứ nhất và ông anh thứ hai sang Pháp học, lấy vợ bên Pháp, sinh hoạt theo lối Pháp và không muốn hồi hương. Đó là nỗi buồn của cậu tòi. Bởi vậy đến lượt thằng em tòi khôn lớn, cậu tòi đuổi về nước học hành, sợ nó mất gốc giống hai ông anh. Tòì cũng đã theo cậu tòi, sống một năm tại nước

người. Bỗng tòi nổi hứng đòi về thi tú tài Việt. Và tòi nhất định «xin nhận nơi này làm quê hương», thầy kệ lữ bạn chề bai là đại đột, nhà quê. Mà tòi nhà quê thật. Con gái, hai mươi tuổi, con ông bác sĩ, anh chị vẫn minh một cây xanh rờn, em gái nữ sinh Marie Curie mà vẫn chưa biết đánh phấn, thoa son, ăn diện và...đi xe Honda. Bạn của tòi thì chả nhà quê chút nào. Chúng nó đầy kếp. Kếp rất ngoan ngoãn, trung thành và cực cung phục vụ. Kếp dậy từ năm giờ, rửa mặt đánh răng xong là mở cửa tòi trường xi chỗ ngồi giùm đào rồi mới dám tính chuyện ăn sáng. Còn tòi, tòi phải lóp ngóp đi đánh chỗ. Tòì cũng đẹp chứ bộ. Bố tòi—ông Lương Khoán—thường đùa:

— Tao mà như Nhi, tao sai vật, bọn con trai bằng thích.

Tòì bảo:

— Bố dạy con cách sai vật đi.

Bố nói:

— Nhi gà tồ, tao sợ khó sai vật. Và vì Nhi gà tồ quá xá, tao sợ Nhi sẽ lấy một ông thượng sĩ!

Bố chưa đầy bốn mươi tuổi. Dạo quen gia đình bố, tòi mới mười tám. Tòì gọi bố là «bác», bố đã chê nặng xỉ ngầu. Bố bắt tòi gọi là bố. Tòì xưa tay:

— Bố gì trẻ măng!

— Tao lấy vợ năm mươi tám tuổi thì giờ đã có đứa con bằng tuổi Nhi. Nếu nó là con trai, tao xúi nó cưới Nhi. Đẳng nào mi vẫn là con tao. Làm con dâu, Nhi sẽ bị bố chồng hành hạ. Nhi không biết nấu bếp là Nhi chết rồi.

— Con biết nấu riêu cua.

— Làm con gái, khỏi cần nấu bếp.

— À, vậy con làm con gái. Bố cho biết bồn phận của con với gia đình đi.

— Dễ ợt.

— Con đóng vai trò gì?

— Nhi làm gián điệp cho mẹ.

— Con theo rồi bố à? Có vẻ Cộng sản quá!

— Đó là Nhi giúp bố chứ.

— Rồi.

— Công việc thứ hai hơi vất vả.

— Con sẽ cố gắng.

(Còn tiếp)



trả lại cho người

TRẦN VĂN NGHĨA

trả lại người nụ cười và mắt biếc
 với sân trường một thuở rộn ràng xưa
 với cuộc tình chưa lắm chút bụi mưa
 với lòng mới thom lời hò hẹn cũ
 trả lại cho người bước ngoan thực nữ
 chiều hôm nao bóng mát rợp đường xanh
 có guốc khua vang qua mấy ngõ thành
 làm một thuở tôi về nghe thương nhớ
 trả lại người với ngôi trường ngói đỏ
 với niềm vui ép đầy vở học trò
 với tháng ngày đẹp tựa bài thơ
 với niềm gấm chân hoa thời mười bảy
 trả lại người những đường trắng bước nhẩy
 (của loài chim chưa biết gợn u buồn)
 mái tóc dài ngan ngát mùi hương
 (cột ta lại một thời yêu lãng mạn)
 trả lại người những thu vàng hạ trắng
 bao sớm xanh, trưa biếc chiều hồng
 với khung trời ngợp sắc mây trong
 đời rất đẹp bao khúc ca hiền hậu
 trả lại người mỗi tình thom yêu dấu
 của một thời lãng mạn yêu em,

trắng chiếu một mình ● đan hoàng

(Tiếp theo trang 58)

em đừng chờ tay qua nhẹ môi thom.

tay vén nhẹ sợi tóc buồn trên trán. (T.T)

Anh nhặt bao thuốc cho vào áo, cầm mũ trong tay. Anh nói khi mắt An mở tròn sững sốt:

— Anh về.

— H. An kêu lên với dáng ngỡ ngàng.

Anh cười:

— Muộn rồi, giờ này anh hết còn xe lam để đón. Anh phải cuộc bộ về. An không muốn bị hốt chứ?

Mặt An sa sầm nhưng rồi An cười ngay:

— An đâu thêm mời anh ở lại.

Anh nắm lấy tay An xiết nhẹ:

— Mai anh đến,

— Không đến cũng được,

Anh đi chậm ra cổng không quay lại, anh biết An còn đứng nhìn theo anh ở khung cửa nhỏ. Trời không có mưa bay lất phất để anh hưởng cái đi dưới mưa nghe vai áo mình ẩm ướt. Con đường đến nhà An có nhiều bóng cây cao vẳng hoe. Anh chậm một điệu thuốc bây giờ chẳng có ai thời tắt diêm anh cả. *em đừng chờ chưa chán đã lâu hơn. em đừng chờ chưa chắc đã lâu hơn.* Anh nghe rõ tiếng gót giày anh nghiêng trên mặt đường. Mới xa An rồi Nụ tâm xuân của anh biết sẽ nở lúc nào. Có thể là anh sẽ chẳng biết gì và cũng có thể là anh biết nhưng anh chẳng làm gì được.

Con đường về nhà anh xa lắc, có lần anh đã đếm được đếm một nghìn năm trăm bước chân rồi thôi, như thế mà vẫn chưa đến nhà An. Sao mà xa quá đôi phải không An? Anh nhớ mắt An, môi An, nụ cười An, lời nói An những ngày phép quá ngắn và cũng quá dài. Thì An vẫn còn nguyên đấy và anh vẫn lo âu như ngày nào. Anh về ngang qua phố vắng hiu hắt. Anh chỉ vui được một vài giây phút ngắn bên An thôi. Mà có khi cũng chẳng vui gì. Con đường Đ L dài hun hút dẫn về nhà anh tối om. Sau tết Mậu Thân những con đường đều kém đẹp hẳn đi. Nay mai anh lại rời bỏ thành phố này. Anh ngược lên nhìn trời. Sao giăng hàng chuỗi dài trên đầu. An ngốc ghê. Bao lần anh chỉ cho em sao Bắc đẩu mà An không tài nào thấy được. An dốt hình học là phải lắm. Mạnh

trăng non mới mọc lơ lửng treo trả một thứ ánh sáng nhạt yếu ớt trên cây lá. Anh hát thầm một mình. *Ôi, đàn trăng cũ làm vỡ hồn anh. Long lanh, long lanh trăng chiếu một mình...*

Anh không nhớ bây giờ là mùa Thu hay Đông. Anh chỉ thấy gió rất lạnh và bình như mỗi một mùa nào đó chỉ có thực sự về trong lúc ta buồn thôi. Có nghĩa gì một cái tên biểu hiệu. Nhưng anh thầm mong bây giờ đừng là mùa Đông. Mùa của cười xin. Bởi vì, An ạ, khó cho anh biết bao dẫu chỉ một miếng trầu. Anh lại sắp đi. Hãy khoan là mùa Đông. Hãy khoan đến mùa cưới để anh còn hy vọng. Anh sợ mùa cưới nào đó sẽ mang An đi. Lá cây reo xào xạc trên đầu anh. Anh hút hơi thuốc cuối, búng mẩu tàn ra xa, những đốm lửa đỏ bé tí teo bắn tung. Anh nghĩ đến một vì sao vỡ.

ĐAN HOÀNG

NƠI NÀO ĐỂ TỚI ● KIỀU GIANG

(tiếp theo trang 29)

Dãy nhà đồ sộ trắng trước mặt, đã đến phi trường. Anh Kha vòng xe qua những bồn cỏ tìm chỗ đậu, rồi dẫn tôi lên phòng ăn. Anh bồng tôi ra sân sóc em gái tệ, gọi bánh mì sandwich và cà phê sữa cho tôi, bảo, ăn một chút đi Nhã, sợ Nhã mệt dọc đường từ Liên Khương về ga đó. Tôi cầm miếng bánh lên cổ nuốt nhưng vẫn thấy nghẹn ở cổ, phòng ăn có cửa kính nhìn xuống sân, ở đó chiếc máy bay chờ sẵn. Lát nữa đây con chim sắt này đưa Nhã đi đấy anh, tự dưng tôi lại sợ hãi. Anh Kha hỏi, Nhã buồn quá, bộ em không muốn đi sao? Ồ, có chứ anh, nhưng em hơi tiếc một chút. Tiếc à? Tiếc gói ô mai của anh mỗi tuần. Hai anh em cùng cười, Có tiếng loa gọi hành khách đi Đà Lạt chuẩn bị ra sân. Tôi bỏ dở miếng bánh xuống, thôi em không ăn nữa đâu. Anh Kha ép tôi uống hết cốc sữa. Anh dẫn tôi đến làm mọi thủ tục rồi ra sân. Sân bay sáng sớm còn vắng quá, phi đạo dài mênh mông như nỗi nhớ tôi dài mãi miết. Tôi so hai vai vì lạnh. Anh Kha nựng cầm tôi và dặn dò, Nhã đi vui vẻ nhé, tháng sau rảnh anh sẽ lên thăm. Tôi gượng cười nhìn anh, em đi nhé.

Cửa phi cơ mở sẵn cho từng người một bước vào. Trông ghê như miệng quái vật, sắp sửa nuốt con bé Nhã yếu đuối này. Đến chân cầu thang tôi còn quay lại với một niềm hy vọng thật ngớ ngẩn. Nhưng chỉ có anh Kha đứng lẫn trong đám người đưa tiễn. Không có Lãng.

KIỀU GIANG

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

VĂN

Trần Thụy Chiêm, Ngô Nguyễn Tâm Liêm, Vũ thị Tiểu Mai, NTC, Phạm Quang Ngũ Hoài, Thanh Nhân, Miên Sầu, Thanh Long, Phạm vũ Phương Trâm, Thủy Ngân, Du Hồ Tử, H. Dũng, Ghềnh Đá Cờ Đơn, Mai Trắng, Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Lệ Chiêu Xưa, Huỳnh Thị Tuyết Nhung, Bưởi Ươi, Nguyễn Hiền Nhi, Lý Huỳnh Mai, Hát Huyền, Quỳnh Thị Dung Nhan, Huyền Hoa, Hồ Thiệu Hoa, Động Tu, Nguyễn Thị Dề Thương, Văn Giang, Trương Huỳnh, Trinh Nữ Nhạn, Nguyễn Hữu Phước, Kim Nguyễn, Nguyễn Đình Hiếu, Mai Phương, Mạnh Tinh Quân, Nguyễn Vũ Thụy Vy, Thủy Nhi, Ti Ti Như An, M. Hạ, XLT, N. Thư, Nguyễn Vũ Tóc Tiên, Nguyễn Chim Di, Thụy Vy, Hữu Duyên, Kiều Bằng, H. Dũng, Mất Huyền, DH. Lâm Thị Thanh Hương, Nguyễn Thoại Thủy, P. Thái, Trầm Anh, Mai Sĩ Thôn, Mặc Minh, Trầm Thị Dề Thương, Chu Tâm, Bảo Lễ, Phạm Phương Chi, La Đàm, Hải Ngọc, Nguyễn Thị Tiểu My, Hương Xưa, Di An, VN, Cỏ Trời, Hạ Hương, K. Vũ.

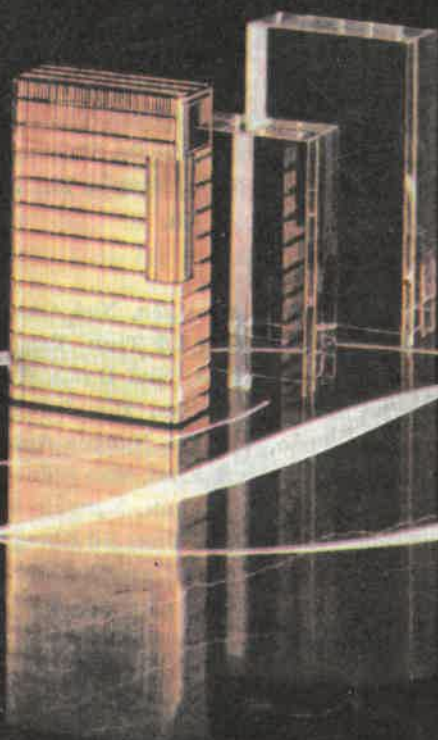
THƠ

Cao Nhật Quyên, Phan Nhã Uyên Uyên, Ngô Cang, Thục Trang, Lê Nguyễn Dung, Âu Văn Lang Quyên, Lữ Tinh Tang, Rừng Rú Đam Mê LVTN, D. Thu, Trần thị Nguyệt Mai, Nhã Dung, Trương Vy Bích Vân, Đoàn Hoàng Chinh, Phạm Đông Nam, Hải Đồng Đẽ, Hương, Huỳnh Thanh Hương, Hạ Uyên Thảo, Văn Du, Nguyễn Ảnh Cung, LN Nguyễn thị Liên, Nguyễn Bình Yên, Nguyệt Khai, Sao Biển Vũ Thang, Hồ Uyên Đông, Hạ Uy, Đình vô Danh, Vũ Thanh, Nguyễn Thái Như Ngọc Từ Anh, Tôn Nữ Thu Dung, Hồ thị Kim Thu, Vũ Giang Thanh, TL, Nguyễn Hữu, Khánh Hương, Du Thụy, Thạch Lưu Hiền, Hoàng Huyền, Cao Mạn Di, Trần Dạ Vũ, Thi, Trần Thụy Chiêm, Nguyễn Tấn Sĩ, Jalau, Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Taùy Anh, Thạch Thụy Thoại Vi, Cát Tường Đảng, Pha Lê Đức Nhã, Cánh Vạc Bay, K. Vũ, VBT, Trầm Du, N. Thanh Khiết, Hoàng Tân, Trần Anh, Nguyễn Thị Mù Sương, Thiên Nguyệt Giang, Trần Quốc Tượng, ĐV Hoàng Chi, Trần Viên Dung, Đình Việt Tiến, Phi Ly, Hoàng Mộng Tuyết Linh, Nguyễn Tế Khuiên, Thiên Thanh Thiên, T. Liêm, Thương Hoài Nhân, Hắc Man, Lãnh Thy, Trần Tinh, Thiên Chương, Huỳnh thị Kim Loan, Vũ Quân, Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Ngọc Nghĩa, Thơm Mưa, Việt Quốc Minh, Lê Trường Nghi, Văn Công Mỹ, Huy Tâm.

S.T. Dupont

ORFÈVRES A PARIS

SẢN PHẨM DANH TIẾNG CỦA PHÁP QUỐC
CÓ ĐẠI LÝ TẠI 120 QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI



- Đầy đủ các kiểu tối tân nhất năm 1973 trưng bày và bán tại Nouveautés ISANA thương xá TAX, Lê Lợi, Saigon
- Bảo đảm có phụ tùng, thay thế và sửa chữa
- Đại lý độc quyền tại Việt Nam :